

**ĐẢNG BỘ HUYỆN TRÙNG KHÁNH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG**



**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG
(1946 - 2020)**



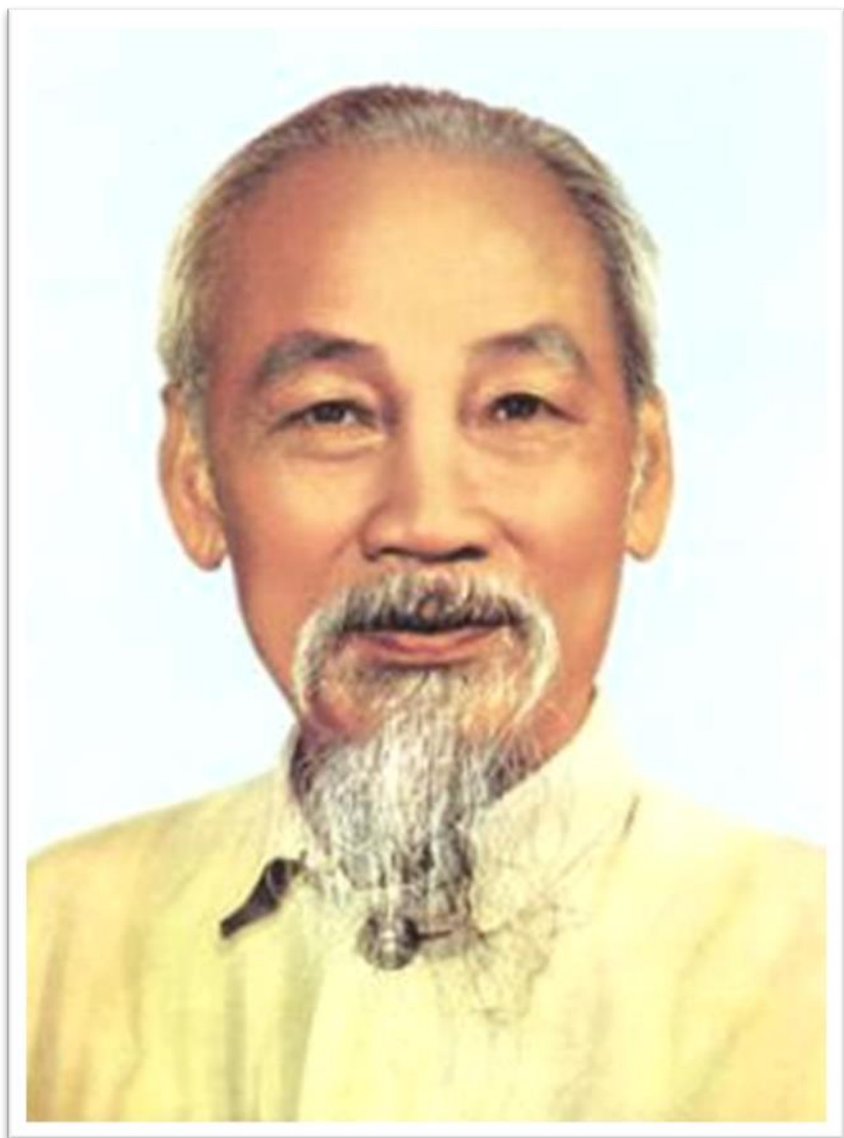
NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

**ĐẢNG BỘ HUYỆN TRÙNG KHÁNH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG**



**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG
(1946 - 2020)**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(1890 - 1969)

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG (1946 - 2020)

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

**Ban Chỉ đạo Đề án 02 Huyện ủy Trùng Khánh
Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đình Phong
(Nhiệm kỳ 2020 - 2025)**

BAN CHỈ ĐẠO

- 1 Lương Đình Duy Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã;
Trưởng ban.
- 2 Hoàng Văn Hồng Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy,
Chủ tịch HĐND xã;
Phó trưởng ban Thường trực.
- 3 Hoàng Văn Thông Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã;
Phó Trưởng ban.
- 4 Nông Văn Quảng Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND xã;
Thành viên.
- 5 Hoàng Văn Khánh Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND xã;
Thành viên.
- 6 Hứa Văn Điền Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND xã;
Thành viên.
- 7 Phương Thị Sâm Công chức Tài chính - Kế toán xã;
Thành viên.



BAN BIÊN SOẠN

- 1 Lương Đình Duy Huyện ủy viên,
Bí thư Đảng ủy xã.
- 2 Hoàng Văn Hồng Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy,
Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.
- 3 Hoàng Văn Thông Phó Bí thư Đảng ủy,
Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.
- 4 Nông Văn Quảng Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Hội
đồng nhân dân xã.
- 5 Hoàng Văn Khánh Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban
nhân dân xã.
- 6 Hứa Văn Điền Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy
ban nhân dân xã.
- 7 Ban Biên soạn Công ty TNHH Xuất bản và Truyền
thông Đại Việt.



LỜI GIỚI THIỆU

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *“tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”*; Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 25/6/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về nghiên cứu, biên soạn và xuất bản các ấn phẩm Lịch sử đảng bộ địa phương, lịch sử truyền thống ngành giai đoạn 2021 - 2025, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đình Phong khóa XXI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 quyết định tổ chức biên soạn cuốn *“Lịch sử Đảng bộ xã Đình Phong (1946 - 2020)”*.

Cuốn sách nhằm tái hiện khách quan, trung thực quá trình hình thành và phát triển của tổ chức Đảng xã Đình Phong qua các thời kỳ. Từ đó, tổng kết rút ra kinh nghiệm, góp phần nâng cao năng lực và hiệu quả công tác lãnh đạo của Đảng bộ xã trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay; đồng thời, giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương, nhất là thế hệ trẻ. Cấu trúc của cuốn sách gồm Lời giới thiệu, Mở đầu, 6 chương, Kết luận và Phụ lục. Nội dung cuốn sách ghi lại quá trình hình thành, xây dựng và phát triển của Chi bộ - Đảng bộ xã Đình Phong, những đóng góp của nhân dân xã Đình Phong vào các thắng lợi vĩ đại của dân tộc trong Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945, kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và công cuộc đổi mới đất nước. Cùng với việc ghi nhận những thành công,

cuốn sách cũng chỉ ra những hạn chế trong quá trình lãnh đạo của tổ chức Đảng xã Đình Phong qua các chặng đường lịch sử.

Sau một thời gian biên soạn, cuốn “*Lịch sử Đảng bộ xã Đình Phong (1946 - 2020)*” đã hoàn thành. Mặc dù, Ban Chỉ đạo, Ban Biên soạn đã có nhiều nỗ lực song cuốn sách không tránh khỏi những hạn chế. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đình Phong kính mong tiếp tục nhận được các ý kiến đóng góp để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong những lần tái bản sau này.

Trong quá trình tổ chức nghiên cứu, biên soạn và xuất bản cuốn sách, Đảng bộ xã Đình Phong, Ban Chỉ đạo, Ban Biên soạn luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo của Ban Chỉ đạo Đề án 02 Huyện ủy Trùng Khánh, sự hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Trùng Khánh; sự giúp đỡ nhiệt tình của các đồng chí cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ, đặc biệt là các đồng chí lãnh đạo xã Đình Phong qua các thời kỳ và toàn thể nhân dân xã Đình Phong. Nhân dịp phát hành cuốn sách, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đình Phong trân trọng cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của các cơ quan, đơn vị và cá nhân; sự phối hợp của Công ty Xuất bản và Truyền thông Đại Việt.

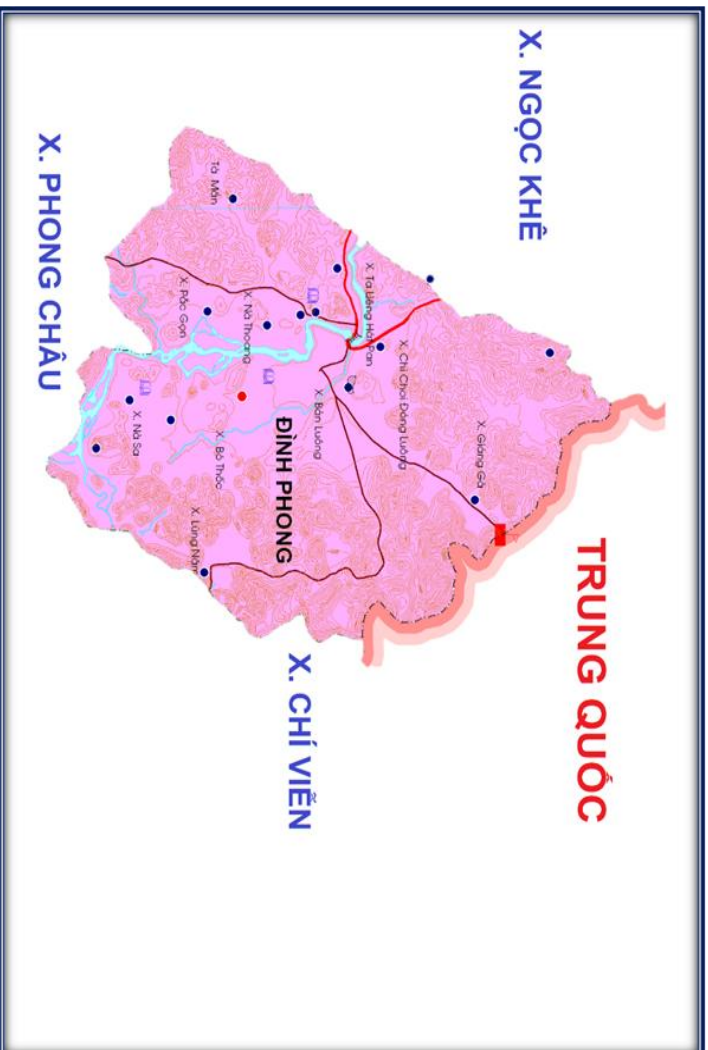
Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách “*Lịch sử Đảng bộ xã Đình Phong (1946 - 2020)*” với các đồng chí và bạn đọc.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ

BÍ THƯ

Lương Đình Duy

LƯỢC ĐỒ XÃ ĐÌNH PHONG, HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG



Mở đầu

QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

Đình Phong là xã vùng cao, biên giới của huyện Trùng Khánh, cách trung tâm huyện 10 km. Phía Tây và Tây Bắc của Đình Phong giáp xã Ngọc Khê, phía Đông Bắc giáp với thành phố Tịnh Tây, Khu Tự trị dân tộc Choang (nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa), phía Đông Nam giáp với xã Chí Viễn, phía Tây Nam giáp với xã Phong Châu. Xã có chiều dài đường biên tiếp giáp với nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa là 7.302 km, từ cột mốc 803 đến 813.

Trải qua các thời kỳ lịch sử, quá trình hình thành làng xã ở địa phương có nhiều biến đổi. Vào thời Lý - Trần, vùng đất Đình Phong ngày nay thuộc châu Tư Lang. Thời thuộc Minh đổi là châu Thượng Tư Lang. Thời Lê Sơ (1428 - 1527), đời vua Lê Thái Tổ cả nước được chia thành 5 đạo: Đông đạo, Tây đạo, Nam đạo, Bắc đạo và Hải Tây đạo. Vùng đất Đình Phong thuộc về Bắc đạo. Đến “đời Lê Thánh Tông, khi định bản đồ toàn quốc (1469), đổi là châu Thượng Lang, thuộc phủ Cao Bình”¹. Thời vua Lê Thánh Tông, niên hiệu Hồng Đức (1470 - 1497), phủ Cao Bằng thuộc thừa tuyên Thái Nguyên, gồm 4 châu. Trong đó, vùng đất Đình Phong ngày nay thuộc châu Thượng Lang.

¹ *Quốc sử quán triều Nguyễn, Đàng Khánh địa dư chí*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2003, (soạn giả Ngô Đức Thọ, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin), tr.672.

Thời nhà Nguyễn, đầu thế kỷ XIX, vua Gia Long chia cả nước thành các trấn, doanh. Vùng đất Đình Phong thuộc về ngoại trấn của Bắc thành. Năm Minh Mạng thứ bảy (năm 1826), nhà Nguyễn cho đặt phủ Trùng Khánh ở Cao Bằng. Trong hai năm 1831 - 1832, vua Minh Mạng lần lượt bãi bỏ Bắc thành và Gia Định thành, chia lại cả nước thành 30 tỉnh và 1 phủ (Thừa Thiên), dưới tỉnh là phủ, huyện, thấp nhất là xã. Đình Phong lúc bấy giờ là một phần đất của huyện Thượng Lang, phủ Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Địa giới của huyện Thượng Lang được xác định “phía Đông giáp châu Hạ Lôi nước Thanh, phía Tây giáp huyện Quảng Uyên, phía Nam giáp huyện Hạ Lang, phía Bắc giáp châu Quy Thuận nước Thanh. Đông Tây cách nhau 60 dặm. Nam Bắc cách nhau 60 dặm”¹.

Thời kỳ Pháp thuộc, tên gọi, địa giới và số lượng các đơn vị hành chính thuộc tỉnh Cao Bằng thường xuyên thay đổi². Vào những năm cuối thế kỷ XIX, Thượng Lang là một trong ba châu thuộc phủ Trùng Khánh, với 6 tổng, 42 xã.

Trước Cách mạng Tháng Tám (1945), xã Đình Phong ngày nay thuộc vùng đất xã Long Đĩnh, gồm các xóm: Nộc Cu, Kéo Gài, Lũng Sâu, Lũng Nặm, Đổng Luông, Chi Choi, Ta Nang, Bản Chang, Bó Thốc, Giốc Giao, Bản Luông, Hang Pan, Ta Liêng, Vươn Luông, Nà Hoang.

¹ *Quốc sử quán triều Nguyễn, Đồng Khánh địa dư chí*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2003, (soạn giả Ngô Đức Thọ, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin), tr.672.

² Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.13.

Sau Cách mạng Tháng Tám (1945), xã Đình Phong được thành lập. Tên gọi của xã lấy theo bí danh của người chiến sĩ cách mạng là đồng chí Đàm Văn Lộc, sinh ra tại xóm Chi Choi¹, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Năm 1941, trong cuộc chiến đấu bảo vệ quê hương, đất nước, đồng chí Đàm Văn Lộc (Đình Phong) đã hi sinh tại Lũng Răng, xã Lãng Yên (cũ), nay là xã Lãng Hiếu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Tên gọi Đình Phong tồn tại từ đó cho đến ngày nay.

Sau khi đất nước hoàn toàn giải phóng, từ năm 1975 đến năm 1978, hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn hợp nhất thành tỉnh Cao Lạng. Huyện Trùng Khánh thuộc tỉnh Cao Lạng. Trên cơ sở sự thay đổi đó, xã Đình Phong là đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Lạng. Ngày 29/12/1978, theo Nghị quyết kỳ họp thứ IV, Quốc hội khóa VI, tỉnh Cao Lạng được chia thành hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn. Huyện Trùng Khánh trở lại là đơn vị hành chính trực thuộc tỉnh Cao Bằng cho đến ngày nay. Theo đó, xã Đình Phong trực thuộc huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Từ tháng 9/1978, Đình Phong sáp nhập thêm sáu xóm từ xã Quang Thành. Cho đến trước năm 2019, xã Đình Phong gồm có 14 xóm hành chính: Nộc Cu, Giảng Gà, Lũng Nặm, Chi Choi - Đông Luông, Ta Nang, Bản Chang - Bản Giang, Bó Thốc, Giộc Giao, Bản Luông, Ta Liêng - Hang Pan, Nà Thoang, Vươn Luông - Ta Mấn, Nà Sa, Pác Gọn.

¹ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.668.

Năm 2019, thực hiện theo chủ trương của Tỉnh ủy Cao Bằng về sáp nhập, đổi tên xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, xã Đình Phong tiến hành sáp nhập một số xóm: Nộc Cu sáp nhập với Đổng Luông, Chi Choi thành xóm Đổng Luông - Chi Choi; Giảng Gà sáp nhập với Ta Nang thành xóm Ta Nang - Giảng Gà; Lũng Nặm sáp nhập với Bó Thốc thành xóm Bó Nặm; Nà Sa sáp nhập với Bản Luông thành xóm Bản Luông - Nà Sa; Ta Liêng, Hát Pan sáp nhập với Vườn Luông, Ta Mẩn thành xóm Long Định. Năm 2020, thực hiện chủ trương của Đảng về sắp xếp, tinh gọn hệ thống chính trị các cấp, Đảng ủy xã Đình Phong đã lãnh đạo công tác sáp nhập các xóm không đáp ứng tiêu chí về dân cư, hộ gia đình. Theo đó, xã Đình Phong gồm có 9 xóm.

Xã Đình Phong có điều kiện tự nhiên vừa mang đặc điểm chung của huyện Trùng Khánh vừa mang những đặc trưng riêng. Xã nằm trong thung lũng hình lòng chảo, được bao bọc bởi các dãy núi đá, núi đất, giữa là con sông Quây Sơn. Địa hình xã thấp dần từ Bắc xuống Nam. Đồi núi chiếm khoảng 56% tổng diện tích đất tự nhiên của xã. Các dãy núi đá vôi chủ yếu nằm ở phía Đông, nơi tiếp giáp với Trung Quốc. Xen kẽ giữa các dãy núi là những thung lũng nhỏ hẹp.

Nhìn chung, địa hình của xã Đình Phong được chia làm hai khu vực: Khu vực núi đất và khu vực núi đá. Khu vực núi đất có độ dốc trung bình, được khai thác phục vụ sản xuất nông nghiệp. Khu vực núi đá có độ dốc tương đối cao nên chủ yếu được người dân thực hiện khoanh nuôi tái sinh rừng. Địa hình của xã có cấu trúc thoải, thấp dần từ Bắc xuống Nam với nhiều dãy núi đá vôi xen kẽ chạy dọc theo hướng Đông Bắc

tiếp giáp với nước bạn Trung Quốc, có con sông Quây Sơn chảy qua, tạo điều kiện cho sản xuất nông nghiệp.

Sông Quây Sơn có hai nhánh chính bắt nguồn từ Trung Quốc. Nhánh lớn nhất chảy qua xã Ngọc Khê; nhánh thứ hai hay còn gọi là sông Tà Pè, chảy theo hướng Đông Nam, qua các xã Phong Nậm, Ngọc Khê, hợp lưu với nhánh chính tại xã Ngọc Khê, rồi chảy qua các xã Đình Phong, Chí Viễn và Đàm Thủy, qua huyện Hạ Lang, sau đó chảy sang Trung Quốc¹. Đoạn chảy qua xã Đình Phong có hai ghềnh lớn là Phai Lùng và Phai Pán. Nhân dân Đình Phong đã lợi dụng dòng chảy của sức nước để đắp đập dẫn nước vào nương, phục vụ sản xuất nông nghiệp. Ghềnh ở xóm Nà Sa đã được Nhà nước đầu tư xây đập lớn kiên cố, tạo nguồn nước cung cấp cho nhà máy thủy điện Thong Gót.

Sông Quây Sơn có nhiều loài cá quý như trắm hương, trắm xanh và các loài thủy sản khác (cá chép, cá trắm cỏ, cá nheo, cá quả, cá bống, cá trê). Trước đây, người dân thường đánh bắt cá dọc bờ sông để bổ sung nguồn thực phẩm cho bữa ăn hằng ngày khi đời sống còn khó khăn. Tuy nhiên, ngày nay nhiều loài thủy sản ở sông Quây Sơn, nhất là các loài cá quý như trắm hương, trắm xanh đã cạn kiệt dần. Dọc con sông Quây Sơn, ngay từ xa xưa người dân Đình Phong đã khai phá, hình thành nên cánh đồng màu mỡ. Người dân quanh vùng thường lưu truyền câu ca “*Quỳnh Lâu, Lũng Đính đa hào phú*”, để chỉ sự trù phú của cư dân vùng đất này².

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.18.

² Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.20.

Ngoài ra, trên địa bàn xã Đình Phong còn có những con suối nhỏ bắt nguồn từ các dãy núi cao đổ vào sông Quây Sơn. Sông suối là nguồn nước chính, góp phần đáp ứng nhu cầu sản xuất, sinh hoạt của người dân địa phương.

Khí hậu của Đình Phong mang đặc trưng của khí hậu cận nhiệt đới, với bốn mùa rõ rệt. Nhiệt độ trung bình từ 18°C - 20°C. Mùa đông từ tháng 11 đến tháng 2 năm sau, thời tiết lạnh, khô hanh và thường có gió mùa đông bắc, vào ban đêm hay có sương muối, nhiệt độ có khi xuống dưới 2°C. Mùa hè từ tháng 5 đến tháng 9, nhiệt độ trung bình từ 24 - 26°C, có khi lên đến 38 - 39°C. Độ ẩm trung bình là 83 - 85%. Vào mùa đông, khí hậu khô hanh, độ ẩm tăng lên 30 - 40%. Do sự biến thiên của nhiệt độ trong năm chênh lệch lớn nên vào mùa đông, trên địa bàn xã thường xuất hiện hiện tượng sương muối xảy ra từng đợt. Lượng mưa trung bình hằng năm từ 1.665 - 2.870mm. Có những năm mưa nhiều, trên địa bàn xã thường xuất hiện hiện tượng lũ lụt cục bộ. Đặc điểm khí hậu của địa phương tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất các loại cây trồng và vật nuôi ưa khí hậu cận nhiệt đới. Tuy nhiên, hiện tượng sương muối, lũ lụt đã tác động xấu tới sản xuất và sinh hoạt của người dân.

Tổng diện tích đất tự nhiên trên địa bàn xã là 3.367,04 ha, trong đó đất nông nghiệp là 2.909,95 ha, đất phi nông nghiệp là 413,76 ha, đất chưa sử dụng là 43,33 ha. Xã Đình Phong có hai nhóm đất chính: đất phù sa và đất đồi. Nhóm đất phù sa có hai loại là đất phù sa không được bồi đắp và đất phù sa ảnh hưởng Cac-bon-nát. Nhóm đất này chiếm tỉ lệ thấp (khoảng 30%), được phân bố dọc theo bờ sông Quây Sơn,

phù hợp cho việc phát triển các loại cây trồng như lúa, ngô và các loại cây hằng năm khác. Nhóm đất đồi có 4 loại là đất đỏ nâu trên đá vôi, đất nâu vàng trên đá vôi, đất nâu vàng trên phiến sét và đất dốc tụ trong thung lũng. Nhóm đất này phù hợp cho việc phát triển các loại cây công nghiệp ngắn ngày như sắn, lạc,...

Trước đây, rừng ở Đình Phong có hệ thực vật, động vật khá đa dạng. Loại cây gỗ có nghiến, lim, tùng, chai, dẻ, sau sau, xả gài, xoan, gạo, tre, trúc, mai, vầu. Một số loại cây dược liệu quý như đẳng sâm, núc nác, hoàng đằng, khúc khắc... Bên cạnh đó, còn có nhiều động vật quý như nai, hươu, gấu, sơn dương, lợn rừng, chim trĩ, họa mi, chào mào.

Trước đây, trong điều kiện kinh tế, xã hội còn khó khăn, rừng với hệ động, thực vật phong phú, còn là nơi bổ sung nguồn lương thực, thực phẩm cho người dân vào những dịp giáp hạt, đói kém. Rừng còn là nguồn cung cấp các cây dược liệu quý, giúp người dân chế biến thành các bài thuốc nam để chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe. Trong thời kỳ diễn ra cuộc đấu tranh bảo vệ làng bản, quê hương, Tổ quốc, rừng là nơi cất giấu lương thực, vũ khí, đồng thời là địa bàn bí mật để luyện tập quân sự của dân quân địa phương.

Ngày nay, do nhiều nguyên nhân khác nhau, rừng ở Đình Phong có sự suy giảm về nguồn tài nguyên động, thực vật. Nhiều động, thực vật quý đã không còn tồn tại. Do đó, thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và chính quyền xã, nhân dân Đình Phong ra sức trồng và bảo vệ rừng, kết hợp với phát triển kinh tế bền vững từ rừng.

Xã Đình Phong có mỏ quặng Mangan phân bố rải rác ở khu vực biên giới, cùng với đó là nguồn nguyên liệu đá vôi phong phú, đây là nguồn tài nguyên quý để xã có thể khai thác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên xã Đình Phong có nhiều yếu tố thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt với nền kinh tế nông, lâm nghiệp, giao lưu kinh tế, văn hoá vùng biên giới. Bên cạnh những yếu tố thuận lợi, xã còn gặp không ít khó khăn, nhất là địa hình đồi núi, hiện tượng lũ lụt, sương muối, gây trở ngại trong sản xuất và sinh hoạt của người dân, cũng như đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội.

Về giao thông, trước đây, do cấu tạo địa hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội còn hạn chế nên việc đi lại của nhân dân Đình Phong cũng như nhiều xã của huyện Trùng Khánh gặp nhiều bất cập. Người dân đi lại thông qua các con đường mòn men theo sườn đồi, dọc thung lũng. Hiện nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, Tỉnh uỷ Cao Bằng, Huyện uỷ Trùng Khánh, sự chỉ đạo quyết liệt của cấp uỷ, chính quyền xã và sự đồng lòng của toàn dân, nhiều con đường liên thôn, liên xã, nội thôn đã được đầu tư, bê tông hóa tạo điều kiện thuận lợi cho sự lưu thông của nhân dân và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đặc biệt, trên địa bàn xã Đình Phong có tuyến tỉnh lộ 213 chạy qua, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân xã Đình Phong giao lưu phát triển kinh tế, xã hội, văn hoá với các địa phương trong và ngoài tỉnh.

Dân số xã Đình Phong năm 2019 có 814 hộ, với 3.087 người. Thành phần dân tộc cư trú chủ yếu là người Tày, Nùng, Kinh. Trong đó, dân tộc Tày có 2.211 người; dân tộc Nùng là 839 người; dân tộc kinh là 32 người; số còn lại là các dân tộc Mông, Dao, Thái¹.

Với đặc điểm về địa hình, sông ngòi, đất đai,... ngay từ xa xưa, người dân Đình Phong đã khai phá các mảnh đất dọc thung lũng, cạnh con sông Quây Sơn thành đồng ruộng để trồng lúa và hoa màu. Bên cạnh sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi gia súc, gia cầm và đánh bắt thủy sản dọc sông suối là một trong những hoạt động sinh kế truyền thống chủ yếu của người dân Đình Phong. Ngày nay, do nguồn thủy sản ở sông Quây Sơn đã cạn kiệt dần nên việc đánh bắt cá ở sông không còn tồn tại. Để phục vụ hoạt động sản xuất và sinh hoạt hằng ngày, nhân dân các dân tộc Đình Phong khá thành thạo một số nghề thủ công truyền thống như đan lát, trồng bông dệt vải, làm ngói máng, nung vôi, rèn.

Ngoài ra, để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với bối cảnh hiện nay trên địa bàn đã hình thành thêm một số loại hình kinh doanh dịch vụ,...

Đời sống văn hóa vật chất và tinh thần của người dân Đình Phong khá phong phú. Trên cơ sở khai thác các sản vật từ tự nhiên và sản phẩm của kinh tế nông nghiệp, nhân dân các dân tộc ở địa phương đã chế biến nên nhiều món ăn khá đa dạng. Trong bữa cơm hằng ngày thường có các món rau như rau bò khai, rêu đá, rau chuối rừng,... Rau không chỉ

¹ Cục Thống kê Cao Bằng, Kết quả toàn bộ tổng điều tra dân số năm 2019 tỉnh Cao Bằng, tháng 02/2021.

được chế biến thành món riêng mà còn được dùng để ăn ghém với các món ăn khác, tạo nên hương vị riêng. Bên cạnh thịt các loại động vật, cá cũng là món ăn không thể thiếu trong bữa cơm hằng ngày của các gia đình.

Vào dịp lễ tiết trong năm, từ nhiều nguyên liệu khác nhau, người dân Đình Phong chế biến thành các loại bánh như bánh dày, bánh chưng, bánh gai, bánh giò, bánh phồng, khẩu sli, bánh cuốn, bánh phở,... ngoài ra, còn có các loại xôi: xôi đậu xanh, xôi bảy màu. Đồ uống không thể thiếu vào các dịp lễ tiết phục vụ mâm cỗ cúng tế và thiết đãi khách là rượu. Trong đó, rượu cúng tế thường là rượu trắng; rượu tiếp đãi khách gồm có nhiều loại như rượu trắng, rượu thuốc,...

Trước đây, người dân Đình Phong chủ yếu ở nhà sàn. Nhà thường được làm bằng gỗ, kết cấu theo loại hình nhà ba gian hoặc năm gian. Mái nhà được lợp bằng ngói âm dương hoặc gianh rạ. Nhà được thiết kế tựa lưng vào núi, mặt ngoảnh ra cánh đồng, sông suối. Hiện nay, nhà ở truyền thống đã có sự biến đổi, những ngôi nhà gạch, nhà đất thay thế dần nhà sàn bằng gỗ.

Hình thức tín ngưỡng phổ biến của người dân Đình Phong là thờ cúng tổ tiên, thờ cúng thổ công. Thờ cúng tổ tiên được diễn ra ở phạm vi gia đình, dòng họ. Mỗi gia đình đều lập bàn thờ riêng để thờ cúng tổ tiên của gia đình. Tổ tiên dòng họ được thờ cúng tại nhà trưởng họ. Trong mỗi gia đình, bàn thờ được đặt trang trọng ở giữa gian chính của ngôi nhà. Thờ cúng tổ tiên được diễn ra vào các dịp lễ tiết trong năm. Vào tết Thanh minh, ngoài việc thực hiện nghi lễ tại bàn thờ, các gia đình, dòng họ tiến hành tảo mộ để chăm sóc phần mộ của tổ tiên.

Với quan niệm đất có thổ công, sông có hà bá, đều là những vị thần trông coi lãnh thổ thuộc địa bàn cư trú của nhân dân, có tác động đến cuộc sống của họ nên tục thờ thổ công vốn trở thành một nét văn hóa phổ biến ở địa phương. Ngay từ xa xưa, người dân Đình Phong đã lập miếu để thờ thổ công. Vào dịp tháng Giêng âm lịch, tại ngôi miếu làng, bà con dân làng chuẩn bị đồ lễ cúng tế thần (trong đó không thể thiếu thủ lợn và một con gà trống), nhằm cầu mong thần phù trợ cho dân làng mạnh khoẻ, mùa màng bội thu,...

Một trong những đặc điểm nổi bật về tục lệ cưới xin truyền thống của cộng đồng cư dân ở Đình Phong là trong hôn nhân thường nhờ đến ông, bà mối. Ông mối, bà mối thường là những người có phẩm chất tốt, có tuổi, khéo léo trong giao tiếp và có gia đình tương đối toàn diện, quan hệ hoà thuận với xóm làng. Trai gái yêu nhau phải trải qua nghi lễ so lá số, mới được phép thực hiện các bước tiếp theo trong nghi thức hôn nhân.

Trong tang ma, khi có người chết gia đình phải xem ngày, nếu là ngày tốt mới được phát tang. Trong thời gian tang lễ, con cháu trong gia đình đều phải ăn chay. Sau khi chôn cất, gia đình lập một bàn thờ riêng cho người vừa mới mất để thắp hương và cúng cơm hằng ngày. Sau khi người mất được một tháng, gia đình tổ chức giỗ đầy tháng. Khi tổ chức giỗ 100 ngày, các đồ tang trắng được mang đi nhuộm chàm¹.

¹ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.676.

Đối với gia đình có ông bà, bố mẹ bước vào tuổi 61, 73, 85, con cháu tổ chức lễ mừng thọ, chúc mừng ông bà, bố mẹ sống lâu, khoẻ mạnh cùng con cháu. Nét đặc biệt trong đồ lễ chuẩn bị cho nghi lễ mừng thọ là có một tấm vải màu in chữ. Tuỳ vào từng độ tuổi, mà đồ lễ của anh em, họ hàng mang đến mừng sẽ chọn loại vải màu, chữ khắc trên đó khác nhau. Chẳng hạn tuổi 61 sẽ là tấm vải đỏ có in chữ Thọ; nếu là tuổi 73 có tấm vải vàng in chữ Khang; còn ở tuổi 85 là tấm vải vàng in chữ Ninh. Con cháu trong nhà cũng làm những tấm vải như trên nhưng thường dài hơn.

Trong một năm, người dân Đình Phong có nhiều nghi lễ khác nhau: Tết Nguyên đán, Tết 30 tháng Giêng (Tết đắp nọi), Tết mồng ba tháng ba (Tết tảo mộ), Tết mồng năm tháng năm, Tết mồng sáu tháng sáu, Tết rằm tháng bảy,... Ngoài ra, khi gia đình có trẻ đầy tháng, vào nhà mới, đầu năm mới, người dân đều thực hiện các nghi lễ cúng tế khác nhau.

Văn hoá văn nghệ dân gian các dân tộc khá đa dạng. Dân tộc Tày có phong sục, lượn then; Nùng có hát sli. Các làn điệu văn nghệ dân gian góp phần hun đúc tâm hồn, tình cảm và ý chí, khát vọng vươn lên, xây đắp cuộc sống ấm no, hạnh phúc của đồng bào các dân tộc ở địa phương và được trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Bên cạnh các làn điệu văn nghệ dân gian, cộng đồng các dân tộc ở Đình Phong có nhiều trò chơi dân gian như đánh đáo, đánh đu, đánh quay, đánh yển,... được tổ chức vào các dịp lễ tết trong năm. Vào mùa xuân có lễ hội tung còn được tổ chức từ ngày mồng 2 đến 12 tháng Giêng, thu hút đông đảo bà con nhân dân tham gia.

Ngày nay, dưới sự lãnh đạo của cấp uỷ, chính quyền địa phương, phong trào gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa của các dân tộc ngày càng được chú trọng. Trên địa bàn xã Đình Phong có đền Hoàng Lục được công nhận di tích lịch sử cấp tỉnh năm 2004. Đền thờ được nhân dân xây dựng để tôn thờ vị thủ lĩnh Hoàng Lục là vị Tướng, người dân tộc Tày, người con của quê hương Đình Phong, đã có công lao to lớn trong sự nghiệp chống giặc ngoại xâm phương bắc giữ vững biên cương của Tổ quốc. Hoàng Lục (1038 - 1088) sinh ra và lớn lên trong một gia đình nổi đời làm tù trưởng. Với tinh thần thượng võ của gia đình, dòng tộc, khi 15 tuổi, ông đã tinh thông binh pháp, am hiểu sử sách, tính tình ôn hòa, thường ngày ông kết giao với các hào trưởng, tộc trưởng khắp vùng như: Nùng Trí Cao, Lưu Kỳ, Tôn Đản... Năm 1075, trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược nhà Tống, khi biết âm mưu nhà Tống chuẩn bị xâm lược nước Đại Việt, nhận được tin mật báo của Thái Úy Lý Thường Kiệt, tướng quân Hoàng Lục cùng các tộc trưởng là Tôn Đản, Nùng Trí Cao trở thành bộ tướng dũng mãnh của Lý Thường Kiệt đốt phá vây thành Ung Châu, phá hủy kho lương thực của giặc, chặn đánh quân giặc tại ải Côn Lôn, chém được đầu tướng giặc.

Đại thắng trở về, tướng Hoàng Lục được Lý Thường Kiệt tin cậy và giao cho trấn giữ vùng Đông Bắc từ huyện Quảng Uyên, Bảo Lạc, Phục Hòa... Trong thời gian trấn giữ vùng Đông Bắc, ông đã tiến hành lãnh đạo các quân sĩ chiến đấu với chiến lược chiến tranh du kích làm cho quân giặc tổn thất rất nặng nề, cuối cùng, không cầm cự được, giặc Tống phải rút quân khỏi nước Đại Việt. Với công lao đó, ông được

triều đình nhà Lý giao cho tiếp quản và giải phóng các châu như: châu Tư Lang gồm Thượng Lang và Hạ Lạng, châu Tô Mộng thuộc vùng Thất Khê, Tràng Định, La Dương, Đình Lập (tỉnh Lạng Sơn ngày nay). Với những chiến công hiển hách bảo vệ Tổ quốc, giữ yên bờ cõi của ông, năm 1078, Hoàng Lục được triều đình nhà Lý phong hàm An Biên tướng quân.

Sau khi ông mất, để tỏ lòng nhớ ơn và tôn kính ông, năm 2004, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định công nhận đền Hoàng Lục là Di tích lịch sử văn hóa của tỉnh Cao Bằng. Từ đó đến nay, cấp ủy, chính quyền và nhân dân xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, lấy ngày 28/02 âm lịch hằng năm để tổ chức lễ hội. Cứ vào ngày này, bà con nhân dân các xóm của xã Đình Phong đều có mâm xôi, thủ lợn hoặc thịt gà tổ chức cúng lễ tại đền Hoàng Lục. Sau nghi thức khai mạc ôn lại lịch sử về lễ hội đền Hoàng Lục, các vị đại biểu, nhân dân địa phương và du khách thập phương đã dâng hương, cầu cho “Quốc thái dân an”, “Nhân Khang, vật thịnh”, cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Phần hội diễn ra với các hoạt động như: bóng chuyền, kéo co, tung còn... thu hút đông đảo bà con nhân dân và du khách tham gia, cổ vũ.

Những giá trị văn hóa được hình thành và tồn tại qua các thời kỳ lịch sử là nguồn lực to lớn để gắn kết nhân dân trong một khối đoàn kết, thống nhất, hun đúc nên tinh thần đấu tranh bảo vệ và xây dựng quê hương Đình Phong ngày càng phát triển.

Cùng với truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, mảnh đất và con người Đình Phong mang đậm dấu

ấn của truyền thống anh dũng bất khuất chống áp bức bóc lột và nô dịch của ngoại bang.

Đình Phong là xã vùng cao, thuộc vùng giáp biên của huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Do đó, mảnh đất Đình Phong có vị trí quan trọng trong việc bảo vệ vùng phen dậu phía Bắc nói riêng, an ninh quốc phòng của cả nước nói chung. Ngay từ thời kỳ phong kiến, các dân tộc ở Đình Phong đã luôn sát cánh cùng nhân dân trong vùng đấu tranh chống lại các thế lực ngoại xâm, bảo vệ quê hương, đất nước.

Trong cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược, dưới sự lãnh đạo của tù trưởng Hoàng Lục, nhân dân địa phương đã tiến hành xây hầm, đắp lũy kiên cố; hăng hái tham gia nghĩa quân đánh lui nhiều cuộc tấn công của giặc, góp phần bảo vệ vững chắc vùng đất biên cương của Tổ quốc.

Trong các cuộc kháng chiến chống quân Nguyên - Mông xâm lược, nhân dân vùng đất Đình Phong hăng hái tham gia nghĩa quân do thủ lĩnh châu Thượng Lang là Hoàng Thắng Hứa lãnh đạo. Nghĩa quân đã anh dũng đánh địch ngay tại biên giới trong cuộc kháng chiến chống quân Nguyên - Mông lần thứ 2 (1285), góp phần ngăn bước tiến của quân giặc. Trong những năm 1291 - 1323, khi lực lượng mạnh lên, nghĩa quân đã phối hợp với quân triều đình đánh đuổi quân giặc ra khỏi biên giới phía bắc của Tổ quốc¹.

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sđd, tr.28.

Dưới thời Nguyễn, vùng biên giới phía Bắc thường xuyên có quân thổ phỉ cướp bóc, quấy phá nhân dân. Nạn thổ phỉ làm cho người dân sống trong tình cảnh bất an, của cải bị cướp bóc, tính mạng thường xuyên bị đe dọa. Trước hoàn cảnh đó, nhân dân Đình Phong cùng đồng bào các dân tộc trong vùng dưới sự chỉ đạo, tổ chức lực lượng của tri phủ Trùng Khánh là Phạm Đình Nghi đã tiến hành đào hào, rào làng, lập ra các nhóm thay phiên nhau tuần tra, canh gác và tổ chức tiêu diệt thổ phỉ. Kết quả, nhân dân Trùng Khánh đã giết được 61 tên giặc, mang lại sự bình yên cho nhân dân các dân tộc trong vùng.

Năm 1858, thực dân Pháp tiến hành xâm lược nước ta. Chúng lần lượt chiếm các tỉnh Nam Kỳ, Trung Kỳ và tấn công ra Bắc Kỳ. Sau khi đánh chiếm được các châu ở miền Tây Cao Bằng, thực dân Pháp liền mở rộng phạm vi chiếm đóng ra các châu ở phía Đông Cao Bằng.

Cuối tháng 10/1886, thực dân Pháp từ Thất Khê (Lạng Sơn) đánh chiếm huyện Thạch An, Cao Bằng. Tháng 10/1887, Pháp tiến quân đánh Trùng Khánh, sau khi chiếm được phủ Trùng Khánh, lấy đó làm cơ sở, chúng tổ chức tấn công các địa phương khác trong vùng và thiết lập bộ máy cai trị.

Trước hành động bạo ngược của thực dân Pháp, nhân dân các dân tộc ở vùng đất Đình Phong đã anh dũng cùng với nhân dân trong vùng, hăng hái tham gia đánh địch ở nhiều nơi, gây cho địch nhiều thiệt hại. Các trận đánh tiêu biểu như: Trận tập kích phủ Trùng Khánh bắn chết tên quan ba Makhônô, bắn bị thương tên quan hai Guyđômê và một số binh lính địch; trận phục kích trên đường từ phủ Trùng

Khánh đi Pò Tấu do bá hộ Lê Bá Tài chỉ huy, truy kích địch tới Hạ Lang, bắn chết tên quan tư Đavi. Trước sự kháng cự quyết liệt của nhân dân, phải đến năm 1895, thực dân Pháp mới đặt được ách thống trị của chúng tại Cao Bằng.

Năm 1896, Pháp thành lập chi khu quân sự Trùng Khánh, do đại đội 12 lính khố đỏ chốt giữ, nhằm bảo vệ bộ máy thống trị của chúng. Trung tâm chỉ huy của Chi khu quân sự đóng tại phủ Trùng Khánh dưới sự chỉ huy của quân Pháp. Chúng xây dựng các hệ thống đồn bốt dọc biên giới từ địa phận xã Đàm Thủy ngày nay đến Phai Can (Trà Lĩnh), trong đó có đồn Lũng Đính (xã Đình Phong ngày nay)¹.

Bộ máy hành chính cai trị nhân dân được thực dân Pháp thiết lập đến tận cấp xã. Cấp phủ có tri phủ đứng đầu do thực dân Pháp bổ nhiệm và thực hiện chế độ quân sự để cai quản. Cấp tổng có chánh tổng và phó tổng quản lý các xã. Cấp xã có các chức dịch lý trưởng, phó lý trưởng, kỳ mục, thủ bạ với vai trò chủ yếu là quản lý nhân dân và đôn đốc việc thu thuế, bắt phu, bắt lính. Các chức dịch quân sự cũng được hình thành từ phủ xuống xã: cấp phủ có châu đoàn; cấp tổng có tổng đoàn; cấp xã có xã đoàn, lính đồng. Thực dân Pháp xếp đặt lôi kéo các tầng lớp giàu có vào nạn mua quan, bán tước. Để có được chức tước, khẳng định địa vị của mình trong xã hội lúc bấy giờ thì cần phải bỏ tiền ra mua.

Dưới ách thống trị của đế quốc, phong kiến, đời sống nhân dân vùng đất Đình Phong lúc bấy giờ hết sức khổ cực. Chúng đặt ra nhiều thứ thuế, đặc biệt là thuế đinh và thuế

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sđd, tr.31.

điền. Thuế đình là loại thuế đánh vào tất cả những người đàn ông từ 18 đến 60 tuổi. Ngoài thuế, đồng bào các dân tộc ở địa phương còn phải chịu nạn phu phen tạp dịch khá nặng nề. Dân phu làm những việc rất nặng nhọc như làm cầu, xây đồn song tiền công rẻ mạt lại thường xuyên bị bọn cai phu đánh đập. Năm 1945, cũng như nhiều nơi trên cả nước, nạn đói lớn đã xảy ra ở địa phương, do tác động tiêu cực của thiên tai, lũ lụt, sâu bệnh, sự khai thác quá sức vào nông nghiệp vốn đã lạc hậu của Nhật, Pháp.

Đến đầu thế kỉ XX, đời sống người dân hết sức nghèo khổ, thêm vào đó hầu hết người dân vùng đất Đình Phong không biết chữ; phong tục tập quán lạc hậu đã ảnh hưởng đến đời sống nhân dân. Các tệ nạn hút thuốc phiện, đánh bạc đã trở thành một công cụ hữu hiệu để đầu độc người dân. Vấn đề chăm sóc và bảo vệ sức khỏe trong nhân dân dưới chế độ thực dân - phong kiến bị hạn chế nhiều. Người dân đau ốm không có thuốc để chữa bệnh, họ chủ yếu dựa vào các cây thuốc tự thu hái trong rừng. Cuộc sống nghèo khó, thiếu thốn nhiều bề từ thiếu ăn, thiếu mặc, thiếu cơ sở y tế đến thiếu điều kiện về vệ sinh phòng bệnh dẫn đến các dịch bệnh như sốt rét, ho gà, lao, lỵ lây lan trong cộng đồng. Thêm vào đó là nạn cướp bóc ở các xóm sát biên giới xảy ra thường xuyên.

Dưới ách thống trị của thực dân Pháp, phong trào đấu tranh của nhân dân vùng đất Đình Phong nói riêng và Cao Bằng nói chung không ngừng phát triển. Trong những năm 1927 - 1928, dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc truyền bá vào trong nước, ở Cao

Bằng đã xuất hiện các tổ chức yêu nước như Hội đánh Tây, Hội Thanh niên phản đế... thu hút nhiều thanh niên yêu nước, tiến bộ tham gia, trong đó nổi bật và có ảnh hưởng hơn cả là Hoàng Đình Giông. Hoàng Đình Giông là thanh niên người dân tộc Tày, ở xã Xuân Phách, huyện Hòa An (nay là phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng). Hoàng Đình Giông đã tiếp thu Chủ nghĩa Mác - Lênin do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc truyền bá và trực tiếp tuyên truyền, vận động mở rộng các Hội Thanh niên phản đế, tổ chức gây dựng nhiều cơ sở của Hội đánh Tây ở châu Hòa An, sau phát triển ra các châu khác trong tỉnh. Đến năm 1928, đồng chí Hoàng Đình Giông được kết nạp vào Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên tại cơ sở Long Châu. Cuối năm 1928, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên kết nạp thêm những người con ưu tú của Cao Bằng như Hoàng Văn Nộn (tức Hoàng Như), Lê Đoàn Chu (tức Lê Mới, Nam Cao). Nhờ vậy, phong trào cách mạng ở Cao Bằng phát triển mạnh mẽ hơn.

Tháng 12/1929, các đồng chí Hoàng Đình Giông, Hoàng Văn Nộn, Hoàng Văn Thụ được kết nạp vào Đông Dương Cộng sản Đảng và tuyên bố thành lập Chi bộ Hải ngoại Long Châu (Trung Quốc). Đồng chí Hoàng Đình Giông được bầu làm Bí thư Chi bộ. Chi bộ Long Châu có nhiệm vụ: gây dựng và phát triển phong trào quần chúng cách mạng ở vùng biên giới Cao Bằng - Lạng Sơn, hướng dẫn thanh niên yêu nước ra dự những lớp huấn luyện cách mạng ở nước ngoài, đưa đón cán bộ đi hoạt động giữa hai vùng biên giới.

Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, nắm quyền lãnh đạo phong trào cách mạng giải phóng dân tộc. Sự kiện đó đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử phát triển

cách mạng nước ta. Dưới ánh sáng soi đường của Đảng, phong trào đấu tranh của nhân dân ta ngày càng trở nên sôi nổi, rộng khắp trong cả nước. Phát huy truyền thống yêu nước, trong những năm 30 của thế kỉ XX, nhân dân Đình Phong cùng hưởng ứng các phong trào chống phu phen tạp dịch, chống tăng thuế của chính quyền thực dân Pháp.

Ngày 01/4/1930, đồng chí Hoàng Văn Nọn thay mặt Chi bộ Long Châu, kết nạp hai đồng chí Lê Đoàn Chu và Nông Văn Đô (tức Bích Giang, Cát Lợi) vào Đảng, tuyên bố thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Cao Bằng tại Nặm Lìn, xã Hoàng Tung, châu Hòa An, do đồng chí Hoàng Văn Nọn làm Bí thư. Chi bộ đã đề ra hai nhiệm vụ hàng đầu là: tích cực phát triển cơ sở Đảng, đặc biệt là ở mỏ thiếc Tĩnh Túc và thị xã Cao Bằng; đẩy mạnh phong trào chống thuế, chống bắt phu.

Ngay sau khi thành lập, Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên hoạt động như một “Tĩnh ủy lâm thời”, có nhiệm vụ lãnh đạo phong trào cách mạng của tỉnh. Sự ra đời của Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Cao Bằng đã đánh dấu bước phát triển phong trào cách mạng của tỉnh trên con đường đấu tranh giải phóng dân tộc. Từ khe suối Nặm Lìn, ánh sáng của Đảng đã đến với nhân dân các dân tộc trong tỉnh, dẫn dắt phong trào cách mạng Cao Bằng phát triển rộng khắp toàn tỉnh. Từ đây, khu vực Cao Bằng nói chung và Đình Phong nói riêng có ánh sáng cách mạng của Đảng soi đường.

Sau khi Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Cao Bằng ra đời, phong trào cách mạng ở Trùng Khánh nói chung có bước phát triển. Nhân dân trong vùng đã được cán bộ cách mạng đến tuyên truyền giác ngộ về đường lối cách mạng Việt Nam.

Qua đó, đội ngũ cán bộ cách mạng và quần chúng địa phương từng bước trưởng thành.

Từ trong phong trào đấu tranh cách mạng, nhiều người con của Trùng Khánh đã trưởng thành về chính trị, tỏ rõ sự trung thành với cách mạng, có tinh thần hăng hái, sẵn sàng chịu đựng gian khổ, sẵn sàng hi sinh vì sự nghiệp cách mạng. Nhân dân Trùng Khánh nói chung, trong đó bao gồm đồng bào các dân tộc ở vùng đất Đình Phong tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết một lòng kiên quyết đứng lên bảo vệ thành quả cách mạng. Sự giác ngộ, trưởng thành của quần chúng và phong trào cách mạng Trùng Khánh đặt ra yêu cầu về sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng.

Trước yêu cầu của phong trào yêu nước ở Trùng Khánh là cần phải có tổ chức Đảng Cộng sản lãnh đạo. Ngày 16/9/1939, tại Ngườm Mạ, xóm Bản Đà (thuộc thị trấn Trùng Khánh ngày nay), Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Trùng Khánh được thành lập, gồm 4 đảng viên. Đồng chí Nguyễn Văn Mân (bí danh Chí Viễn) làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Thị Đáo làm thủ quỹ, công tác phụ vận; đồng chí Nguyễn Thanh Cao làm ủy viên, có nhiệm vụ liên hệ với cấp trên; đồng chí Nông Quốc Nghĩa (bí danh Ái Quốc, sau này đổi thành Minh Tâm) trực tiếp phát triển phong trào cách mạng ở địa phương.

Sự ra đời của Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên là sự kiện lịch sử trọng đại trong đời sống chính trị của nhân dân huyện Trùng Khánh nửa đầu thế kỷ XX, đánh dấu bước phát triển của phong trào cách mạng huyện Trùng Khánh trên con đường đấu tranh giải phóng dân tộc. Từ Ngườm Mạ, ánh sáng của Đảng đã đến với nhân dân các dân tộc trong huyện,

dẫn dắt phong trào cách mạng của Trùng Khánh nói chung và vùng đất Đình Phong nói riêng phát triển.

Trên cơ sở đó, ở vùng đất Đình Phong vào những năm 1939 - 1945, có nhiều cán bộ cách mạng qua lại và nằm vùng để tuyên truyền, giác ngộ đồng bào¹. Nhờ đó, nhiều người con ưu tú của vùng đất Đình Phong đã giác ngộ cách mạng.

Ngày 28/01/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng. Người triệu tập và chủ trì Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5/1941). Từ sau Hội nghị này, công cuộc chuẩn bị cho khởi nghĩa vũ trang được tiến hành gấp rút; khí thế cách mạng ngày càng lan rộng và lớn mạnh. Phong trào Nam tiến từ Cao Bằng xuống các tỉnh Bắc Kạn, Thái Nguyên để mở đường về xuôi được đẩy mạnh.

Đêm 09/3/1945, phát xít Nhật tiến hành đảo chính lật đổ thực dân Pháp ở Đông Dương. Trước tình hình đó, ngày 08 - 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng kịp thời họp Hội nghị mở rộng, ra bản Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, đồng thời phát động cao trào “Kháng Nhật cứu nước”. Được bản Chỉ thị soi sáng, khắp nơi trong cả nước đã dấy lên cao trào kháng Nhật cứu nước mạnh mẽ, quyết liệt với nhiều hình thức, lấy đấu tranh vũ trang làm trọng tâm, lật đổ chính quyền của địch, thành lập chính quyền cách mạng.

Ngày 04/8/1945, bè lũ Quốc dân Đảng với danh nghĩa quân Đồng minh vào giải giáp quân đội Nhật. Khi vào biên giới nước ta, dọc vùng biên giới từ Trùng Khánh đến Trấn

¹ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, sdd, tr.671.

Biên, quân Tưởng dùng các biện pháp vừa quấy phá, cướp bóc vừa dụ dỗ, mua chuộc nhằm chống phá chính quyền cách mạng. Hành vi chúng thực hiện chủ yếu là: cướp phá của cải của nhân dân, dụ dỗ, mua chuộc nhân dân ta tham gia phong trào “Hoa kiều hóa”, lập ra các tổ chức phản động như “Nam Dương Hoa kiều hiệp hội”, “Việt Nam Cách mạng Đồng minh hội”. Các tổ chức tay sai của quân Tưởng ra sức tuyên truyền, chống phá cách mạng trên tất cả các mặt. Trước tình hình đó, quân dân các xã trong huyện đã nêu cao tinh thần cảnh giác, anh dũng chiến đấu với quân địch. Mặc dù, vũ khí còn hết sức thô sơ, nhưng với tinh thần đấu tranh cách mạng, nhân dân địa phương đã anh dũng chiến đấu với bọn phản động Mục Pẩu, Pò Tấu, buộc chúng phải tháo chạy.

Các đoàn thể cứu quốc như “Thanh niên cứu quốc”, “Nông dân cứu quốc”, “Phụ nữ cứu quốc” lần lượt ra đời, góp phần đẩy mạnh phong trào yêu nước sâu rộng trong quần chúng nhân dân. Năm 1945, cuộc mít tinh lớn diễn ra tại địa phương với sự tham gia đông đảo của nhân dân trong xã, yêu cầu lý tưởng giao nộp con dấu, sổ sách cho cách mạng. Chính quyền phong kiến nhanh chóng tan rã. Ngày 20/8/1945, nhân dân xã Đình Phong đã giành được chính quyền cách mạng, Ủy ban Cách mạng lâm thời xã được thành lập, do đồng chí Nông Văn Xuyên làm Chủ tịch¹. Thắng lợi của nhân dân vùng đất Đình Phong trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, với sự ra đời của chính quyền cách mạng của nhân dân, tạo ra tiền đề quan trọng để nhân dân vùng đất Đình Phong giành được những thắng lợi trong giai đoạn cách mạng mới.

¹ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, sdd, tr.673.

Chương I
**CHI BỘ ĐÌNH PHONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN
KHÁNG CHIẾN, KIẾN QUỐC, BẢO VỆ VỮNG CHẮC
HẬU PHƯƠNG, CHI VIỆN CHO TIỀN TUYẾN
(1946 - 1954)**

**I. Chi bộ Đảng trên vùng đất Đình Phong ra đời,
lãnh đạo cuộc chiến đấu, phục vụ chiến đấu bảo vệ quê
hương, góp phần đánh bại các cuộc tấn công của thực
dân Pháp (1946 - 1950)**

Cách mạng Tháng Tám thành công, chính quyền nhân dân địa phương được lập nên, từ đây người dân Đình Phong¹ ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quyết tâm bảo vệ thành quả cách mạng, xây dựng chế độ mới.

Bên cạnh những thuận lợi quan trọng đó, sau Cách mạng Tháng Tám, trong bối cảnh chung của tình hình cả nước, xã Đình Phong gặp nhiều khó khăn. Chính sách bóc lột, vơ vét của chính quyền thực dân làm cho đời sống nhân dân Trùng Khánh nói chung và xã Đình Phong nói riêng ngày càng khổ cực. Sản xuất nông nghiệp lạc hậu, phụ thuộc vào tự nhiên, sản lượng lương thực bấp bênh. Thêm vào đó là lũ lụt, hạn hán kéo dài khiến cho ruộng đồng bị bỏ hoang, mất mùa, đói kém diễn ra nhiều nơi. Nhiều gia đình rơi vào cảnh thiếu ăn từng bữa vào dịp giáp hạt. Dưới thời Pháp thuộc, chúng mở trường dạy chữ Pháp - Việt ở Pò Tấu song chỉ con nhà

¹ Năm 1946, tên gọi của xã Long Đĩnh được đổi thành xã Đình Phong.

giàu mới được đến trường, phần lớn con em nhân dân vùng đất Đình Phong không có điều kiện tham gia theo học, bị mù chữ. Bên cạnh đó, các tệ nạn xã hội như rượu chè, cờ bạc, những hủ tục nặng nề và tốn kém trong ma chay, cưới xin, lễ tết... tồn tại khá phổ biến trong đời sống xã hội.

Trong hoàn cảnh đó, ở khu vực cửa khẩu của miền Bắc, trong đó có cửa khẩu Pò Peo (Trùng Khánh), hàng vạn quân Tưởng kéo vào nước ta, trong đó bao gồm vùng đất Đình Phong. Quân Tưởng vào nước ta với danh nghĩa quân Đồng minh vào tước khí giới quân Nhật nhưng thực chất nhằm ý đồ phá hoại cách mạng, lập chính quyền bù nhìn tay sai, lật đổ chính quyền nhân dân. Khi vào nước ta, chúng tìm mọi cách mua chuộc nhân dân địa phương, lập ra các tổ chức phản động như “Nam Dương Hoa kiều hiệp hội”, ra sức tuyên truyền, chống phá cách mạng. Một số tên phản động, tay sai cho Nhật - Pháp trước đây như Chánh Hình đã tập hợp các phần tử phản động: Chánh Lam, Nông Văn Nhấn, Giàng Mến, Vi Cao Chấn, Mã Trần Thành, Triệu Hải Quáng, Lầu Phạc Phí, Phùng Phí Lý và một số binh lính, để thành lập lực lượng vũ trang riêng. Chánh Hình tự xưng là Tư lệnh Cao - Bắc - Lạng. Âm mưu của chúng là gây phỉ, chống phá cách mạng và cuộc sống của nhân dân¹.

Trước tình cảnh đất nước như “Ngàn cân treo sợi tóc”, ngày 03/9/1945 tại phiên họp đầu tiên, Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thảo luận và tán thành 6 vấn đề cấp bách nhất do Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa ra là: 1.

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sđd, tr.79-80.

Phát động phong trào tăng gia sản xuất để chống nạn đói, mở cuộc lạc quyền góp gạo để giúp đỡ người nghèo; 2. Mở chiến dịch chống nạn mù chữ; 3. Tổ chức càng sớm càng hay cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu; soạn thảo Hiến pháp dân chủ; 4. Mở chiến dịch giáo dục cần, kiệm, liêm, chính để bài trừ những thói hư tật xấu của chế độ thực dân để lại; 5. Bỏ ngay thuế thân, thuế chợ, thuế đò, tuyệt đối cấm hút thuốc phiện; 6. Ra tuyên bố tự do tín ngưỡng và đoàn kết lương giáo. Ngày 04/9/1945, Chính phủ lâm thời ra Sắc lệnh số 4/SL tổ chức Quỹ Độc lập và từ ngày 17 đến ngày 24/9/1945 phát động “Tuần lễ vàng” nhằm huy động sự đóng góp của nhân dân để giải quyết khó khăn về tài chính của đất nước. Tiếp đó ngày 25/11/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã khẩn cấp họp và ra bản Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn của đất nước đang phải đương đầu với giặc đói, giặc dốt, đặc biệt là giặc ngoại xâm và vai trò của vấn đề xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng. Đảng và Nhà nước ta đã quan tâm giải quyết vấn đề gốc rễ của bảo vệ là phải đi từ xây dựng thực lực mạnh, trước hết là xây dựng chính quyền vững mạnh. Trong nhiều nhiệm vụ cần kíp ngay sau Cách mạng Tháng Tám thành công, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt lên hàng đầu nhiệm vụ củng cố chính quyền cách mạng, tạo cho chính quyền có đầy đủ các điều kiện về mặt pháp lý, tổ chức, lực lượng cán bộ có đủ phẩm chất và năng lực, phương pháp, tác phong công tác để đảm nhiệm tốt việc điều hành đất nước. Ngày 17/10/1945, Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam Dân

chủ Cộng hòa công bố Sắc lệnh số 51/SL về việc tổ chức Tổng tuyển cử bầu đại biểu Quốc hội trong cả nước. Trong không khí tưng bừng của ngày hội tổng tuyển cử, nhân dân địa phương hăng hái đi bỏ phiếu, bầu những đại biểu xứng đáng vào Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Ngay sau đó, các cử tri Đình Phong tiếp tục tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp xã. Người dân các xóm từ những vùng xa xôi hẻo lánh của xã đã nô nức đến điểm bầu cử, để bầu ra những đại biểu ưu tú, đại diện cho quyền lợi và nguyện vọng chính đáng của nhân dân tham gia vào chính quyền. Sau cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân, Ủy ban hành chính các cấp được thành lập, thay thế cho Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời. Theo đó, năm 1946, ông Đàm Văn Thế được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Trùng Khánh, công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và phát triển đảng viên tại Đình Phong có sự chuyển biến tích cực. Trên cơ sở đó, ngày 02/9/1946, Chi bộ liên xã Hà Lục - Phi Hải - Đình Phong được thành lập, gồm 5 đồng chí đảng viên. Đồng chí Nông Thắng Minh¹ (xóm Bản Luông, xã Đình Phong) được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Chi bộ, đồng chí Hồng Sơn (xã Ngọc Khê) giữ chức vụ Phó Bí thư Chi bộ.

Sự ra đời của Chi bộ Đảng liên xã Hà Lục - Phi Hải - Đình Phong là kết quả của quá trình vận động cách mạng, đáp ứng yêu cầu tất yếu của cách mạng ở địa phương. Chi bộ Đảng ra đời lãnh đạo nhân dân bước vào thực hiện các

¹ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng*, Quyển III, sdd, tr.731.

nhệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, trước hết là đấu tranh củng cố độc lập dân tộc, bảo vệ chính quyền cách mạng, chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Để đối phó với sự nhũng nhẽu, chống phá của quân Tưởng, quân phi, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính phủ, Tỉnh ủy Cao Bằng có các chỉ đạo đối với nhân dân trong toàn tỉnh. Tháng 10/1945, Hội nghị Tỉnh ủy lâm thời họp, đề ra chủ trương, biện pháp cấp bách nhằm củng cố, kiện toàn các đơn vị tự vệ, tự vệ chiến đấu, mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất, động viên lực lượng quần chúng đông đảo tham gia giữ gìn an ninh trật tự, hướng nhân dân trong toàn tỉnh vào cuộc đấu tranh bảo vệ chính quyền và xây dựng cuộc sống mới. Quán triệt chủ trương của cấp ủy các cấp, Chi bộ liên xã Hà Lục - Phi Hải - Đình Phong chỉ đạo nhân dân Đình Phong luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, đối phó với mọi âm mưu của quân Tưởng, bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ mới được thành lập.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, với tinh thần “tương thân tương ái”, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng Hà Lục - Phi Hải - Đình Phong, chính quyền xã Đình Phong, nhân dân Đình Phong tích cực tham gia phong trào “hũ gạo cứu đói”. Mỗi gia đình mỗi bữa bỏ một ít gạo vào hũ, cuối tháng nộp cho Ban cứu đói để giúp đỡ cho những hộ thiếu đói.

Phong trào tăng gia sản xuất được xã chú trọng chỉ đạo tổ chức thực hiện. Chính quyền xã, các đoàn thể quần chúng tích cực vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp tăng gia sản xuất. Nhờ đó, người dân Đình Phong ra sức

khai hoang phục hoá; giúp đỡ nhau về giống, sức kéo, ngày công để gieo cấy kịp thời vụ, đảm bảo năng suất. Bên cạnh chú trọng gieo trồng, nhân dân trong xã tranh thủ lúc nông nhàn tiến hành đánh bắt cá, thu hái các sản vật tự nhiên để bổ sung nguồn lương thực, thực phẩm thiếu thốn cho bữa ăn gia đình. Nhờ đó, tình trạng thiếu ăn vào dịp giáp hạt được cải thiện dần.

Bên cạnh giải quyết nạn đói cho nhân dân, xóa nạn mù chữ là một trong những nhiệm vụ quan trọng được cấp uỷ, chính quyền quan tâm chỉ đạo, nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân, giúp người dân có ý thức về quyền lợi và bổn phận của công dân một nước độc lập. Hưởng ứng Sắc lệnh số 17-SL ngày 08/9/1945 của Chính phủ về việc thành lập Nha Bình dân học vụ và lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động “diệt giặc đói”, phong trào học tập văn hóa, xóa nạn mù chữ trong nhân dân được tổ chức tại các thôn, bản. Với phương châm “Người biết chữ dạy cho người không biết chữ” nên lớp học được tổ chức ở mọi nơi, có thể tại nhà dân, có khi vào giờ giải lao ngay tại đồng ruộng, hay các buổi sinh hoạt cộng đồng... Tiếp đó, Ban Bình dân học vụ được thành lập trên địa bàn xã, thúc đẩy phong trào học chữ ngày càng phát triển.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ liên xã, điều hành của chính quyền và sự nỗ lực của toàn dân, xã Đình Phong đã từng bước khắc phục được những khó khăn trước mắt. Các kết quả đạt được tạo cơ sở để nhân dân Đình Phong bước vào thực hiện nhiệm vụ cùng cả nước tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946 - 1954).

Đến cuối năm 1946, thực dân Pháp ngày càng lộ rõ âm mưu xâm lược nước ta lần thứ hai. Chúng liên tiếp và trắng trợn xâm hại nền độc lập, chủ quyền của nước ta. Trong bối cảnh đó, ngày 12/12/1946 Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra bản Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến”. Bản Chỉ thị vạch rõ mục đích của cuộc kháng chiến là đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược, giành độc lập tự do cho đất nước. Đêm ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến với quyết tâm: Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ. Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và lời hiệu triệu của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân địa phương tích cực chuẩn bị mọi mặt, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ quê hương, đất nước.

Ngay sau cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ (tháng 12/1946), Tỉnh ủy Cao Bằng đã họp Hội nghị mở rộng để quán triệt Chỉ thị “Toàn quốc kháng chiến” của Trung ương Đảng và lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nội dung trọng tâm của Hội nghị là đề ra các nhiệm vụ cấp bách cần phải thực hiện: tăng cường bộ máy chính quyền các cấp để phục vụ cho sự chỉ đạo kháng chiến, củng cố lực lượng vũ trang, xây dựng kế hoạch phòng thủ. Đồng thời, Hội nghị cũng nhấn mạnh nhiệm vụ tích cực thực hiện kế hoạch tiêu thổ kháng chiến để cho thực dân Pháp không còn chỗ dựa. Sau Hội nghị, Ủy ban hành chính tỉnh Cao Bằng đã ra lời kêu gọi nhân dân các dân tộc Cao Bằng chuẩn bị về mọi mặt cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Quán triệt chủ trương của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo của Huyện ủy Trùng Khánh, cấp ủy, chính quyền xã đã giáo dục tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương về cuộc kháng chiến trường kỳ đối với thực dân Pháp. Nhưng trước mắt để đối phó với khả năng chiến sự có thể lan rộng đến địa phương, Chi bộ liên xã và chính quyền Đình Phong chỉ đạo xây dựng và nâng cao thực lực của lực lượng quân sự.

Công tác giáo dục, vận động, tuyên truyền nhân dân tham gia vào lực lượng vũ trang được chú trọng. Nam giới xã Đình Phong từ 18 đến 45 tuổi đều hăng hái tham gia vào dân quân tự vệ xã. Thực hiện lời kêu gọi của chính quyền xã, nhân dân ủng hộ, mua sắm vũ khí, lương thực, thực phẩm, quần áo,... trong điều kiện cho phép của mỗi gia đình nhằm cung cấp cho lực lượng vũ trang. Trùng Khánh trở thành huyện đứng đầu trong toàn tỉnh về trang bị vũ khí cho dân quân du kích¹, trong đó có sự đóng góp của nhân dân xã Đình Phong.

Từ cuối năm 1946 đến đầu năm 1947, dân quân du kích xã tích cực tham gia các lớp huấn luyện dân quân du kích ngắn ngày do huyện Trùng Khánh tổ chức. Nhờ đó, Dân quân du kích xã Đình Phong được trang bị các kĩ thuật sử dụng súng bộ binh, gài mìn, cắm chông, phá hoại giao thông, đánh trận giả, đánh giáp lá cà....

Để sẵn sàng đối phó với sự tấn công của quân địch, chính quyền xã Đình Phong tổ chức cho nhân dân thực hiện "Tiêu thổ kháng chiến". Với phương châm "Phá cho rộng, phá cho sâu, phá cho bọn Pháp không lợi dụng được", theo lời

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr. 91.

kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Đình Phong cùng với nhân dân các dân tộc trong toàn huyện Trùng Khánh đã tự tay dỡ bỏ một số công trình công cộng, phá hoại đường giao thông, cầu cống,... để ủng hộ kháng chiến. Công tác đào hầm hào, công sự, xây dựng trận địa chiến đấu được thực hiện khẩn trương.

Mục tiêu của thực dân Pháp khi đem quân tấn công lên Việt Bắc là: nhanh chóng tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến, lực lượng bộ đội chủ lực của ta; phá vỡ chiến khu Việt Bắc; ngăn chặn các hoạt động kháng chiến trên vùng biên giới phía Bắc nhằm cô lập cách mạng Việt Nam. Địa bàn mở cuộc tấn công của chúng bao gồm: Thái Nguyên, Bắc Giang, Vĩnh Yên, Phúc Yên, Tuyên Quang, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Cao Bằng. Theo kế hoạch, quân dù thiện chiến của Pháp sẽ đổ bộ xuống Bắc Kạn, nơi chúng nghi có cơ quan đầu não của ta, để bắt gọn chính phủ kháng chiến. Đồng thời, thực dân Pháp cho quân tiến công theo hai hướng Đông, Tây thành hai gọng kìm bao vây Việt Bắc. Trong đó, hướng Đông theo đường số 4 từ Lạng Sơn lên Cao Bằng.

Theo kế hoạch, ngày 07/10/1947 cùng với việc cho quân nhảy dù xuống Chợ Mới, Chợ Đồn, thị xã Bắc Kạn, thực dân Pháp huy động một cánh quân khác theo quốc lộ số 4 từ Lạng Sơn đánh lên Cao Bằng. Sau khi đánh chiếm thị xã Cao Bằng, thực dân Pháp âm mưu lần lượt đánh chiếm các huyện trong tỉnh. Đối với Trùng Khánh, Pháp thực hiện mưu đồ đánh chiếm bằng hai gọng kìm¹: Từ Quảng Uyên đánh lên

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.93.

chiếm giữ trục đường Quảng Uyên - Trùng Khánh; Từ Trấn Biên đánh sang hội quân tại Trùng Khánh và Quảng Uyên. Trước tình hình đó, Đảng bộ huyện Trùng Khánh đã chủ động đưa dân quân du kích và bộ đội địa phương của huyện phối hợp với lực lượng vũ trang Quảng Uyên xây dựng các trận địa phục kích đánh địch.

Trên cơ sở yêu cầu của cách mạng trong tình hình mới, cần thiết phải có sự lãnh đạo của tổ chức Đảng ở từng địa phương; đồng thời căn cứ vào sự phát triển của Chi bộ liên xã Hà Lục - Phi Hải - Đình Phong, năm 1947, Chi bộ liên xã Hà Lục - Phi Hải - Đình Phong tách thành hai tổ Đảng là Ngọc Khê và Đình Phong. Tổ đảng Đình Phong gồm có 8 đồng chí, do đồng chí Nông Thắng Minh làm tổ trưởng.

Cũng trong thời gian này, nhằm tăng cường bộ máy chỉ đạo kháng chiến, thực hiện Sắc lệnh số 91/SL, ngày 01/10/1947 của Chính phủ về việc hợp nhất Ủy ban kháng chiến hành chính từ cấp tỉnh trở xuống. Theo đó, xã Đình Phong tiến hành hợp nhất Ủy ban hành chính và Ủy ban kháng chiến thành Ủy ban kháng chiến kiêm hành chính. Tháng 3/1948 thực hiện chủ trương của cấp trên, Ủy ban kháng chiến kiêm hành chính xã được đổi tên thành Ủy ban kháng chiến hành chính.

Quán triệt chủ trương của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (08/11/1947) về đẩy mạnh phong trào chiến tranh du kích trong toàn tỉnh, đẩy lùi cuộc tấn công mùa đông của quân Pháp, Ủy ban mùa đông kháng chiến huyện Trùng Khánh đã vận động nhân dân quyên góp tư trang tặng bộ đội. Cán bộ, đảng viên và nhân dân Đình Phong tích cực tham gia

thực hiện cuộc vận động, góp phần cùng quân dân Việt Bắc đánh thắng cuộc tấn công mùa đông của thực dân Pháp lên căn cứ địa Việt Bắc. Đồng thời, xã Đình Phong chỉ đạo lực lượng du kích tham gia phối hợp với các địa phương, lực lượng vũ trang của huyện tiến hành phục kích địch ở khu vực cầu Bản Sác và trực đường giao thông từ Bản Sác đến Trấn Biên. Nhờ đó, cuộc hành quân của địch theo hướng từ Trấn Biên sang Trùng Khánh nhiều lần bị quân ta kìm chân, quấy rối và tiêu hao về sinh lực. Quân địch bị tiêu hao lực lượng, buộc phải co cụm về các vị trí đóng quân. Chúng ta đã đập tan mưu đồ đánh chiếm Trùng Khánh, bảo vệ vùng tự do Trùng Khánh nói chung.

Từ hạ tuần tháng 12/1947, trước cuộc chiến đấu của quân và dân ta, đặc biệt với lối chiến tranh nhân dân, sau hơn hai tháng đem quân lên Việt Bắc, thực dân Pháp ngày càng sa lầy vào thế bị bao vây và chia cắt, lực lượng bị tiêu hao, thiệt hại nặng nề. Do đó, chúng không thực hiện được mục tiêu “đánh nhanh thắng nhanh”. Pháp buộc phải rút quân khỏi Việt Bắc. Thắng lợi của chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông năm 1947, ta đã làm thất bại mọi âm mưu chiến lược của kẻ địch, bảo vệ an toàn cơ quan lãnh đạo kháng chiến, củng cố căn cứ địa Việt Bắc. Bước vào năm 1948, thực dân Pháp tăng cường lực lượng trên chiến trường Cao Bằng, đến cuối năm 1948, chúng đưa 300 quân từ Quảng Uyên tấn công vào Trùng Khánh, nhằm chiếm vùng tự do của ta. Tuy nhiên, với sự quyết tâm chiến đấu đánh đuổi thực dân Pháp, bảo vệ quê hương của quân và dân Trùng Khánh, ý đồ xâm lược Trùng Khánh của thực dân Pháp bị phá tan. Tổ chức cơ sở

Đảng, chính quyền và nhân dân các dân tộc ở Đình Phong tự hào vì đã đóng góp vai trò của mình để làm nên thắng lợi quan trọng của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến, chống lại sự tấn công của thực dân Pháp. Vùng tự do Trùng Khánh được bảo vệ an toàn, xã Đình Phong chỉ đạo nhân dân thi đua sản xuất, ổn định đời sống kinh tế - xã hội, xây dựng hậu phương vững chắc, phục vụ cho tiền tuyến.

Trong những năm tháng kháng chiến chống thực dân Pháp, Đảng ta xác định rõ nội dung kinh tế là đẩy mạnh sản xuất theo hướng tự túc tự cấp. Quán triệt chủ trương của Đảng, dưới sự chỉ đạo của tổ chức cơ sở Đảng ở địa phương, người dân Đình Phong ra sức thực hiện phong trào khai hoang, mở rộng diện tích canh tác. Ủy ban bảo vệ mùa gặt được thành lập trên địa bàn xã, tổ chức cho nhân dân giúp đỡ nhau thu hoạch.

Cuối năm 1948, Tỉnh ủy Cao Bằng mở các lớp huấn luyện kháng chiến hành chính cho các huyện miền đông của tỉnh. Vùng tự do Trùng Khánh được chọn làm địa bàn tổ chức các lớp huấn luyện. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Cao Bằng, xã đã cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn. Thông qua các đợt học tập, huấn luyện, cán bộ, đảng viên xã Đình Phong đã từng bước nâng cao năng lực lãnh đạo, tổ chức điều hành thực hiện các nhiệm vụ cách mạng trong thời chiến.

Mùa hè năm 1948, Đảng bộ huyện Trùng Khánh tiến hành Đại hội lần thứ I. Đại hội đã đánh giá tình hình mọi mặt của địa phương từ ngày toàn quốc kháng chiến, thảo luận và ra Nghị quyết về nhiệm vụ cách mạng trong những năm 1948 - 1950. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện là cơ sở để

các tổ chức cơ sở Đảng các địa phương lãnh đạo củng cố hệ thống chính trị, phát triển lực lượng chiến đấu, đẩy mạnh sản xuất, góp phần xây dựng Trùng Khánh trở thành hậu phương vững mạnh của tỉnh Cao Bằng. Sau Đại hội lần thứ I, công tác xây dựng và phát triển Đảng được đặc biệt chú ý. Đảng bộ huyện Trùng Khánh có 14 chi bộ với 169 đảng viên chính thức và 143 đảng viên dự bị¹.

Tại tổ Đảng Đình Phong, công tác phát triển đảng viên mới được quan tâm và có bước tiến mới. Trên cơ sở sự lớn mạnh của tổ chức Đảng, được sự chỉ đạo của Đảng bộ huyện Trùng Khánh, ngày 21/12/1948, Chi bộ Đảng Đình Phong được thành lập². Đồng chí Nông Thắng Minh được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Chi bộ đầu tiên của xã.

Sự kiện Chi bộ Đảng ở xã Đình Phong được thành lập đã tạo ra mốc son quan trọng đối với sự trưởng thành của tổ chức Đảng ở địa phương, tạo ra bước ngoặt trong lịch sử phát triển của xã nhà. Từ đây, xã Đình Phong đã có Chi bộ Đảng độc lập, trực tiếp lãnh đạo nhân dân trên địa bàn xã thực hiện các nhiệm vụ cách mạng.

Sau khi được thành lập, Chi bộ Đình Phong tập trung lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất, xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương, duy trì ổn định đời sống xã hội. Nhờ đó, trong sản xuất, nhân dân Đình Phong đã góp phần cùng nhân dân trong toàn

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.97.

² Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, sdd, tr.673.

huyện đạt được những kết quả quan trọng. Năm 1949, toàn huyện Trùng Khánh đã phát triển được đàn trâu là hơn 4.500 con, đàn bò hơn 8.600 con và đàn ngựa gần 2.000 con¹, đảm bảo sức kéo và nhu cầu vận chuyển hàng hóa phục vụ kháng chiến. Kết quả đạt được trong nông nghiệp không chỉ đảm bảo đời sống nhân dân các dân tộc trong xã, mà còn góp phần chi viện cho chiến trường.

Trong lúc Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đang tập trung cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thì cách mạng Trung Quốc cũng có nhiều thay đổi và tác động đến tình hình nước ta. Quân giải phóng Trung Quốc giành những thắng lợi quan trọng. Quân Quốc dân Đảng ở Quảng Tây liên tiếp bị đánh bại. Chúng tìm cách liên lạc với thực dân Pháp, muốn mượn đất Cao Bằng làm hậu cứ. Tháng 7/1948, thực dân Pháp thuê quân Trung Hoa Dân Quốc đánh chiếm 2 huyện Trùng Khánh và Hạ Lang. Với âm mưu thỏa thuận của Pháp - Tưởng, Đảng bộ huyện Trùng Khánh chỉ đạo nhân dân, lực lượng quân sự các địa phương chuẩn bị mọi mặt, sẵn sàng chiến đấu, chống lại mọi âm mưu của kẻ địch.

Quán triệt sự chỉ đạo của Đảng bộ huyện Trùng Khánh, căn cứ vào đặc điểm của xã là thuộc vùng giáp biên, để đối phó với âm mưu của quân xâm lược Trung Quốc, Chi bộ xã đã tập trung lãnh đạo nhân dân thực hiện “vườn không nhà trống”. Lực lượng dân quân du kích được củng cố, chuẩn bị mọi mặt sẵn sàng chiến đấu với quân địch.

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.100.

Trong khi quân và dân Trùng Khánh đang tập trung xây dựng hậu phương, chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến, quân Quốc Dân Đảng ở Quảng Tây do liên tiếp bị quân giải phóng Trung Quốc tấn công nên chạy về biên giới Việt - Trung, áp sát Cao Bằng và Trùng Khánh. Chúng tìm mọi cách liên lạc với thực dân Pháp muốn mượn Pháp đất Cao Bằng để làm hậu cứ. Pháp nhân cơ hội đó, âm mưu nhờ quân Tưởng đánh chiếm hai huyện Trùng Khánh và Hạ Lang¹.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Đình Phong chỉ đạo nhân dân tiến hành di dời một số cơ quan, trường học về các địa bàn an toàn, để bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân khi có sự tấn công của quân địch. Đồng thời, xã tăng cường củng cố, tổ chức luyện tập cho lực lượng dân quân du kích, chuẩn bị mọi mặt phục vụ cuộc kháng chiến.

Trong những năm 1948 - 1949, đường 4 là một trong những tuyến đường huyết mạch được quân Pháp sử dụng để vận chuyển lương thực, thực phẩm, vũ khí từ Lạng Sơn lên phục vụ cho lực lượng chiếm đóng ở Cao Bằng, Bắc Kạn. Đây là tuyến đường tương đối hiểm trở, nhất là khu vực đèo Bông Lau (thuộc huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn). Để bảo đảm an toàn cho tuyến đường vận chuyển quan trọng, quân Pháp đã rải quân chốt giữ các vị trí quan trọng trên trục đường. Sau khi kết thúc Chiến dịch Cao - Bắc - Lạng (tháng 4/1949), quân ta chủ trương tiếp tục tiến hành một số trận đánh để khuếch trương thắng lợi của chiến dịch, trong đó

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sđd, tr.101.

tập trung đánh phá hoạt động giao thông vận chuyển của địch trên đường 4.

Thực hiện chủ trương trên, chúng ta tổ chức trận phục kích tại đèo Bông Lau (1949). Trong trận phục kích, đồng chí La Văn Cầu - người con của quê hương Đình Phong (dân tộc Nùng, xóm Nà Thoang, xã Đình Phong) đã anh dũng cùng đồng đội chiến đấu. Đồng chí đã xung phong vào tổ xung kích. Khi nổ súng, có lệnh xung phong, đồng chí dũng cảm xông lên, phát hiện một tên Pháp ngồi trong xe tăng, đồng chí bắn một phát tiêu diệt tên địch, rồi nhanh nhẹn nhảy lên xe cướp súng. Ngoảnh lại thấy 3 tên lính Pháp chạy đến, đồng chí liền dùng khẩu súng vừa cướp được bắn gục cả ba tên rồi nhảy xuống xe, tiếp tục truy lùng diệt thêm sáu tên nữa.

Cuối tháng 01/1950, hơn 3.000 quân Trung Hoa Dân quốc qua đường tắt từ Sóc Giang đến Trấn Biên về Trùng Khánh, rồi từ Trùng Khánh xuống Quảng Uyên, Phục Hòa hội với quân Pháp ở Đông Khê. Nhưng đến đâu, quân Trung Hoa Dân quốc đều bị quân ta chặn đánh. Ở Trùng Khánh, quân dân xã Đình Phong đã phối hợp với quân dân các xã trong huyện chặn đánh, tiêu hao lực lượng của địch ở nhiều nơi. Với những thắng lợi đó, chúng ta đã ngăn chặn được âm mưu của thực dân Pháp và Trung Hoa Dân quốc, ngày càng củng cố lòng tin của nhân dân Trùng Khánh nói chung và người dân Đình Phong nói riêng đối với sự lãnh đạo của Đảng.

Đầu năm 1950, trước sự phát triển của chiến tranh nhân dân trên chiến trường Cao Bằng, địch buộc phải thu hẹp phạm vi chiếm đóng, cố thủ trong những vị trí xung yếu để ngăn chặn các ngã đường tiếp tế của ta. Thị xã Cao Bằng

và thị trấn Đông Khê trở thành hai vị trí quan trọng về chiến lược mà địch tập trung binh lực để giữ. Trước tình hình đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ Tư lệnh quyết định mở Chiến dịch Phan Đình Phùng đánh vào cứ điểm Đông Khê lần thứ nhất, nhằm kiểm tra chiến thuật và chỉ huy chiến dịch, tiêu hao một phần sinh lực địch.

Giữa lúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đang ở giai đoạn quyết liệt, để tăng cường mối quan hệ giữa cách mạng nước ta với cách mạng Trung Quốc, ngày 02/01/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh bí mật từ căn cứ địa Việt Bắc sang Bắc Kinh hội đàm với các nhà lãnh đạo Trung Quốc. Đầu tháng 02/1950, Người rời Bắc Kinh đi Liên Xô. Cuối tháng 03/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng phái đoàn đặc biệt của Chính phủ từ Trung Quốc về nước qua cửa khẩu Pò Peo. Phái đoàn của Chính phủ giao nhiệm vụ cho cấp ủy, chính quyền và nhân dân xã Ngọc Khê đón chuyển hàng đặc biệt cho Chiến dịch Biên Giới năm 1950. Bác đến kiểm tra hàng Ngừm Hoài (xóm Bản Nhom, xã Ngọc Khê) và các hàng ở dọc tuyến đường của xã là nơi chứa hàng hóa phục vụ cho Chiến dịch Phan Đình Phùng và Chiến dịch Biên giới.

Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Trùng Khánh, công tác chuẩn bị hậu cần cho Chiến dịch Phan Đình Phùng được gấp rút thực hiện. Huyện đã thành lập 1 đại đội vận tải, do đồng chí Lâm Văn Nghiêu (tức Bắc Sơn) phụ trách, chuyên vận tải hàng vào kho. Cửa khẩu Pò Peo và hàng Ngừm Hoài (xã Ngọc Khê) trở thành nơi tiếp nhận hàng và bảo vệ hàng hóa an toàn.

Phong trào phát động dân công làm đường vận chuyển hàng hóa được phát động sôi nổi, rộng khắp trong toàn huyện. Để phục vụ tốt cho chiến dịch, ngoài đại đội vận tải phụ trách chính, huyện Trùng Khánh còn huy động thêm 1.550 dân công với hàng vạn ngày công phục vụ chiến dịch. Với vị trí là xã giáp biên, tiếp giáp với xã Ngọc Khê - nơi tiếp nhận hàng và bảo vệ hàng hóa phục vụ cho chiến dịch, quán triệt chủ trương của Huyện uỷ về công tác vận tải hàng hoá, Chi bộ xã Đình Phong nhận thức rõ vai trò, vị trí của địa phương trong công tác dân công. Xã chú trọng chỉ đạo quân và dân tích cực tham gia lực lượng dân công làm đường và vận chuyển hàng hoá, đặc biệt là hỗ trợ xã bạn (xã Ngọc Khê) tiếp nhận và bảo vệ hàng hoá.

Về phía mặt trận Đông Khê, ngày 25 và 26/5/1950, các lực lượng tham gia chiến dịch đồng loạt đánh địch trên khắp các mặt trận. Đến sáng ngày 27/5/1950, ta hoàn toàn làm chủ Đông Khê. Sau khi Chiến dịch Phan Đình Phùng kết thúc, ngày 25/7/1950, quân Pháp tập trung lực lượng (1 tiểu đoàn bộ binh và tiểu đoàn dù) chiếm lại Đông Khê nhằm giữ con đường tiếp tế cho quân Pháp ở Cao Bằng. Để bảo toàn lực lượng, chuẩn bị cho cuộc tấn công mới, bộ đội ta tạm rút lui khỏi Đông Khê. Thắng lợi của chiến dịch Phan Đình Phùng đã tạo thêm khả năng để Trung ương và Bộ Tổng tư lệnh đi đến quyết định mở những chiến dịch lớn hơn trên địa bàn rộng.

Để đẩy mạnh kháng chiến tiến lên một bước mới, tháng 6/1950, Thường vụ Trung ương Đảng chủ trương mở Chiến dịch Biên Giới (Chiến dịch Lê Hồng Phong II). Đây là chiến dịch lớn đánh địch trên tuyến biên giới Việt - Trung với mục

đích tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, giải phóng một phần biên giới, mở đường giao thông với các nước xã hội chủ nghĩa, mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc. Cao Bằng vừa là chiến trường chính vừa là hậu phương tại chỗ cung cấp sức người, sức của cho chiến dịch. Do đó, để đảm bảo công tác hậu cần cho chiến tranh, một trong những yếu tố quan trọng là tổ chức lực lượng vận chuyển hàng hóa, đạn dược về nơi tập kết an toàn, kịp thời. Nhiệm vụ chính của nhân dân huyện Trùng Khánh trong chiến dịch Biên giới là thực hiện tiếp nhận và vận chuyển hàng hóa tới mặt trận. Trong tình hình đó, huyện Trùng Khánh chỉ đạo chú trọng thực hiện nhiệm vụ huy động lực lượng dân công các xã tham gia vận tải hàng hóa. Thực hiện chủ trương của huyện Trùng Khánh, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ xã, quân và dân Đình Phong đã cùng với nhân dân các xã trong toàn huyện tích cực tham gia vào lực lượng dân công, vận chuyển hàng hóa phục vụ cho chiến trường. Trên khắp các công trường giao thông từ cửa khẩu Pò Peo đi sâu vào nội địa xây dựng cầu Lũng Đính, Thông Huề, Đèo Liêu... đều có sự tham gia của dân công xã Đình Phong.

Để tránh máy bay địch bắn phá, vào buổi tối, nhân dân xã Đình Phong cùng với xã Ngọc Khê¹ đã khẩn trương tiến hành bốc vác hàng viện trợ từ nước ngoài vận chuyển đến các kho hàng. Với tinh thần nỗ lực hết mình phục vụ kháng chiến, có đêm lực lượng dân công đã bốc vác hàng hoá đến 5 giờ sáng để giải phóng xe vận tải lưu thông.

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.100.

Đồng thời, xã Đình Phong đã cùng với nhân dân trong huyện tích cực chuẩn bị phương tiện để phá hoại các trục đường giao thông, ngăn bước tiến của địch; sẵn sàng đánh địch khi chúng liều lĩnh đánh phá vùng tự do của ta.

Đặc biệt trong đó có tấm gương anh dũng chiến đấu của đồng chí La Văn Cầu. Trong Chiến dịch Biên giới, trận đánh đồn Đông Khê lần thứ nhất (năm 1950), đồng chí La Văn Cầu bị đau chân nhưng vẫn kiên quyết xin đi chiến đấu. Khi trận đánh gặp khó khăn, đơn vị bạn bị thương vong nhiều, đồng chí đã động viên anh em trong tiểu đội, hầu hết là tân binh, băng bó và cố gắng hết thương binh về nơi an toàn. Trên đường rút về, địch nhảy dù phản kích ta, mặc dù chân đau và rất mệt, đồng chí vẫn cố vác khẩu 12 ly 7 thu được của địch về tới đơn vị.

Trận Đông Khê lần thứ hai (năm 1950), đồng chí La Văn Cầu được phân công chỉ huy tổ bộc phá làm nhiệm vụ phá hàng rào và đánh lô cốt đầu cầu. Hai đồng chí trong tổ đã bị thương. Địch tập trung bắn dữ dội vào cửa mở, phá huỷ một số bộc phá ống. Để dành bộc phá đánh lô cốt, đồng chí đã động viên anh em trong tổ tháo gỡ mìn của địch và anh dũng xông lên dùng mìn phá nốt hai hàng rào cuối cùng. Khi tiến đánh lô cốt các thành viên trong tổ bị thương hết, chỉ còn lại một mình nhưng đồng chí La Văn Cầu đã không ngần ngại, vẫn hăng hái tìm cách xông lên hoàn thành nhiệm vụ của tổ bộc phá. Vượt rào được đến hào giao thông thứ ba, đồng chí bị thương và ngã đi. Tỉnh dậy thấy cánh tay phải bị đạn bắn gãy nát, nghĩ đến nhiệm vụ chưa hoàn thành, đồng chí đã cố quay trở lại, gặp đồng đội đồng chí khẩn thiết yêu cầu chặt

hộ cánh tay để khỏi vướng rời lại tiếp tục ôm bịch phá xông lên phá tan lô cốt đầu cầu, mở đường cho đơn vị xung phong diệt gọn vị trí địch.

Tấm gương của đồng chí La Văn Cầu đã cổ vũ phong trào thi đua diệt giặc lập công trong toàn đơn vị, là lá cờ đầu trong phong trào thi đua dùng bịch phá công đồn, một hình thức chiến thuật mới của bộ đội chủ lực ta từ chiến dịch Biên giới.

Sau hơn một tháng chiến đấu, Chiến dịch Biên Giới kết thúc thắng lợi. Chiến thắng Biên Giới năm 1950 đã mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến chống Pháp, ta giành thế chủ động trên chiến trường chính, đẩy thực dân Pháp lún sâu vào thế bị động. Lực lượng của ta được củng cố tăng cường mọi mặt, lòng tin của quân dân ta vào thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến được nâng cao.

Với thắng lợi của chiến dịch Biên giới, tỉnh Cao Bằng được hoàn toàn giải phóng, đây là mốc son quan trọng trong tiến trình lịch sử của tỉnh Cao Bằng nói chung cũng như xã Đình Phong nói riêng. Để làm nên chiến thắng trong chiến dịch Biên giới năm 1950, có sự đóng góp to lớn về sức người, sức của để phục vụ chiến dịch của nhân dân các dân tộc xã Đình Phong.

Những đóng góp của quân và dân xã Đình Phong trong những năm tháng kháng chiến chống Pháp (1946 - 1950) và xây dựng quê hương đã khẳng định vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng ở địa phương. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Đình Phong, nhân dân các dân tộc trong xã bước vào thời kỳ xây dựng hậu phương, chi viện tiền tuyến, góp phần vào

thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1951 - 1954).

II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương, chi viện tiền tuyến, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1951 - 1954)

Chiến thắng Biên giới năm 1950, Cao Bằng được hoàn toàn giải phóng, nhưng nhân dân trong toàn tỉnh phải đối mặt với nhiều khó khăn do hậu quả chiến tranh để lại kinh tế kiệt quệ, sản xuất đình đốn, ruộng đồng bỏ hoang, thêm vào đó là các tệ nạn xã hội cũ chưa được đẩy lùi¹. Do đó, nhiệm vụ của toàn tỉnh Cao Bằng là khẩn trương khắc phục khó khăn, sớm ổn định đời sống nhân dân, phát triển kinh tế.

Sau Hội nghị cán bộ toàn tỉnh tháng 12/1950, Đảng bộ huyện Trùng Khánh đã tập trung chỉ đạo các công tác cấp bách nhằm xây dựng Cao Bằng thành một tỉnh căn cứ địa vững chắc. Quán triệt chủ trương của Đảng bộ tỉnh, Đảng bộ huyện, căn cứ vào đặc điểm của địa phương, Chi bộ xã Đình Phong lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ tập trung sản xuất, ổn định đời sống.

Trong nông nghiệp, nhằm mục đích huy động sức lao động, chính quyền xã khuyến khích nhân dân phát huy tập tục đối công giúp đỡ nhau sản xuất. Tục đối công trong đồng bào các dân tộc được phát huy đã tạo tiền đề để xây dựng tổ đối công sau này. Các khâu về giống cây trồng, sức kéo, nguồn nước phục vụ sản xuất được chú trọng. Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi gia súc, gia cầm được bà con nhân dân

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.112.

các thôn, xóm quan tâm thực hiện. Các hoạt động văn hoá - xã hội tiếp tục được duy trì ổn định.

Vấn đề an ninh trật tự được tăng cường. Thực hiện Nghị định số 438-NĐ/TT ngày 10/10/1950 của Bộ Nội vụ về việc thành lập Ban Công an ở cấp xã, dưới sự chỉ đạo của chi bộ, chính quyền, Ban Công an xã Đình Phong được thành lập. Sau khi thành lập, đơn vị đã tổ chức tuyên truyền giáo dục nhằm nâng cao nhận thức chính trị cho nhân dân về công tác an ninh trật tự ở địa phương. Lực lượng dân quân du kích tiếp tục được củng cố, phát huy tốt vai trò vừa sản xuất vừa bảo vệ thôn, bản.

Về phía thực dân Pháp, sau thất bại trong chiến dịch Biên giới, từ năm 1951, chúng thực hiện âm mưu chiến lược mới. Những biện pháp mà chúng thực hiện ở vùng tự do Cao Bằng là tăng cường đánh phá bằng biệt kích, thổ phỉ, gián điệp, máy bay oanh tạc, chiến tranh tâm lý và bao vây kinh tế. Trên địa bàn huyện Trùng Khánh, Pháp liên tiếp cho máy bay đánh phá tại các địa bàn quan trọng của huyện. Tháng 4/1951, chúng cho máy bay bắn phá cầu Thông Huề, Lũng Đính, đến tháng 11/1951, thực dân Pháp tiếp tục cho hai máy bay do thám dọc khu vực phía Nam lên phía Bắc.

Trước tình hình đó, quán triệt chủ trương của Tỉnh uỷ, Huyện uỷ, Chi bộ Đình Phong chỉ đạo nâng cao ý thức cảnh giác trước mọi âm mưu đánh phá của quân địch. Đồng thời, xã huy động lực lượng dân công tham gia cùng với các địa phương trong toàn huyện tổ chức san lấp, bắc cầu để thông đường. Trong năm 1951, toàn huyện Trùng Khánh đã huy động 8 đợt dân công làm nhiệm vụ tại các công trường Lũng

Đính, Thông Huệ, Bản Nhôm (huyện Trùng Khánh), và một số địa phương khác của tỉnh như Quảng Uyên, Mã Phục,... Mặc dù, làm việc trong điều kiện máy bay địch oanh tạc, đánh phá nhưng với tinh thần quyết tâm, dân công Đình Phong cùng với dân công trong huyện luôn hăng say lao động, để đảm bảo giao thông được thông suốt.

Tháng 3/1952, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi phát động phong trào sản xuất, thực hành tiết kiệm. Người nêu rõ mục đích của việc thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm là bồi dưỡng và tích trữ lực lượng để chuẩn bị kháng chiến lâu dài, từ đó chuyển sang tổng phản công, đưa kháng chiến đến hoàn toàn thắng lợi. Trong đó, đối với vùng tự do, thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm là công tác trung tâm của nhân dân, của Chính phủ và của các đoàn thể. Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Huyện ủy Trùng Khánh đã quán triệt chủ trương của Đảng và Chính phủ đối với tất cả các chi bộ, chính quyền, các tổ chức ở thôn bản, cấp xã trên địa bàn, gắn với việc triển khai kế hoạch của tỉnh và huyện.

Quán triệt chủ trương của cấp uỷ các cấp, Chi uỷ Đình Phong chỉ đạo chính quyền xã và các tổ chức đoàn thể vận động nhân dân thực hiện phong trào thi đua sản xuất và tiết kiệm. Xã xây dựng kế hoạch hướng dẫn nhân dân tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Thanh niên, phụ nữ, dân quân hỗ trợ người dân đào mương, đắp bờ làm thủy lợi, chủ động tưới tiêu. Các giống lúa mới được đưa vào canh tác, trong đó đặc biệt là giống lúa Nam Ninh. Bên cạnh trồng lúa, xã chủ trương đẩy mạnh trồng hoa màu, tăng cường khai hoang tận

dụng đất mở rộng diện tích gieo trồng. Trong các năm 1953 - 1954, được động viên bởi thắng lợi to lớn của quân và dân ta trên chiến trường, nhân dân Đình Phong ngày càng hăng hái thi đua sản xuất. Phong trào tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm được nhân dân hưởng ứng, diện tích trồng trọt tăng so với trước. Trong đời sống sinh hoạt, một số hoạt động liên quan đến lễ tết, hội hè gây tốn kém, lãng phí có chiều hướng giảm dần. Sản xuất đạt được kết quả tích cực, góp phần ổn định đời sống người dân, hoàn thành nghĩa vụ đóng thuế cho Nhà nước, đóng góp vào quỹ dự trữ kháng chiến.

Bên cạnh tập trung chỉ đạo thực hiện công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế, hoàn thành nghĩa vụ thuế nông nghiệp cho Nhà nước, Chi ủy và chính quyền Đình Phong rất quan tâm đến đời sống văn hóa - xã hội của nhân dân. Xã tiếp tục đẩy mạnh phong trào bình dân học vụ. Với tinh thần “đi học là yêu nước”, người dân Đình Phong tranh thủ học chữ ở mọi lúc, mọi nơi. Các lớp Bình dân học vụ, xóa mù chữ được tổ chức tại các thôn bản, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân theo học. Vấn đề vệ sinh phòng bệnh được chú trọng trong toàn dân. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện ăn, ở hợp vệ sinh, chú trọng diệt ruồi, muỗi, chuột bọ nhằm hạn chế mầm bệnh cho người và gia súc. Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, học sinh nhà trường tích cực thực hiện dọn vệ sinh đường làng, ngõ xóm,...

Hoạt động văn hoá, văn nghệ quần chúng được xã khuyến khích thực hiện, nhằm cổ vũ đời sống tinh thần của nhân dân. Các buổi biểu diễn văn nghệ, các bài hát, bài thơ ca ngợi Đảng, cách mạng được khuyến khích phát huy. Người

dân trong xã hiểu sâu sắc hơn về đời sống văn hóa cách mạng, về kháng chiến, ý thức xây dựng hậu phương và niềm tin vào chiến thắng.

Được sự hậu thuẫn, cổ vũ của hậu phương và sự chiến đấu anh dũng của quân ta, chúng ta giành nhiều thắng lợi ở các chiến trường Tây Bắc (1952), Thượng Lào (1953),... Lực lượng vũ trang của ta ngày càng lớn mạnh về mọi mặt. Trong khi đó, quân Pháp ngày càng gặp khó khăn giữa phân tán và tập trung lực lượng, mâu thuẫn giữa tiến công ra vùng tự do và phòng ngự ở vùng chúng kiểm soát. Trước tình hình đó, được sự tăng cường viện trợ của Mỹ, Pháp thực hiện Kế hoạch Na-va nhằm mục đích chuyển bại thành thắng trong vòng 18 tháng. Để đối phó với âm mưu của thực dân Pháp, tháng 9/1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp bàn về nhiệm vụ quân sự Đông - Xuân 1953 - 1954.

Để phục vụ cho cuộc kháng chiến bước vào giai đoạn quyết liệt nhất, quán triệt chủ trương của cấp uỷ các cấp, Chi uỷ xã Đình Phong đã chỉ đạo tập trung mọi mặt để xây dựng hậu phương vững chắc, phục vụ cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Song song với việc thi đua sản xuất, làm ra nhiều lương thực, thực phẩm,... xã đã huy động nhiều lượt dân công, thanh niên xung phong lên đường làm nhiệm vụ mở đường, vận chuyển hàng hóa, đạn dược phục vụ chiến trường. Nhiều con em xã Đình Phong hăng hái tình nguyện gia nhập vào quân đội, trực tiếp chiến đấu trên chiến trường. Bên cạnh đó, nhân dân xã tích cực hưởng ứng các phong trào ủng hộ kháng chiến: đóng góp thóc gạo, tiền, quần áo,... cho bộ đội.

Mặc dù, cuộc sống còn hết sức khó khăn song với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, chi bộ,

chính quyền xã Đình Phong luôn chú trọng chỉ đạo công tác thực hiện nghĩa vụ thuế cho Nhà nước. Chính quyền xã thường xuyên giáo dục, động viên nhân dân nhận thức rõ trách nhiệm của mình đối với cuộc kháng chiến của dân tộc, thông qua việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế nông nghiệp. Với tinh thần nỗ lực của cán bộ xã, ý thức trách nhiệm của người dân, trong vụ hè thu năm 1954, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh là địa phương hoàn thành 100% mức thuế tính giao trước thời hạn 12 ngày¹.

Sự chi viện của hậu phương đã góp phần to lớn làm nên chiến thắng của quân ta trên chiến trường, đỉnh cao là chiến thắng trong chiến dịch Điện Biên Phủ (07/5/1954). Trải qua 56 ngày đêm chiến đấu kiên cường và anh dũng, chúng ta đã xoá sổ hoàn toàn tập đoàn cứ điểm quân sự mạnh nhất Đông Dương của quân đội Pháp. Chiến thắng Điện Biên Phủ buộc Thực dân Pháp phải kí kết Hiệp định Giơ-ne-vơ (21/7/1954) về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng tiến lên xây dựng xã hội chủ nghĩa, làm cơ sở vững chắc cho sự nghiệp cách mạng ở miền Nam.

Trong quá trình lãnh đạo nhân dân thực hiện cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954), tổ chức Đảng ở Đình Phong không ngừng lớn mạnh và trưởng thành: Trên cơ sở là tổ đảng sinh hoạt ghép trong Chi bộ liên xã Hà Lục - Phi Hải - Đình Phong, Chi bộ xã Đình Phong được thành lập. Chi bộ ra đời trực tiếp lãnh đạo nhân dân xây dựng quê

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2020, tr.263.

hương, xây dựng hậu phương vững chắc để chi viện cho chiến trường. Dưới sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng ở địa phương, nhân dân các dân tộc Đình Phong luôn phát huy tinh thần yêu nước, hăng hái thi đua sản xuất, tham gia lực lượng dân công, gia nhập quân đội trực tiếp chiến đấu trên chiến trường. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, xã Đình Phong có 61 người tham gia lực lượng vũ trang trực tiếp chiến đấu trên chiến trường; 150 người tham gia đội ngũ dân công hoả tuyến, thanh niên xung phong phục vụ cuộc kháng chiến¹. Trong đó, đã có 14 người con của quê hương Đình Phong đã hi sinh vì sự nghiệp bảo vệ quê hương, bảo vệ Tổ quốc. Những kết quả quan trọng mà Chi bộ và nhân dân Đình Phong đạt được giai đoạn 1946 - 1954, đã cổ vũ tinh thần to lớn để cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đình Phong bước vào thực hiện các nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới (1954 - 1975).

¹ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, sdd, 2009, tr.673.

Chương II

CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ (1954 - 1975)

I. Lãnh đạo khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước giai đoạn 1954 - 1965

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ đã đưa sự nghiệp cách mạng nước ta chuyển sang thời kỳ mới - thời kỳ tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân ở miền Nam. Miền Bắc tiến lên con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa; miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến hành đấu tranh giải phóng dân tộc, đánh đổ đế quốc Mỹ và tay sai, giải phóng hoàn toàn miền Nam. Nhiệm vụ của hai miền có mối quan hệ khăng khít với nhau, trong đó miền Bắc là căn cứ địa cách mạng, hậu phương lớn của miền Nam.

Tháng 9/1954, Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã quyết định nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân ta trong thời kỳ mới là: “Hàn gắp vết thương chiến tranh phục hồi kinh tế quốc dân, giảm bớt những khó khăn về đời sống nhân dân, phát triển kinh tế một cách có kế hoạch, tăng cường xây dựng quân đội nhân dân để củng cố miền Bắc, giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam

nhằm củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập dân chủ trong cả nước". Quán triệt Nghị quyết của Đảng và các chỉ thị, chủ trương của Tỉnh ủy Cao Bằng, Huyện ủy Trùng Khánh chỉ đạo các tổ chức đảng cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân nhận thức rõ đặc điểm tình hình của cách mạng trong bối cảnh mới, lãnh đạo nhân dân phấn đấu thực hiện thắng lợi những kế hoạch, nhiệm vụ do Đảng và Nhà nước đề ra trong những năm 1954 - 1960.

Đối với xã Đình Phong, bước vào giai đoạn cách mạng mới, bên cạnh những yếu tố thuận lợi, xã gặp một số khó khăn, đặc biệt là tình trạng thiếu lương thực, nhất là đối với các hộ gia đình ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa của xã. Nguyên nhân chủ yếu là trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, nhất là trong chiến cuộc Đông - Xuân (1953 - 1954), xã đã dồn mọi nguồn lực về sức người, sức của để phục vụ cho cuộc kháng chiến. Trước tình hình đó, trong hai năm 1954 - 1955, Cấp ủy Đình Phong chỉ đạo nhân dân tập trung khắc phục khó khăn, ổn định đời sống.

Để tăng cường vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng, điều hành của chính quyền, thực hiện các nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, cấp ủy khẩn trương phân công nhiệm vụ cho từng đồng chí trong chi bộ, tiến hành củng cố bộ máy chính quyền, các tổ chức đoàn thể quần chúng. Theo đó, giai đoạn 1952 - 1962, Chi bộ xã Đình Phong do các đồng chí: Hứa Văn Cẩn (tức Kim Bảo) (1952 - 1958), Hoàng Văn Cải (1959 - 1962) làm Bí thư.

Về phía chính quyền, sau khi hoàn thành chức năng, nhiệm vụ điều hành các hoạt động trong kháng chiến chống Pháp là “Kháng chiến, kiến quốc”, hòa bình lập lại, năm 1954 thực hiện chủ trương của Chính phủ, Ủy ban kháng chiến hành chính các cấp được đổi thành Ủy ban hành chính. Theo đó, Ủy ban kháng chiến hành chính xã Đình Phong được đổi thành Ủy ban hành chính, do đồng chí Hứa Văn Cẩn (Kim Bảo) làm Chủ tịch trong những năm 1954 - 1960. Chính quyền xã phát huy tích cực trong thực hiện vai trò điều hành các hoạt động xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh ở địa phương. Dưới sự chỉ đạo của chi bộ, chính quyền địa phương, nhân dân Đình Phong tích cực tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Tận dụng điều kiện thuận lợi về nguồn đất, nước dọc sông Quây Sơn, nhân dân trong xã phấn đấu gieo cấy hết diện tích. Xã vận động người dân cấy lúa xuân, các giống lúa ngắn ngày nhằm khắc phục nạn đói giáp hạt; đồng thời mở rộng diện tích trồng lúa Nam Ninh để tăng năng suất cây trồng. Các tổ chức quần chúng động viên, hỗ trợ người dân khai thông mương phai dẫn nước vào đồng ruộng, làm phân bón tăng năng suất cây trồng. Ở các thôn bản, việc chăm sóc, phòng chống bệnh tật cho gia súc, gia cầm được chú trọng. Để nâng cao hiệu quả sản xuất, Chi bộ đã chỉ đạo cán bộ xã thường xuyên giám sát, nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất ở các xóm, kịp thời phát hiện và hỗ trợ người dân giải quyết các khó khăn phát sinh. Với sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền và nhân dân trong xã, Đình Phong bước đầu giải quyết được những khó khăn về nạn đói vào dịp giáp hạt.

Ngày 30/6/1955, Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 31-CT/TW về vấn đề củng cố và phát triển phong trào đổi công. Thực hiện chủ trương của Đảng, nhân dân xã Đình Phong tích cực chuẩn bị cho việc xây dựng một hình thức lao động mới tiến bộ và hiệu quả ở vùng nông thôn, dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ huyện Trùng Khánh, cấp uỷ xã Đình Phong đã cử cán bộ tham gia các lớp học tập về kinh nghiệm sản xuất, kĩ thuật canh tác, xây dựng tổ đổi công do tỉnh tổ chức. Chi bộ xã tập trung chỉ đạo xây dựng và củng cố các hình thức đổi công trong sản xuất nông nghiệp. Việc thành lập tổ đổi công ở Đình Phong khá thuận lợi, bởi lẽ đổi công, vắn công là các hình thức vốn được duy trì trong tập tục của nhân dân các dân tộc Tày, Nùng, đặc biệt là được phát huy có hiệu quả trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Tổ đổi công được xây dựng theo nguyên tắc mỗi xóm là một tổ đổi công, các hộ gia đình tham gia trên tinh thần tự nguyện, có sự thống nhất chung trong hoạt động, giúp nhau gieo cấy, làm nương phai thủy lợi, thu hoạch vụ mùa,... tiến tới có sự điều hành bình công, chấm điểm, lập quỹ chung, thi đua trong sản xuất. Nhờ đó, đến năm 1956 các tổ đổi công được hình thành ở Đình Phong.

Tổ đổi công được hình thành ở địa phương có vai trò động viên, tổ chức quần chúng nhân dân giúp đỡ nhau trong lao động sản xuất, góp phần thúc đẩy kinh tế nông nghiệp, cải thiện đời sống nhân dân. Ý thức làm ăn tập thể bước đầu hình thành, tạo ra những cơ sở quan trọng để xây dựng hợp tác xã nông nghiệp ở giai đoạn sau. Tổ đổi công góp phần thắt chặt thêm mối quan hệ gắn kết cộng

đồng của nhân dân các dân tộc trong xã, tăng cường uy tín của Đảng và chế độ mới.

Ngày 25/8/1959, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 156/CT-TU về việc tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ ở miền núi phía Bắc. Trong đó, Chỉ thị xác định bước đi, tốc độ và hình thức hợp tác hoá nông nghiệp như sau: Về bước đi của cuộc vận động hợp tác hoá nông nghiệp ở miền núi nói chung cũng phải thực hiện theo ba bước, từ tổ đổi công lên hợp tác xã bậc thấp, rồi lên hợp tác xã bậc cao và trong thời gian đầu muốn xây dựng hợp tác xã sản xuất nông nghiệp được tốt, căn bản phải có tổ đổi công thường xuyên, lấy bình công chấm điểm làm nòng cốt. Song do đặc điểm của miền núi, các dân tộc thiểu số sẵn có tinh thần đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, tính tự hữu nhẹ hơn ở miền xuôi, nhiều nơi có nhiều ruộng đất, trâu bò cho nên trong điều kiện có tổ đổi công thường xuyên có bình công chấm điểm tốt và nếu quần chúng tự nguyện thì lúc đầu có thể xây dựng ngay hợp tác xã bậc cao không cần qua bậc thấp, vấn đề căn bản là phải được quần chúng thực sự tự nguyện và bảo đảm lãnh đạo tốt, không gò ép quần chúng xây dựng hợp tác xã bậc cao khi quần chúng chưa thông và điều kiện chưa cho phép. Hiện nay, những nơi phong trào đổi công còn yếu, phải ra sức củng cố và phát triển tổ đổi công và nơi nào cũng phải coi trọng việc phát triển tổ đổi công thường xuyên, có bình công chấm điểm, chuẩn bị điều kiện để xây dựng hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Những nơi đã có hợp tác xã sản xuất nông nghiệp thì phải củng cố tốt các hợp tác xã đó bằng cách tăng cường giáo

dục chính trị và tư tưởng cho xã viên, quản lý tốt hợp tác xã và chú trọng cải tiến kỹ thuật để phát triển sản xuất nhiều mặt, đồng thời chuẩn bị cán bộ, chuẩn bị cơ sở tổ đổi công, nhất là tổ đổi công thường xuyên có bình công chấm điểm, để dần dần phát triển thêm hợp tác xã. Những nơi chưa có hợp tác xã thì từ nay đến cuối năm phải tạo điều kiện để xã nào cũng xây dựng được hợp tác xã (trừ một số ít xã có tình hình đặc biệt) chuẩn bị cho phong trào phát triển trong năm tới¹.

Trên cơ sở chủ trương của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy và sự chỉ đạo của Huyện ủy, căn cứ vào tình hình thực tiễn ở Đình Phong, tổ đổi công được hình thành ở hầu hết các xóm, Cấp ủy chỉ đạo xây dựng hợp tác xã ở xã Đình Phong. Để tiến hành xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, Chi bộ xã chỉ đạo chính quyền thực hiện theo nguyên tắc: tự nguyện, cùng có lợi và quản lý dân chủ. Trên cơ sở đó, cán bộ xã phối hợp thôn bản họp dân để phổ biến chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc thành lập hợp tác xã nông nghiệp, phân tích rõ lợi ích của con đường làm ăn tập thể để người dân tự giác tham gia. Cấp ủy đã họp bàn, chọn những tổ đổi công làm ăn có hiệu quả, công tác quản lý tốt để tiến hành xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Năm 1959, xã Đình Phong tiến hành triển khai thí điểm thành lập hợp tác xã ở xóm Bản Giang.

Từ thành công bước đầu, xã lãnh đạo chính quyền, các tổ chức đoàn thể tích cực vận động nhân dân, trước hết là vận động gia đình cán bộ, đảng viên gia nhập hợp tác xã. Một năm sau khi tổ chức thành lập hợp tác xã đầu tiên, với sự chỉ

¹ Văn kiện của Đảng về Chính sách Dân tộc, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1965, tr.98-127.

đạo sát sao của cấp uỷ, chính quyền, sự phối hợp thực hiện của các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, năm 1960 tất cả các thôn xóm ở Đình Phong đều đã thành lập được hợp tác xã nông nghiệp.

Song song với việc lãnh đạo khôi phục kinh tế, phát triển sản xuất, trong những năm 1954 - 1960, cấp uỷ Đình Phong thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác văn hoá - xã hội, an ninh quốc phòng và đạt được những kết quả tích cực.

Công tác giáo dục bình dân học vụ được chú trọng chỉ đạo thực hiện ở địa phương. Năm 1956, Ty giáo dục Cao Bằng mở các lớp đào tạo giáo viên dự bị bình dân học vụ ở Trùng Khánh, trong đó có sự tham gia của một số đồng chí là người của xã Đình Phong. Để thúc đẩy công tác xoá mù chữ, xã tích cực động viên cán bộ bình dân học vụ nỗ lực khắc phục khó khăn để thực hiện nhiệm vụ. Công tác giáo dục nâng cao nhận thức cho người dân về ý nghĩa của bình dân học vụ, từ đó tạo sự ủng hộ trong nhân dân. Người dân ngày càng hăng hái tham gia các lớp học bổ túc văn hoá, tỉ lệ người biết chữ được cải thiện dần so với giai đoạn trước. Tuy nhiên, hoạt động giáo dục trên địa bàn xã gặp một số khó khăn, nguyên nhân chủ yếu là thiếu giáo viên dạy chữ. Ngày 01/02/1962, Trường Trung học cơ sở Đình Phong được thành lập, tạo điều kiện để con em ở địa phương tham gia học tập ở những cấp cao hơn.

Công tác tuyên truyền giữ gìn vệ sinh, phòng chống dịch bệnh được xã quan tâm chỉ đạo thực hiện. Đặc biệt, sau khi hợp tác xã nông nghiệp được thành lập, việc huy động

nhân dân tham gia dọn vệ sinh thôn bản, phát động phong trào phòng chống bệnh tật ở địa phương ngày càng thuận lợi hơn. Một số tập tục như ăn uống linh đình trong cưới hỏi, lễ hội; nạn cờ bạc, rượu chè đã được hạn chế dần.

Sau năm 1954, cũng như nhiều địa phương trên địa bàn huyện Trùng Khánh, ở Đình Phong xuất hiện tình trạng trộm cắp, cờ bạc, nạn mê tín dị đoan, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân. Để giải quyết những khó khăn đó, xã xử lý nghiêm các đối tượng trộm cắp, tổ chức đánh bạc, đồng thời tuyên truyền, vận động nhân dân cải biến dần các tập tục không còn phù hợp trong đời sống nhằm hạn chế dần một số biểu hiện mê tín dị đoan. Nhờ đó, tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản được ổn định.

Giai đoạn 1954 - 1960, xã Đình Phong đạt được những kết quả quan trọng, đặc biệt là công tác xây dựng quan hệ sản xuất mới, mà cụ thể là hướng người dân vào con đường làm ăn tập thể. Những kết quả đạt được đã phản ánh chủ trương đúng đắn, năng lực lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng ở địa phương.

Ở phạm vi cả nước, đến năm 1960, công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và bước đầu phát triển kinh tế, văn hóa đạt được những thành tựu nhất định, làm cho đời sống nhân dân cả nước tiếp tục được nâng cao. Trong bối cảnh đó, tháng 6/1960, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng được diễn ra. Trên cơ sở đề ra đường lối chung cho cách mạng của cả nước, Đại hội đã thông qua kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), trong đó nêu rõ “Phấn đấu để thực hiện một

bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội, đồng thời hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa, làm cho nền kinh tế miền Bắc nước ta thành một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa”¹.

Năm 1961, diễn ra sự kiện quan trọng đối với Cao Bằng: Nhân dân trong tỉnh đã vinh dự được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm. Người căn dặn cán bộ, đảng viên và nhân dân Cao Bằng một số vấn đề là phải đoàn kết giữa các dân tộc, cần kiệm, xây dựng hợp tác xã, phát triển công nghiệp, văn hoá, giáo dục, tăng cường sức mạnh của các đoàn thể quần chúng, quân đội nhân dân, dân quân tự vệ và công an nhân dân vũ trang. Người mong muốn đồng bào các dân tộc trong tỉnh phát huy tinh thần anh dũng trong cách mạng để tích cực tham gia lao động sản xuất, tạo đà cho việc thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất². Những lời căn dặn của Người là nguồn động viên lớn đối với nhân dân tỉnh Cao Bằng nói chung và nhân dân các dân tộc Đình Phong nói riêng tiến bước vào thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong những năm 1961 - 1965.

Ngày 28/3/1961, Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ V đã xác định nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh giai đoạn 1961 - 1965 là: Tiếp tục hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa, củng cố và phát triển hợp tác xã; Kết hợp chặt chẽ giữa các ngành kinh tế nông nghiệp, công nghiệp và thủ công nghiệp

¹ Văn kiện Đảng toàn tập, tập 21, Nxb. Chính trị quốc gia, 1960, tr.566.

² Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2020, tr. 299.

giữa sản xuất và chế biến lưu thông¹. Đại hội cũng nhấn mạnh: để nâng cao trình độ quản lý kinh tế, xúc tiến cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật và cách mạng tư tưởng văn hóa thì cần thiết phải tích cực đào tạo cán bộ dân tộc thiểu số.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ V, Đảng bộ huyện Trùng Khánh lãnh đạo nhân dân thực hiện công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đảng bộ huyện xác định: lấy cải tạo, phát triển nông nghiệp làm nhiệm vụ trung tâm, nội dung chủ yếu là tăng cường củng cố, phát triển hợp tác xã nông nghiệp, đẩy mạnh sản xuất, giải quyết tốt vấn đề lương thực, thực phẩm, phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, từng bước nâng cao đời sống vật chất, văn hóa cho nhân dân². Các chủ trương của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy Cao Bằng, Huyện ủy Trùng Khánh giai đoạn 1961 - 1965 là một trong những căn cứ quan trọng để tổ chức Đảng cấp xã căn cứ vào tình hình, yêu cầu thực tiễn của từng địa phương đề ra các chủ trương, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Tại xã Đình Phong, qua hơn 10 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Chi bộ Đảng ở Đình Phong không ngừng phát triển, góp phần quan trọng vào việc lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cách mạng. Để tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng trong lãnh đạo thực hiện các công tác ở địa phương và để phù hợp Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, theo nguyện vọng của Chi bộ và

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, sđd, tr.277-279.

² Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sđd, tr.159.

nhân dân xã, năm 1962, Huyện uỷ Trùng Khánh đã chuẩn y nâng cấp Chi bộ Đình Phong thành Đảng bộ xã Đình Phong.

Đây là sự kiện chính trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với tổ chức Đảng và nhân dân Đình Phong. Việc nâng cấp tổ chức cơ sở Đảng ở Đình Phong là một trong các giải pháp quan trọng nhằm thể hiện sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với mọi hoạt động ở địa phương, đáp ứng nhiệm vụ trong giai đoạn mới, góp phần quyết định hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, toàn diện các mặt công tác của xã.

Sau khi được thành lập, Đảng bộ xã khẩn trương đề ra các nhiệm vụ trong giai đoạn mới (1961 - 1965) là: Củng cố và phát triển hợp tác xã nông nghiệp, thúc đẩy sản xuất phát triển; phát triển văn hóa - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng. Trên cơ sở đó, cấp uỷ, chính quyền quyết tâm chỉ đạo, huy động sức mạnh cả hệ thống chính trị và động viên nhân dân phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

Trong giai đoạn này, hợp tác xã là đơn vị trực tiếp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hợp tác xã được củng cố tốt mới đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ xây dựng và phát triển nông thôn. Nhận thức rõ vai trò quan trọng của hợp tác xã đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, cấp uỷ Đình Phong chỉ đạo củng cố và phát triển hợp tác xã. Đảng uỷ chú ý đến công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ quản lý hợp tác xã. Đội ngũ cán bộ quản lý hợp tác được xã tạo điều kiện tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ; cải tiến hợp tác xã nông nghiệp do tỉnh Cao Bằng, huyện Trùng Khánh tổ chức, đặc biệt là Hội nghị ba khoán tại xã Phong Nặm (khoán công, khoán sản

lượng, khoán chi phí) vào tháng 4/1961 do tỉnh Cao Bằng tổ chức. Nhờ đó, Ban quản trị hợp tác xã được nâng cao nghiệp vụ về quản lý sản xuất, quản lý nhân sự, quản lý tài vụ; nắm rõ hơn các phương hướng, kế hoạch sản xuất để phát triển phong trào hợp tác hóa sâu rộng và có hiệu quả trong nhân dân. Ý thức làm ăn tập thể của mỗi cán bộ, nông dân được nâng lên.

Vấn đề mở rộng quy mô hợp tác được cấp ủy, chính quyền xã quan tâm chỉ đạo. Việc hợp nhất các hợp tác xã cấp xóm thành hợp tác xã toàn xã từng bước được triển khai trên địa bàn Đình Phong. Xã tổ chức cho các xã viên học tập điều lệ hợp tác xã, tiến hành thống kê sổ sách,... chuẩn bị cho việc hợp nhất các hợp tác xã bậc thấp thành hợp tác xã bậc cao. Kết quả, năm 1963, toàn xã có 13 hợp tác xã bậc thấp đã hợp nhất thành 3 hợp tác xã bậc cao¹. Cùng với các xã Lăng Hiếu, Khâm Thành, Ngọc Khê, Đình Minh, Đức Hồng,... của huyện Trùng Khánh, Đình Phong là một trong những xã hoàn thành nhiệm vụ hợp nhất hợp tác xã bậc thấp thành hợp tác xã bậc cao nhanh. Qua đó, phản ánh sự phát triển của phong trào hợp tác xã ở Đình Phong, sự chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền xã.

Trong sản xuất nông nghiệp, chủ trương của cấp ủy Đình Phong là phát triển phong trào hợp tác xã gắn với việc tăng năng suất, sản lượng lương thực, qua đó cải thiện đời sống nhân dân. Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, hợp tác xã hợp nhất tổ chức cho nhân dân thi đua

¹ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, sdd, tr.672.

sản xuất. Phong trào thi đua với Đại phong (phong trào “Gió Đại Phong”) tiếp tục được phát động trong các hợp tác xã, nhằm khuyến khích nhân dân nỗ lực khắc phục mọi khó khăn, tăng diện tích, năng suất cây trồng. Ban quản lý hợp tác tăng cường giám sát xã viên trong quá trình lao động, nhằm hạn chế tình trạng “đi muộn về sớm”. Bên cạnh việc tận dụng diện tích ở các chân ruộng có nước dọc sông Quây Sơn, các con suối để gieo cấy lúa, ngô, bà con xã viên khai hoang nhiều diện tích đất nương để trồng hoa màu. Hợp tác xã động viên xã viên thi đua cấy hết diện tích, đảm bảo năng suất cao.

Thực hiện Nghị quyết Số 07-NQ/TW ngày 26/01/1961 về việc đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước đảm bảo hoàn thành toàn diện và vượt mức kế hoạch Nhà nước năm 1961 và kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất; Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 19/02/1963 của Bộ chính trị về cuộc vận động cải tiến kĩ thuật, nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc,... Cấp ủy xã Đình Phong tích cực chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước. Trong nông nghiệp, xã áp dụng các công cụ cải tiến vào sản xuất, tích cực phát động phong trào làm thủy lợi, phân bón. Phong trào làm phân xanh, phân chuồng phát triển mạnh trong toàn huyện Trùng Khánh. Trong đó, Đình Phong cùng với một số xã Đàm Thủy, Khâm Thành, Chí Viễn được đánh giá là có phong trào thực hiện sôi nổi trong toàn huyện. Hệ thống mương phai được tu sửa, đảm bảo nguồn nước phục vụ hoạt động gieo trồng.

Mặc dù, xã thực hiện nhiều giải pháp để thúc đẩy sản xuất song do tác động của điều kiện thời tiết diễn biến thất thường, hạn hán liên tiếp xảy ra làm ảnh hưởng không ít tới vụ mùa và đông - xuân. Do đó, kết quả của sản xuất nông nghiệp ở Đình Phong cũng như nhiều xã trong huyện Trùng Khánh trong những năm 1961 - 1963 chưa cao. Tính chung trong toàn huyện Trùng Khánh, năng suất vụ mùa và vụ đông - xuân có sự sụt giảm trong hai năm 1961 - 1962. Năm 1962, tổng sản lượng lương thực đạt 16.947 tấn, bình quân đầu người đạt 433kg/năm¹. Để khắc phục tình hình đó, Đảng uỷ xã Đình Phong tăng cường chỉ đạo khắc phục mọi khó khăn về thời tiết, đồng thời chú trọng khâu kĩ thuật, tận dụng điều kiện thuận lợi về nguồn nước động viên nhân dân thi đua sản xuất. Nhờ đó, hiệu quả nông nghiệp ở Đình Phong trong những năm tiếp theo được cải thiện đáng kể.

Cùng với trồng trọt, hoạt động chăn nuôi cũng được Đảng uỷ Đình Phong quan tâm, chỉ đạo các hợp tác xã chú trọng thực hiện. Bên cạnh các giống vật nuôi gia súc, gia cầm, tận dụng lợi thế về hệ thống sông, suối và một số cánh đồng trồng lúa, xã chỉ đạo xã viên tích cực nuôi vịt cỏ. Nhìn chung, chăn nuôi ở Đình Phong được duy trì ổn định, góp phần phục vụ sản xuất, đảm bảo nhu cầu thực phẩm trong nhân dân.

Trong thời gian thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, điểm nổi bật trong kinh tế của xã Đình Phong là lĩnh vực nông nghiệp. Kinh tế nông nghiệp phát triển khá, hợp tác xã hoạt động có hiệu quả, giúp cho người nông dân tin

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.162.

tưởng vào con đường làm ăn tập thể, đồng thời góp phần cải thiện đời sống nhân dân và thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

Trong những năm 1961 - 1965, xã Đình Phong luôn quan tâm chỉ đạo công tác vận động tuyên truyền, tổ chức nhân dân thực hiện tốt chính sách thuế nông nghiệp của Chính phủ. Mặc dù, cuộc sống còn nhiều khó khăn song người dân Đình Phong luôn nhận thức rõ nộp thuế là nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của mỗi công dân đối với đất nước. Chính quyền và nhân dân trong xã nỗ lực hoàn thành chỉ tiêu cấp trên giao, thực hiện tốt các chính sách của Nhà nước về nghĩa vụ đóng thuế nông nghiệp góp phần ổn định kinh tế ở địa phương.

Lĩnh vực văn hoá - xã hội ở Đình Phong có sự chuyển biến tích cực. Dưới sự chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền xã, hợp tác xã, các đoàn thể chính trị - xã hội đóng vai trò quan trọng trong việc đẩy mạnh các cuộc vận động, tổ chức cho nhân dân thực hiện phong trào bổ túc văn hoá và thanh toán nạn mù chữ. Những đóng góp của xã Đình Phong về phong trào bình dân học vụ và xóa nạn mù chữ góp phần làm nên thành tích chung của toàn huyện: huyện Trùng Khánh được Tỉnh tặng cờ thi đua đơn vị khá nhất tỉnh năm 1961.

Về y tế, phong trào thể dục và vệ sinh phòng bệnh được phát động rộng rãi trong nhân dân. Người dân Đình Phong đã có ý thức đưa người thân ốm đau bệnh nặng đến bệnh viện cứu chữa, hạn chế dần tục lệ cúng bái trong chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe.

Năm 1961, Hội nghị Văn hóa của Khu ủy Việt Bắc họp tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã nhấn mạnh vai trò của văn hóa và nội dung phát triển văn hóa nhằm mục đích góp phần giáo dục tư tưởng xã hội chủ nghĩa, tinh thần yêu nước, truyền bá kiến thức, khoa học phổ thông, giảm bớt các hủ tục, dần nâng cao đời sống văn hóa của nhân dân các dân tộc ở địa phương. Quán triệt chủ trương của Khu ủy Việt Bắc và sự chỉ đạo của Huyện ủy Trùng Khánh, xã Đình Phong phát động phong trào xây dựng nếp sống mới gắn với việc vận động cải tạo những tập tục lạc hậu, thực hành tiết kiệm. Đảng ủy chỉ đạo các hợp tác xã xây dựng quy ước về giảm bớt các hủ tục trong tang ma, cưới hỏi,... Tình trạng tảo hôn, cưới xin rườm rà, tốn kém được giảm bớt. Xã phối hợp với huyện tổ chức chiếu bóng, chiếu phim lưu động, phục vụ nhân dân địa phương. Phong trào văn hoá văn nghệ trong hợp tác xã được phát huy nhằm khuyến khích bà con xã viên thi đua sản xuất, nâng cao tinh thần lao động tập thể, xây dựng quê hương.

Trong những năm 1961 - 1965, tình hình quốc phòng - an ninh ở Trùng Khánh có những biểu hiện khá phức tạp: Lực lượng phản động tung các luận điệu xuyên tạc nói xấu Đảng; nạn vượt biên, buôn lậu diễn ra, đã ảnh hưởng đến tình hình an ninh chung. Trước tình hình đó, căn cứ đặc điểm của địa phương là xã vùng cao, biên giới, cấp uỷ Đình Phong chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền giúp nhân dân các xóm nắm rõ được âm mưu của quân phản động, cảnh giác trước những luận điệu xuyên tạc của chúng. Lực lượng dân quân du kích xã phối hợp với bộ đội biên phòng đẩy mạnh

hoạt động tuần tra, canh gác dọc tuyến biên giới, đảm bảo tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Trong khi nhân dân Đình Phong cùng với nhân dân cả nước đang thi đua thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), ở miền Nam, Mỹ - Diệm thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”. Từ cuối năm 1964, sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, đế quốc Mỹ tăng cường mở rộng các hoạt động đánh phá. Tại Cao Bằng, chúng dùng máy bay do thám, biệt kích tại một số địa bàn của tỉnh như Bảo Lạc, Nguyên Bình, Hạ Lang, Trà Lĩnh,... Bọn phản động tiến hành núp dưới danh nghĩa thầy mo, thầy tào để thực hiện âm mưu do thám các mục tiêu dân sự của ta. Trong hoàn cảnh đó, Huyện ủy Trùng Khánh chủ trương chỉ đạo nhân dân chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến.

Quán triệt sự chỉ đạo của Huyện uỷ, căn cứ vào đặc điểm của địa phương là xã miền núi, giáp biên nên dễ bị lực lượng gián điệp, biệt kích lợi dụng chỗ hẻo lánh để hoạt động nhằm chống phá công tác xây dựng chủ nghĩa xã hội, gây rối tình hình an ninh trật tự, Đảng uỷ xã chỉ đạo tăng cường công tác an ninh - quốc phòng. Cấp uỷ Đình Phong xác định trước hết phải thực hiện công tác tư tưởng đối với toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, nhận thức rõ được tình hình chiến sự và sẵn sàng chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến. Lực lượng công an, dân quân tự vệ thường xuyên tuần tra, canh gác, bí mật giám sát các đối tượng khả nghi, trà trộn vào địa bàn.

Về công tác xây dựng Đảng, vấn đề giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên thường xuyên được

cấp uỷ quan tâm chỉ đạo. Cấp uỷ chú trọng chỉ đạo nâng cao ý thức chính trị, tư tưởng cho đội ngũ đảng viên, chấn chỉnh lề lối làm việc trong tổ chức Đảng: Thực hiện nghiêm túc các đợt học tập quán triệt nghị quyết của Trung ương Đảng và Tỉnh uỷ, từ ngày 02/5 đến ngày 10/6/1964, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đã tham gia học tập Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 9 (khóa III) về phương hướng nhiệm vụ cách mạng miền Nam do Huyện uỷ Trùng Khánh tổ chức. Đảng bộ Đình Phong đã gắn việc học tập nghị quyết với việc đẩy mạnh các phong trào thi đua hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương; Hưởng ứng cuộc vận động xây dựng “Đảng bộ bốn tốt”, “Huyện uỷ bốn tốt”, và “Chi bộ bốn tốt”¹ do Trung ương Đảng phát động. Cuộc vận động xây dựng “Chi bộ bốn tốt” ở Đình Phong đã tạo chuyển biến tích cực về năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các chi bộ và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Qua các đợt sinh hoạt chính trị, cán bộ, đảng viên, nhân dân xã Đình Phong ngày càng nâng cao ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa.

Hệ thống chính trị xã tiếp tục được kiện toàn. Ủy ban hành chính xã Đình Phong do các đồng chí: Hứa Văn Cẩn (Kim Bảo) (1954 - 1962), Lục Văn Hay (1962 - 1966) làm Chủ tịch. Các tổ chức chính trị - xã hội được củng cố, nỗ lực phối hợp với chính quyền xã tổ chức thực hiện các hoạt động

¹ Chi bộ bốn tốt gồm: một là, lãnh đạo sản xuất tốt, bảo đảm hoàn thành vượt mức và toàn diện kế hoạch, củng cố xây dựng hợp tác xã tốt; hai là, làm công tác củng cố phát triển đảng viên tốt; ba là, lãnh đạo chấp hành các chính sách tốt, đoàn kết nội bộ, bảo vệ trị an tốt; bốn là, quan tâm đến đời sống quần chúng và công tác vận động quần chúng tốt.

kinh tế - xã hội ở địa phương. Mặt trận Tổ quốc vận động, giáo dục các tầng lớp nhân dân xã thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ, xây dựng hợp tác xã, phát triển kinh tế, văn hoá... Đoàn Thanh niên ra sức thi đua sản xuất, với các khẩu hiệu: “Xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm”, “Gió Đại Phong”, phong trào làm phân xanh, phân chuồng; thi đua xây dựng và củng cố hợp tác xã. Hội Phụ nữ tích cực vận động hội viên tham gia các phong trào nâng cao vai trò của phụ nữ trong lao động sản xuất và tích cực tham gia xây dựng và củng cố hợp tác xã, học bổ túc văn hoá, chấp hành tốt các chính sách của Chính phủ.

Những kết quả quan trọng mà Đảng bộ và nhân dân Đình Phong đạt được trong những năm từ 1961 đến năm 1965 tạo tiền đề vững chắc để xã bước vào thực hiện các nhiệm vụ trong những năm tiếp theo.

II. Lãnh đạo vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, chi viện chiến trường (1965 - 1975)

Bước sang năm 1965, miền Bắc nước ta thực hiện công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện đế quốc Mỹ thực hiện âm mưu gây chiến tranh phá hoại. Trước tình hình cả nước có chiến tranh, tháng 3/1965 Hội nghị lần thứ XI Ban Chấp hành Trung ương Đảng được tổ chức. Nghị quyết Hội nghị nêu rõ: “Trong cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân cả nước chống đế quốc Mỹ, miền Nam vẫn là tiền tuyến lớn, miền Bắc vẫn là hậu phương lớn”, trong đó xác định nhiệm vụ cụ thể của miền Bắc là “vừa xây dựng vừa

trực tiếp chiến đấu, vừa chi viện cho tiền tuyến miền Nam”¹. Như vậy, trong bối cảnh mới, nhiệm vụ của nhân dân miền Bắc là “vừa sản xuất, vừa chiến đấu”, đồng thời chi viện sức người, sức của cho đồng bào miền Nam.

Quán triệt chủ trương của Trung ương Đảng, ngày 28/7/1965 Tỉnh ủy Cao Bằng ra Chỉ thị số 26-CT/CB về việc tăng cường đối phó với mọi âm mưu gây chiến tranh phá hoại của địch. Chỉ thị nêu rõ một số công tác chủ yếu: Đẩy mạnh công tác phòng không nhân dân với mức độ khẩn trương hơn; phải chú ý tới các mặt hoạt động của bọn phản cách mạng trên mặt đất và âm mưu tung gián điệp, biệt kích của địch; phải có kế hoạch cụ thể chống âm mưu gây chiến tranh tâm lí của địch; phải đặc biệt coi trọng chống các hoạt động gián điệp ẩn nấp².

Từ ngày 31/3 - 07/4/1966, Huyện ủy Trùng Khánh tiến hành Hội nghị mở rộng bao gồm Bí thư, Phó Bí thư các cấp nhằm học tập Nghị quyết lần thứ 12 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các công tác, chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 1965 và bàn phương hướng thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm 1966³. Sau Hội nghị, Huyện ủy cử cán bộ xuống các xã tổ chức học tập nghị quyết. Sau khi được lĩnh hội nội dung, mục đích của Hội nghị, Đảng ủy xã Đình Phong tiến hành tổ chức các cuộc

¹ *Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1945 - 1975), Những sự kiện quân sự*, Nxb. Quân đội Nhân dân, Hà Nội, tr.123.

² Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, sđd, tr.331.

³ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sđd, tr.182.

họp nhằm quán triệt chủ trương của cấp ủy các cấp đến cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ. Nhờ đó, mỗi cán bộ, đảng viên nhận thức được sâu sắc hơn về tính chất ác liệt của cuộc chiến tranh, về tình hình của đất nước, của tỉnh và huyện nhà trong bối cảnh mới, chủ trương của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy, Huyện ủy và vai trò của địa phương trong cuộc kháng chiến.

Quán triệt chủ trương của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ Đình Phong đề ra nhiệm vụ trong giai đoạn 1965 - 1975 là lãnh đạo nhân dân vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và thực hiện nghĩa vụ hậu phương đối với miền Nam, quyết tâm đánh thắng Mỹ cứu nước.

Trước hết, để đối phó với âm mưu của đế quốc Mỹ và tay sai, công tác quốc phòng được Đảng bộ tích cực quan tâm chỉ đạo. Nhiệm vụ xây dựng các lực lượng dân quân tự vệ được triển khai mạnh mẽ ở Đình Phong, với phương châm vừa ra sức củng cố vừa tích cực xây dựng vững chắc. Xã cử đồng chí xã đội trưởng tham gia các đợt bồi dưỡng do huyện tổ chức về những quy định đối với lực lượng dân quân tự vệ.

Công tác phòng không nhân dân được chú trọng. Xã tích cực tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức cảnh giác của người dân, kịp thời báo cáo với chính quyền khi có đối tượng lạ mặt xâm nhập vào địa bàn, hướng dẫn người dân đào hầm cá nhân để kịp thời phòng tránh máy bay địch đánh bom; sơ tán tài sản cơ quan đến nơi an toàn,... Đồng thời, hướng về miền Nam ruột thịt, xã tăng cường công tác giáo dục, vận

động thanh niên tham gia nhập ngũ, thực hiện nghĩa vụ hậu phương đối với tiền tuyến.

Song song với việc chỉ đạo nhân dân tăng cường thực hiện công tác quốc phòng - an ninh, Đảng bộ Đình Phong chỉ đạo nhân dân tích cực phát triển sản xuất nông nghiệp.

Năm 1966, kinh tế nông nghiệp ở Đình Phong cũng như nhiều địa phương của huyện Trùng Khánh gặp khó khăn. Từ tháng 4 - 7/1966, thiên tai xảy ra liên tiếp trên địa bàn huyện Trùng Khánh: hiện tượng mưa đá vừa diễn ra vào hồi tháng 4, ngay sau đó là các đợt mưa lũ, trong đó Đình Phong và các xã Chí Viễn, Phong Nặm, Ngọc Khê, Quang Thành, Đàm Thủy chịu ảnh hưởng nặng nề nhất. Mưa lũ đã gây thiệt hại lớn đến sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân. Nhiều diện tích hoa màu, lúa bị ảnh hưởng, nhà cửa, trường học và một số công trình sản xuất và sinh hoạt công cộng khác bị hư hại nặng. Trước tình hình đó, Huyện uỷ Trùng Khánh nhanh chóng tổ chức họp và đề ra các biện pháp cụ thể nhằm chống lũ lụt, đẩy mạnh sản xuất: tổ chức khẩn trương thu hoạch vụ chiêm và ngô ruộng; làm tốt những khâu chuẩn bị sản xuất vụ mùa; đẩy mạnh sản xuất rau màu vụ thu; tổ chức tốt khâu giống và phân phối lương thực; tích cực sửa chữa lại cơ sở vật chất và các hoạt động cứu trợ; khôi phục giao thông để phòng tai nạn trong mưa lũ¹.

Quán triệt chủ trương của Huyện uỷ, căn cứ tình hình thực tiễn ở địa phương, để khắc phục những khó khăn do thời tiết gây ra, xã Đình Phong phối hợp với huyện Trùng

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.191.

Khánh tổ chức hỗ trợ cho các hộ dân bị thiệt hại trong đợt mưa đá, mỗi hộ 3kg lương thực. Xã chỉ đạo các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ,... hỗ trợ người dân khắc phục hậu quả thiệt hại về nhà cửa do mưa đá gây ra. Hợp tác xã huy động xã viên tích cực tu sửa hệ thống thủy lợi, các thửa ruộng bị hư hại.

Cùng với lũ lụt, xã Đình Phong cũng như nhiều địa phương ở huyện Trùng Khánh gặp khó khăn do tác động xấu của dịch bệnh gây ra. Nạn sâu cuốn lá và vàng lụi đã ảnh hưởng không ít đến mùa vụ. Để khắc phục khó khăn, thúc đẩy sản xuất, trong các hợp tác xã ở Đình Phong luôn nêu cao khẩu hiệu “Tiến công vào khoa học - kĩ thuật, chiến thắng bệnh vàng lụi”; “Đồng ruộng là chiến trường, bộ rầy là giặc Mỹ, già trẻ gái trai đều là chiến sĩ, vôi, thuốc, đuốc, vợt, cào cỏ là vũ khí”.

Thực hiện phong trào “Ba tháng đại hội chống Mỹ, cứu nước”, các hợp tác xã ở Đình Phong thi đua làm công trình thủy lợi vừa và nhỏ. Hợp tác xã xây dựng kế hoạch, phân công các tổ, nhóm làm thủy lợi và có sự giám sát kết quả chặt chẽ. Bà con xã viên thi đua đắp bờ vùng, bờ thửa, làm mới mương, phai... Đình Phong là một trong những địa phương có phong trào làm thủy lợi sôi nổi nhất trong toàn huyện. Nhờ đó, trong ba tháng đầu năm 1966, huyện Trùng Khánh đã tu bổ được 33 phai, 18 kênh mương và 3 cọn nước; làm mới 1 phai, 3 mương, 3 đập, hồ, ao¹. Nguồn nước được đảm bảo, bà con xã viên ra sức thi đua sản xuất, phấn

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.188.

đấu gieo trồng đúng thời vụ. Sự nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân Đình Phong trong công tác thủy lợi đã góp phần làm nên thành tích chung của huyện Trùng Khánh là huyện có thành tích đạt ngày công làm thủy lợi cao nhất trong toàn tỉnh, với 27,6 ngày¹.

Để tăng năng suất cây trồng, phong trào làm phân được các hợp tác xã chú trọng động viên xã viên thực hiện. Hợp tác xã tiến hành làm chuồng lợn cải tiến, hố xí hai ngăn, nhà ủ phân, hố ủ phân để làm phân chuồng bón cho đồng ruộng. Hợp tác xã xây dựng kế hoạch, đề ra chỉ tiêu bình quân mỗi lao động sản xuất từ 100 đến hơn 100kg phân bón để khuyến khích sự nỗ lực trong mỗi xã viên. Hợp tác xã phân công xã viên thu nhặt phân bón, ủ phân ngắn hạn, làm phân xanh và được chi trả theo chế độ công điểm cụ thể. Trong phong trào làm phân, cùng với các xã như Cao Thăng, Đức Hồng, Phong Năm, Lãng Yên, Đình Phong là địa phương luôn đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch. Nhờ sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, chính quyền xã, sự nỗ lực của các hợp tác xã và nhân dân địa phương, Đình Phong đã khắc phục được những khó khăn do thời tiết gây ra, từng bước ổn định sản xuất, cải thiện đời sống nhân dân, góp phần hoàn thành nghĩa vụ hậu phương chi viện cho tiền tuyến.

Từ năm 1970 đến năm 1973, khi cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, giải phóng đất nước bước vào giai đoạn quyết liệt, với khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”; “Thóc không thiếu một cân,

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.188.

quân không thiếu một người”, Đảng bộ xã đã động viên, khơi dậy tinh thần yêu nước, hăng say lao động của nhân dân. Hợp tác xã phân công các đội chuyên như đội cày, cấy, làm thủy lợi, chăn nuôi, làm đường... thi đua sản xuất, sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ khi được huy động. Các biện pháp kỹ thuật thúc đẩy năng suất sản xuất như tăng cường sử dụng cào cỏ cải tiến bằng gỗ trong chăm sóc lúa, cấy lúa đúng kỹ thuật như cấy thẳng hàng, cấy nhỏ rãnh, cấy dày. Để khuyến khích nhân dân cấy lúa đúng kỹ thuật, hợp tác xã đưa ra mức tính công điểm cho các xã viên trong việc cấy thẳng hàng.

Cùng với sản xuất, hoạt động chăn nuôi được quan tâm chỉ đạo sát sao. Hợp tác xã chú ý làm chuồng nhốt trâu, bò tập trung, cất trữ lương thực cho gia súc về mùa đông, hạn chế thấp nhất việc thiệt hại về gia súc vào mùa đông. Bên cạnh hướng dẫn người dân khai thác các nguyên liệu từ rừng phục vụ làm giao thông, các công trình công cộng, xã tổ chức cho nhân dân tiến hành khoanh các khu vực đồi, rừng để trồng và bảo vệ rừng. Nhiều diện tích rừng được phủ xanh.

Trong những năm 1965 - 1975, nhiệm vụ trọng tâm trong công tác củng cố hợp tác xã được Đảng ủy Đình Phong xác định là cải tiến công tác quản lý và phát triển quy mô hợp tác xã. Cán bộ quản lý hợp tác xã được tạo điều kiện thuận lợi để có thể tham gia đầy đủ các đợt tập huấn, bồi dưỡng về công tác 3 khoán: khoán sản phẩm cuối cùng, khoán chi phí sản xuất và công điểm, khoán năng suất sản lượng do huyện tổ chức. Nghiệp vụ về hồ sơ sổ sách liên quan đến thanh quyết toán trong hợp tác xã ngày càng đảm bảo tính hợp lý. Đảng bộ chỉ đạo tăng cường triển khai việc học tập Điều lệ

hợp tác xã nông nghiệp cho xã viên, qua đó giúp xã viên nhận thức rõ tính ưu việt của lối làm ăn tập thể. Công tác củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới được thực hiện có hiệu quả, qua đó thúc đẩy sản xuất nông nghiệp nói riêng, sự phát triển kinh tế - xã hội nói chung, đồng thời phản ánh vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng ở địa phương.

Giao thông là một trong những nhiệm vụ quan trọng được Đảng bộ Đình Phong quan tâm chỉ đạo, nhằm phục vụ hoạt động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, chi viện cho chiến trường. Bên cạnh việc tu sửa đường liên thôn, liên xã, đường từ làng ra ruộng, xã chỉ đạo nhân dân tham gia làm đường giao thông liên xã, huyện. Dưới sự chỉ đạo của Đảng uỷ, phong trào tham gia làm đường trục, đường xương cá trên địa bàn huyện được nhân dân hưởng ứng tích cực. Nhờ đó, hệ thống giao thông của huyện Trùng Khánh được mở mang, năng lực vận tải của huyện đứng thứ hai trong toàn tỉnh Cao Bằng (số xã của huyện Trùng Khánh có đường ô tô cao thứ hai trong tỉnh).

Giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội được quan tâm nhằm nâng cao đời sống về mọi mặt của nhân dân, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hậu phương trên địa bàn xã. Phong trào bình dân học vụ tiếp tục được duy trì tại các xóm. Thời gian, địa điểm học tập được tổ chức linh hoạt, phù hợp với phòng không sơ tán. Trong các hợp tác xã, việc nuôi dạy trẻ mầm non được quan tâm, giúp xã viên yên tâm sản xuất. Hệ thống trường học: Trường cấp I (năm 1966 - 1968, đế quốc Mỹ leo thang bắn phá miền Bắc, trường sơ tán vào rừng Thâm Vũ thuộc xóm Nà Thoang, sau

đó chuyển ra địa điểm xóm Pác Pau (Vườn Luông nay là xóm Long Định, xã Đình Phong) gọi tên là Trường Cấp I Quang Thành). Trường Trung học cơ sở liên xã Ngọc Khê - Quang Thành - Đình Phong được tu sửa về cơ sở vật chất nhằm đảm bảo cho hoạt động dạy học ở địa phương. Một số dịch bệnh: Sốt rét, ho gà, tiêu chảy được hạn chế.

Phong trào văn hoá, văn nghệ diễn ra sôi nổi trong các hợp tác xã, với các khẩu hiệu “tiếng hát át tiếng bom”, “cất cao lời ca chống Mỹ cứu nước”, từ đó khích lệ tinh thần nhân dân, giúp người dân vượt qua khó khăn, hăng hái thi đua sản xuất và thực hiện nghĩa vụ chống Mỹ cứu nước. Các tệ nạn xã hội như cờ bạc, trộm cắp,... có chiều hướng giảm dần. Xã vận động nhân dân bãi bỏ một số tập tục không phù hợp, gây tốn kém trong hoạt động tổ chức tang ma, cưới xin, lễ hội.

Với bối cảnh xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc trong điều kiện có chiến tranh, công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền được Đảng bộ Đình Phong đặc biệt quan tâm, nhằm phát huy sức mạnh toàn dân phục vụ sự nghiệp xây dựng hậu phương, chi viện cho chiến trường, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Đảng bộ tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng như Chỉ thị số 153, ngày 29/9/1969 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo Di chúc của Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 195, ngày 06/3/1970 của Bộ Chính trị về nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh. Đảng bộ Đình Phong trên cơ sở lấy nội dung xây dựng “Chi bộ 4 tốt” nhằm mục đích đẩy mạnh công tác tự phê bình và phê bình trong mỗi cán bộ, đảng viên. Nhìn chung, năng lực lãnh đạo

của cấp ủy xã ngày một nâng cao, tính chất giai cấp, tính tiên phong, gương mẫu, ý thức tổ chức có nhiều tiến bộ.

Song song với công tác giáo dục chính trị, Đảng bộ xã chú ý vấn đề bố trí, phân công đảng viên trên các lĩnh vực hoạt động. Trong những năm 1965 - 1975, các đồng chí: Hứa Văn Cẩn (Kim Bảo) (1962 - 1968), Hoàng Văn Cải (1968 - 1970), Triệu Văn Hai (1970 - 1972), Hoàng Văn Nguyên (1972 - 1982) lần lượt đảm nhiệm chức vụ Bí thư Đảng ủy xã, các đồng chí luôn nêu cao vai trò trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động ở địa phương.

Đảng bộ thực hiện tốt công tác quản lí, đào tạo, bồi dưỡng và lựa chọn cán bộ từ hợp tác xã đến chi bộ. Nhờ đó, cán bộ được trưởng thành cả về số lượng và chất lượng. Tuy nhiên, công tác xây dựng Đảng ở Đình Phong cũng như một số địa phương của huyện Trùng Khánh gặp khó khăn, hạn chế: việc sinh hoạt các chi bộ thất thường, thu nộp đảng phí khó khăn.

Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền xã được củng cố. Giai đoạn 1965 - 1975, Ủy ban hành chính xã Đình Phong các do đồng chí: Lục Văn Hay (1962 - 1966), Lý Văn Coóng (1966 - 1968), Hoàng Văn Tường (1968 - 1970), Hoàng Văn Nguyên (1970 - 1972), Hoàng Văn Tâng (1972 - 1976) giữ chức vụ Chủ tịch. Ủy ban hành chính xã ngày càng nâng cao năng lực tổ chức điều hành các hoạt động tại địa phương. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của cấp ủy, chính quyền các cấp đều được chính quyền xã tổ chức triển khai một cách kịp thời. Ủy ban hành chính xã đã tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ do Đảng đề ra.

Các đoàn thể chính trị - xã hội ngày càng được củng cố, góp phần tích cực thực hiện những nhiệm vụ ở địa phương. Hội Phụ nữ xã hưởng ứng tích cực phong trào “Ba đảm đang” do Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động: Đảm đang sản xuất, công tác, thay thế nam giới đi chiến đấu; đảm đang gia đình, khuyến khích chồng con đi chiến đấu; đảm đang phục vụ chiến đấu khi cần thiết. Chị em phụ nữ xã động viên, tiễn đưa chồng con đi chiến đấu, đồng thời phấn đấu sản xuất giỏi, ổn định kinh tế gia đình, nuôi dạy con ngoan; chăm sóc chu đáo cha mẹ già yếu; đoàn kết gắn bó với tập thể; góp phần bảo đảm sự ổn định, vững vàng của hậu phương lớn miền Bắc, hỗ trợ đắc lực miền Nam tiền tuyến lớn.

Hòa cùng với cuộc chiến đấu chung, phong trào phụ nữ "Ba đảm đang" kết hợp chặt chẽ với cuộc vận động thanh niên "Ba sẵn sàng" (sẵn sàng chiến đấu, nhập ngũ và sẵn sàng đi bất cứ nơi đâu, làm bất cứ việc gì khi Tổ quốc cần), tạo thành cao trào cách mạng sôi nổi, liên tục, phát huy hiệu quả trên nhiều lĩnh vực. Phát huy sức trẻ trong việc thực hiện các nhiệm vụ, Đoàn Thanh niên xã luôn đi đầu trong các hoạt động kinh tế, xã hội như: Xây dựng các công trình thủy lợi, đắp bờ ruộng, làm phân bón, áp dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất, làm đường giao thông. Đồng thời, thanh niên xã hăng hái gia nhập lực lượng quân đội, tham gia phục vụ và trực tiếp chiến đấu trên chiến trường.

Trong những năm 1965 đến 1973, Đảng bộ và nhân dân Đình Phong với tinh thần “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người” quyết tâm xây dựng hậu phương vững mạnh chi viện cho tiền tuyến, đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Đóng góp của xã Đình Phong đã góp phần cùng

với quân và dân cả nước đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ ở hai miền Nam Bắc giành được những thắng lợi quan trọng.

Với những thất bại trên chiến trường, ngày 27/01/1973 đế quốc Mỹ buộc phải kí kết Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam. Việc đế quốc Mỹ kí kết Hiệp định Pari, tạo cơ hội thuận lợi để nhân dân miền Bắc đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, dồn sức chi viện cho cách mạng miền Nam, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn trong sự nghiệp “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”.

Trong bối cảnh đó, cuối tháng 4/1973, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng họp Hội nghị lần thứ 10, xác định các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 1973 - 1975: Phát huy cao nhất những điều kiện thuận lợi chưa từng thấy để đẩy mạnh xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội, đảm bảo đầy đủ mọi yêu cầu chi viện cho miền Nam và nghĩa vụ đối với công cuộc hoà bình xây dựng đất nước.

Quán triệt sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ, căn cứ bối cảnh mới, Đảng uỷ Đình Phong tăng cường chỉ đạo nhân dân phát huy tinh thần tập thể hăng hái thi đua sản xuất, với phương châm “Mỗi người làm việc bằng hai”, “Làm ngày không đủ tranh thủ làm đêm”. Hợp tác xã đẩy mạnh thực hiện các giải pháp để thâm canh tăng năng suất cây lúa và hoa màu. Phong trào làm phân, tu sửa các công trình thủy lợi do hợp tác xã tổ chức, vận động được bà con xã viên tích cực thực hiện có hiệu quả. Các biện pháp kĩ thuật chọn giống và xử lý giống với công thức “3 sôi, 2 lạnh” được quán triệt thực hiện trong sản xuất; phong trào cấy lúa thẳng hàng tiếp tục được

phát huy. Bên cạnh đó, hợp tác xã chú trọng hoạt động chăm sóc đồng ruộng, thực hiện thâm canh, phòng trừ sâu bệnh. Dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ, nhân dân Đình Phong phát huy tinh thần yêu nước, hăng say lao động, thi đua sản xuất, nỗ lực để tạo ra nhiều lương thực, thực phẩm, chi viện cho chiến trường.

Tình hình xã hội trong các năm 1973 - 1974 có một số biểu hiện phức tạp. Trong các dịp lễ tiết, đám cưới, đám tang, một số đối tượng thường lén lút tụ tập, tổ chức đánh bạc; trong hợp tác xã diễn ra tình trạng mất tài sản. Trước tình hình đó, cấp ủy chỉ đạo tập trung đẩy mạnh việc triển khai học tập và thực hiện Nghị quyết số 228/NQ/TW ngày 12/01/1974 của Bộ Chính trị về cuộc đấu tranh chống lấy cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, chống làm ăn phi pháp, tăng cường quản lý lao động, quản lý thị trường, giữ vững trật tự trị an, phục vụ tốt phong trào lao động sản xuất và tiết kiệm phục vụ tốt đời sống nhân dân. Chính quyền xã phối hợp các tổ chức đoàn thể ở địa phương tiến hành tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức tự giác của nhân dân trong việc xây dựng đời sống mới, thực hành tiết kiệm, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, xóa bỏ các tệ nạn xã hội. Đồng thời, xã đã có các biện pháp răn đe, xử lý đối với các đối tượng cờ bạc, gây mất trật tự ở địa phương.

Công tác quốc phòng an ninh được Đảng bộ và chính quyền xã tăng cường chỉ đạo. Tình hình biên giới Việt - Trung diễn biến phức tạp. Trên tuyến biên giới diễn ra tình trạng phía Trung Quốc di dời cột mốc sang đất Việt Nam, người Trung Quốc sang cư trú trái phép trên đất nước ta, ảnh hưởng đến

trật tự an toàn xã hội. Tỉnh uỷ Cao Bằng chỉ đạo tăng cường công tác giữ vững đường biên mốc giới, đảm bảo chủ quyền lãnh thổ quốc gia. Là địa phương giáp biên của tỉnh Cao Bằng, trong hoàn cảnh đó Đảng uỷ Đình Phong chỉ đạo lực lượng công an, dân quân tự vệ xã tăng cường tuần tra, canh gác, bảo vệ đường biên mốc giới, đảm bảo an ninh trật tự trên toàn địa bàn.

Nhiệm vụ tuyển quân được tăng cường, nhằm đáp ứng yêu cầu của cuộc kháng chiến. Công tác giáo dục ý thức chính trị cho thanh niên, nhân dân địa phương được chú trọng. Hình thức tuyên truyền chủ yếu là lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chính trị, cuộc họp thôn, xã, họp tác xã,... Qua đó, nhân dân Đình Phong đã nhận thức rõ chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước, trách nhiệm và nghĩa vụ của tuổi trẻ đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Đảng bộ xã chỉ đạo thực hiện nghiêm chỉnh các chính sách hậu phương quân đội. Hợp tác xã chú ý khâu điều phối nhân lực lao động, quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho xã viên. Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, các xã viên hợp tác xã giúp đỡ, động viên về vật chất và tinh thần đối với các gia đình neo đơn, gia đình chính sách... Nhờ đó, trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, nhiều con em xã Đình Phong đã hăng hái lên đường nhập ngũ, chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

Giai đoạn 1965 - 1975, xã Đình Phong thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong bối cảnh cả nước có chiến tranh, trước hoàn cảnh đó, quán triệt các chủ trương của Trung ương Đảng, Tỉnh uỷ Cao Bằng, Huyện uỷ Trùng Khánh, căn cứ vào điều kiện, đặc điểm của xã, Đảng bộ Đình Phong đã đề ra các

chủ trương, nhiệm vụ phù hợp, đúng đắn, phát huy sức mạnh của nhân dân, nguồn lực của địa phương trong thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược”, xã Đình Phong nỗ lực xây dựng hậu phương vững mạnh, dồn sức người, sức của chi viện cho tiền tuyến. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, toàn xã có 249 người tham gia bộ đội, 150 người tham gia lực lượng vũ trang. Trong đó, có 75 người đã ngã xuống trên chiến trường, vì sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Xã đã thực hiện thuế nông nghiệp cho Nhà nước đạt 2.750 tấn lương thực và 170 tấn thực phẩm. Với những đóng góp của Đảng bộ và nhân dân Đình Phong đã góp phần cùng cả nước giành được thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ xâm lược.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân xã Đình Phong đạt được trong những năm từ 1965 đến 1975 là niềm tự hào, minh chứng cho tinh thần đoàn kết, ý chí vươn lên không ngừng, tạo ra động lực to lớn để Đình Phong bước vào thực hiện nhiệm vụ cách mạng mới sau giải phóng đất nước. Qua đó khẳng định năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, điều hành của chính quyền địa phương.

Chương III

ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975 - 1986)

I. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch 5 năm xây dựng Chủ nghĩa xã hội (1975 - 1980) và đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên giới Tổ quốc

Sau năm 1975, tỉnh Cao Bằng có sự thay đổi về mặt hành chính, thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, ngày 27/12/1975, hai tỉnh Lạng Sơn và Cao Bằng sáp nhập thành một tỉnh mới là tỉnh Cao Lạng. Tỉnh Cao Lạng chính thức được hình thành từ tháng 12/1976. Tỉnh ủy Cao Lạng đặt tại thị xã Cao Bằng. Theo đó, xã Đình Phong từ năm 1976 thuộc huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Lạng. Đến tháng 12/1978, Quốc hội khóa VI ban hành nghị quyết chia tách tỉnh Cao Lạng để tái lập tỉnh Cao Bằng và tỉnh Lạng Sơn, xã Đình Phong thuộc huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ giành thắng lợi, đất nước được hoàn toàn giải phóng, thống nhất về mặt lãnh thổ song ở mỗi miền Nam, Bắc lại có một hình thức tổ chức Nhà nước khác nhau. Nguyên vọng của nhân dân hai miền Nam, Bắc là cơ quan lập pháp, hành pháp và cả hệ thống chính trị sớm được thống nhất. Để đáp ứng nguyện vọng của nhân dân, phục vụ sự thống nhất về mặt chính trị trên cả nước, Đảng ta xác định trước mắt phải thống nhất đất nước về mặt Nhà

nước. Do đó, ngày 25/4/1976 cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của nước Việt Nam thống nhất được diễn ra.

Thực hiện Chỉ thị số 228-CT/TW ngày 03/01/1976 của Bộ Chính trị về việc lãnh đạo cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước. Đảng bộ, chính quyền xã đã lãnh đạo nhân dân Đình Phong thực hiện quyền công dân thông qua việc tham gia bầu cử Quốc hội, góp phần vào thắng lợi chung của cuộc Tổng tuyển cử trong cả nước. Quốc hội khóa VI đã quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Theo đó, Ủy ban hành chính xã Đình Phong được đổi thành Ủy ban nhân dân xã Đình Phong.

Ngày 14/12/1976, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV được triệu tập đã nêu rõ sự tất yếu và tầm quan trọng của việc đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội: “Có chủ nghĩa xã hội, Tổ quốc ta mới có kinh tế hiện đại, văn hóa - khoa học tiên tiến, quốc phòng vững mạnh, do đó bảo đảm cho đất nước vĩnh viễn độc lập, tự do và ngày càng phát triển phồn vinh”¹. Đại hội quyết định phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu của Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980) nhằm hai mục tiêu cơ bản: Xây dựng một bước cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, bước đầu hình thành cơ cấu kinh tế mới trong cả nước mà bộ phận chủ yếu là cơ cấu công - nông nghiệp, trên cơ sở đó, cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân.

¹ Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ 4, Nxb. Sự thật.

Từ ngày 31/3 - 08/4/1977, Đảng bộ tỉnh Cao Lạng tiến hành Đại hội Đại biểu lần thứ I. Đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ mới: Tập trung chỉ đạo việc củng cố lại quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, làm cho các thành phần kinh tế - xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc chiếm vai trò chủ đạo trong nền kinh tế ở địa phương, điều chỉnh quy mô hợp tác xã để phù hợp với đặc điểm huyện miền núi, biên giới, phù hợp với trình độ quản lí của cán bộ, trước hết là phải xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật phục vụ sản xuất, bước đầu đổi mới bộ mặt nông thôn với các ngành kinh tế chủ yếu là nông, lâm, công nghiệp¹. Đại hội đề ra kế hoạch 5 năm (1976 - 1980), chia Cao Lạng thành bốn vùng kinh tế. Trong đó, huyện Trùng Khánh cùng với Quảng Hòa thuộc vùng II - vùng chủ yếu trồng lúa, ngô, đỗ tương, chăn nuôi bò, vịt.

Tiếp đó, tháng 8/1977, Đảng bộ huyện Trùng Khánh tiến hành Đại hội lần thứ IX. Đại hội đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ trong 2 năm 1977 - 1978 và nhiệm vụ đến năm 1980 là: Tập trung giải quyết vấn đề lương thực và thực phẩm, đảm bảo những nhu cầu thiết yếu của đời sống nhân dân. Trước mắt, huyện cần đẩy mạnh tổ chức lại sản xuất nhằm phát huy mọi tiềm năng về lương thực, thực phẩm và thế mạnh cây công nghiệp, chăn nuôi và nghề rừng.

Các chủ trương của Trung ương Đảng, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, Đảng bộ huyện Trùng Khánh là một trong những

¹ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, sđd, tr:434.

căn cứ quan trọng để Đảng bộ xã Đình Phong đề ra các chủ trương lãnh đạo địa phương trong bối cảnh mới. Trong những năm 1976 - 1980, cấp ủy và chính quyền Đình Phong lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch 5 năm với nhiệm vụ chính là: Khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội; ổn định đời sống nhân dân; đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Để lãnh đạo nhân dân thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ đề ra, công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ xã đặc biệt quan tâm. Công tác giáo dục ý thức, chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên được chú trọng. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy được Đảng ủy quán triệt đến từng cán bộ, đảng viên, qua đó giúp cho cán bộ, đảng viên nắm được các chủ trương của cấp ủy các cấp, nâng cao nhận thức đối với đường lối, quan điểm của Đảng về tình hình nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới. Trong hai năm 1976 - 1977, Đảng ủy Đình Phong đã chỉ đạo tổ chức đợt sinh hoạt chính trị về bài nói chuyện của Thủ tướng Phạm Văn Đồng nhân dịp Thủ tướng lên thăm Cao Lạng; chỉ đạo hoàn thành thực hiện Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng; quán triệt Chỉ thị số 13, ngày 03/02/1978 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiến hành đợt sinh hoạt chính trị xây dựng Đảng nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng đảng viên về mọi mặt, nâng cao năng lực tổ chức cơ sở Đảng, phát triển đảng viên mới. Qua đó, ý thức chính trị, lập trường tư tưởng của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ được nâng cao, luôn nỗ lực khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ được

giao. Bộ máy tổ chức Đảng và chính quyền xã được củng cố, nhằm đảm bảo vai trò điều hành các hoạt động ở địa phương, đáp ứng yêu cầu cách mạng trong bối cảnh mới. Trong những năm từ 1976 đến 1980, Đảng bộ xã Đình Phong do đồng chí Hoàng Văn Nguyên tiếp tục giữ chức vụ Bí thư. Về phía chính quyền, Ủy ban nhân dân xã do các đồng chí: Bế Văn Lương (1976 - 1978), Hoàng Văn Bao (1978 - 1980) giữ chức vụ Chủ tịch.

Các tổ chức đoàn thể ngày càng được củng cố và phát triển về cả số lượng và chất lượng. Nhiệm vụ chính của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội là vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân tham gia sản xuất, phát triển văn hóa, xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc. Trong những năm 1975 - 1980, các đoàn thể chính trị ở địa phương luôn hăng hái vận động nhân dân thi đua thực hiện các phong trào. Đoàn Thanh niên “Tình nguyện vượt mức Kế hoạch Nhà nước”; giáo dục đoàn viên thanh niên “Sống chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”, “Ba xung kích”, “Bốn tình nguyện” luôn sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu bảo vệ biên giới Tổ quốc. Hội Phụ nữ thực hiện “Phong trào phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” thi đua sản xuất, động viên chồng con xung phong tham gia lực lượng chiến đấu bảo vệ biên giới.

Đảng ủy xã chỉ đạo tăng cường nâng cao công tác quản lý sản xuất trong các hợp tác xã. Ban quản trị hợp tác xã ở Đình Phong tiến hành lập kế hoạch sản xuất cụ thể cho từng năm; cải tiến quản lý lao động nhằm tổ chức và sử dụng hợp lý sức lao động để tăng năng suất lao động, tăng số lượng và

giá trị ngày công. Ban quản trị quan tâm cải tiến quản lý tài vụ nhằm sử dụng tài sản một cách hợp lý, tiết kiệm, phân minh, đảm bảo nguyên tắc quản lý dân chủ, phát huy ý thức làm chủ tập thể của quần chúng xã viên đối với công tác quản lý hợp tác xã. Đồng thời để thúc đẩy sản xuất, hợp tác xã chú ý việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật tiến bộ trong sản xuất nhằm nâng cao năng suất cây trồng. Năm 1979, thực hiện Nghị quyết số 04-TB/TW ngày 24/01/1979 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng về việc bổ sung quyền hạn và trách nhiệm của chính quyền cấp huyện, xã trong lĩnh vực quản lý kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Đình Phong đề ra các biện pháp nâng cao việc quản lý hợp tác xã, thúc đẩy hiệu quả sản xuất.

Đẩy mạnh sản xuất lương thực là nhiệm vụ thiết thực và cấp bách được Đảng bộ huyện Trùng Khánh đặc biệt quan tâm chỉ đạo. Trên cơ sở kết quả sản xuất lương thực vụ đông - xuân (1976 - 1977), ngày 22/5/1977, Ban Thường vụ Huyện ủy Trùng Khánh ra Nghị quyết số 02, Nghị quyết nêu rõ: Phải quán triệt chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh sản xuất lương thực với khẩu hiệu “Người nào cũng làm lương thực, ở đâu cũng làm lương thực nhằm phấn đấu đạt và vượt tổng sản lượng lương thực cả năm 1977” (trên cả 3 cây: lúa mùa, khoai lang và ngô thu). Tiếp đó, ngày 19/8/1977, Ban chấp hành Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 03-NQ/TW với chủ trương là tập trung cao độ lực lượng cả nước thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển nông nghiệp.

Quán triệt chủ trương của Tỉnh ủy, Huyện ủy, hưởng ứng chiến dịch vụ mùa thắng lợi của Trung ương Đảng theo

ting thần của Nghị quyết số 03-NQ/TW phong trào khai hoang, phục hóa mở rộng diện tích canh tác thâm canh tăng vụ được thực hiện sôi nổi trong toàn xã. Các hợp tác xã mạnh dạn đưa giống lúa mới, có năng suất cao vào gieo cấy trên diện rộng như giống lúa Trân châu lùn, Nông nghiệp 8, kết hợp các biện pháp kỹ thuật cấy dày, cấy thẳng hàng, bón phân, làm cỏ, phòng trừ sâu bệnh kịp thời, phù hợp với quy trình sinh trưởng của cây lúa. Phong trào làm thủy lợi được xã tích cực chỉ đạo. Đặc biệt, được sự hỗ trợ của Huyện uỷ, sự đóng góp của nhân dân Trùng Khánh, Đảng bộ xã chỉ đạo phối hợp thực hiện xây dựng mương Đình Phong (1978). Hệ thống mương, phai trên địa bàn xã được tu sửa, góp phần phục vụ nhu cầu sản xuất.

Cùng với trồng trọt, xã chú trọng phát triển chăn nuôi đảm bảo nguồn sức kéo, phục vụ đời sống nhân dân và hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước. Nhìn chung, sản xuất nông nghiệp ở Đình Phong trong những năm 1976 - 1980 được duy trì ổn định, góp phần đảm bảo nhu cầu lương thực, thực phẩm trong nhân dân, hoàn thành nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

Cùng với thúc đẩy sản xuất nông nghiệp, cấp ủy và chính quyền xã Đình Phong lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế đồi rừng, nâng cao ý thức bảo vệ rừng. Tuy nhiên, một trong những khó khăn trong việc quản lý rừng ở địa phương giai đoạn 1975 - 1980 là công tác giao đất, giao rừng chưa được thực hiện; ý thức bảo vệ rừng của người dân còn hạn chế, nhiều diện tích rừng bị tàn phá.

Giao thông ngày càng được mở mang, tạo điều kiện để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, phục vụ

đời sống nhân dân, góp phần củng cố quốc phòng - an ninh. Đảng bộ, chính quyền xã Đình Phong chỉ đạo công tác vận động, tổ chức cho bà con xã viên, người dân trong xã đào đất, đá, mở mang giao thông ở những địa hình đồi núi dốc, hiểm trở. Đối với những con đường quanh co, khúc khuỷu, xã tu sửa lại để đảm bảo sự thông suốt, an toàn cho nhân dân đi lại, nhất là vào mùa mưa. Bên cạnh việc tu sửa, nâng cấp các tuyến đường nội thôn, liên thôn, nhân dân Đình Phong đã tích cực mở mang tuyến đường liên xã Phong Châu - Đình Phong. Xã đã phát huy sức mạnh nhân dân trong việc thực hiện phong trào làm giao thông nông thôn. Đình Phong là một trong những xã có phong trào làm giao thông nông thôn mạnh của huyện Trùng Khánh¹. Khi chiến sự Biên giới xảy ra (1979), dưới sự chỉ đạo của Đảng uỷ xã, nhân dân Đình Phong hăng hái tham gia lực lượng dân công làm các tuyến đường, phục vụ cho cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tổ quốc.

Các mặt văn hoá - xã hội có những bước chuyển biến tốt. Nhận thức vai trò to lớn của công tác tư tưởng trong việc xây dựng nền văn hoá mới, con người mới xã hội chủ nghĩa, Đảng bộ xã đã chỉ đạo các tổ chức như Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ... vận động nhân dân xây dựng nếp sống mới. Phong trào văn nghệ, thể dục thể thao được phát huy.

Chất lượng giáo dục của các nhà trường tiếp tục được nâng lên. Phong trào giữ gìn vệ sinh thôn bản được phát

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.243.

động trong nhân dân¹. Cán bộ y tế xã luôn nỗ lực khắc phục khó khăn, bám sát tình hình sức khỏe trong nhân dân, để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền có những chỉ đạo phù hợp, góp phần đảm bảo sức khỏe nhân dân. Đảng viên phát huy vai trò gương mẫu thực hiện trước. Nhiều hộ gia đình, nhất là ở các xóm vùng cao đã hạn chế dần tập tục cúng bái, thay vào đó là sử dụng thuốc tây y để chữa bệnh cho người thân. Năm 1976, Trạm Y tế xã Đình Phong được xây dựng, trang bị phòng khám bệnh, phòng đẻ, phòng chờ cho sản phụ. Trạm Y tế được đầu tư tạo điều kiện thuận lợi để xã tăng cường nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe và chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Tuy nhiên, do tác động của chiến tranh, trong chiến sự Biên giới phía Bắc (1979), Trạm Y tế xã Đình Phong đã bị phá huỷ hoàn toàn².

Từ cuối năm 1978, trong lúc nhân dân xã Đình Phong cùng với nhân dân các dân tộc trong toàn tỉnh đang thi đua thực hiện kế hoạch 5 năm (1975 - 1980), chủ nghĩa bá quyền - bành trướng trong giới cầm quyền Trung Quốc có những hành động khiêu khích vũ trang ở khu vực biên giới. Tình hình căng thẳng ở khu vực biên giới đã làm ảnh hưởng tới tâm lý nhân dân, nhất là đối với các xóm khu vực giáp biên, gây trở ngại cho hoạt động sản xuất. Ngày 01/7/1978, Ban Thường vụ Huyện ủy Trùng Khánh ra Nghị quyết về tăng cường công tác bảo vệ an ninh Tổ quốc trong thời gian tới.

¹ Đến năm 1976, giải thể xã Quang Thành các xóm Pác Gọn, Nà Thoang, Ta Mẩn, Hát Pan, Ta Liêng, Vườn Luông sáp nhập vào xã Đình Phong. Từ khi sáp nhập xã, trường có tên gọi là trường cấp 1, cấp 2 Đình Phong, do thầy Hoàng Quý Cát làm Hiệu trưởng.

² Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, sdd., tr.678.

Trong đó, một số nhiệm vụ trọng tâm được nêu ra: Đẩy mạnh công tác chính trị, tư tưởng thường xuyên, liên tục, sâu sắc trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân. Luôn đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, tích cực bảo mật phòng gian, kiên quyết vạch trần và đập tan những luận điệu xuyên tạc của kẻ địch. Tăng cường đoàn kết, siết chặt đội ngũ, sẵn sàng đánh bại mọi âm mưu, hành động của kẻ địch trong bất kỳ tình huống nào¹.

Quán triệt chủ trương của cấp uỷ cấp trên, đặc biệt là sự chỉ đạo về công tác phòng thủ biên giới và nội địa, căn cứ đặc điểm là xã giáp biên, Đảng bộ Đình Phong chỉ đạo tăng cường công tác quốc phòng - an ninh. Trong đó, nhiệm vụ trước mắt là chú trọng củng cố lực lượng dân quân, thành lập trung đội cơ động, trang bị vũ khí, huấn luyện kỹ thuật. Lực lượng dân quân du kích nâng cao trách nhiệm, thường xuyên phối hợp với bộ đội biên phòng tuần tra, canh gác, bảo vệ trật tự trị an tại địa bàn. Đồng thời, chính quyền xã phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội động viên nhân dân các dân tộc, nhất là các xóm giáp biên ổn định tâm lý, tranh thủ mọi điều kiện tập trung sản xuất. Với tinh thần “quân dân một lòng”, sẵn sàng chuẩn bị cho cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, nhân dân Đình Phong đã ủng hộ lương thực, thực phẩm, tích cực giúp đỡ bộ đội gắp giang, tre vầu làm lán trại canh gác.

Ngày 17/02/1979, Trung Quốc phát động cuộc chiến tranh xâm lược trên toàn tuyến biên giới phía Bắc. Tại tỉnh

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.247.

Cao Bằng, chúng huy động lực lượng quân đoàn, sư đoàn địa phương, trung đoàn độc lập, các loại vũ khí như xe tăng, pháo các loại... ồ ạt kéo sang đánh chiếm. Đối với các huyện Bảo Lạc, Hạ Lang và Trùng Khánh, chúng sử dụng quân địa phương đánh nghi binh nhằm thu hút, kiềm chế lực lượng của ta, để cánh quân chiếm xong thị xã Cao Bằng nhanh chóng đánh tập hậu vào các thị trấn Quảng Uyên, Trùng Khánh, Trà Lĩnh¹. Đi đến đâu, chúng đều tàn phá nhà cửa, cơ quan, trường học, cướp bóc tài sản, giết hại người vô tội.

Trước sự tấn công của quân địch, Đảng bộ Đình Phong đã chỉ đạo quân và dân xã phát huy tinh thần yêu nước, tham gia chiến đấu, bảo vệ biên giới Tổ quốc. Chính quyền xã hướng dẫn nhân dân khu vực giáp biên giới thực hiện sơ tán sâu vào nội địa sinh sống để đảm bảo an toàn. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, phát huy truyền thống quê hương cách mạng, không quản hi sinh, gian khổ, nhân dân Đình Phong cùng nhau tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu, bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Đàn ông, trai tráng trong làng đủ điều kiện sức khỏe đều tham gia lực lượng dân quân, du kích, gia nhập quân đội. Các chị em phụ nữ ngoài lo cho gia đình di tản, đều hăng hái tham gia nấu cơm, tiếp tế lương thực, cứu chữa thương binh và trực tiếp cầm súng đánh giặc bảo vệ xóm làng, bảo vệ biên giới Tổ quốc. Quân và dân Đình Phong đã cùng với nhân dân các tỉnh biên giới quyết tâm bảo vệ từng tấc đất, giữ vững chủ quyền quốc gia.

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.447.

Trong cuộc chiến tranh biên giới, không chỉ là sự hi sinh của lực lượng bộ đội, dân quân du kích, mà sự chiến đấu và phục vụ cuộc chiến ngoan cường của nhân dân trong xã, góp phần làm nên thắng lợi trong cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc (1979). Trong chiến sự Biên giới năm 1979, xã Đình Phong đã vinh dự được tặng Huân chương chiến công bảo vệ Biên giới, cờ tặng thưởng cho nhân dân xã Đình Phong trong chống lấn chiếm, bảo vệ biên giới¹. Thành tích mà quân và dân Đình Phong đạt được, phản ánh vai trò lãnh đạo của Đảng bộ xã, là niềm tự hào to lớn của nhân dân xã nhà trong lịch sử đấu tranh bảo vệ quê hương, bảo vệ đất nước.

Ngày 18/3/1979, quân địch rút về nước, Đảng bộ Đình Phong đã nhanh chóng lãnh đạo nhân dân bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ khắc phục một số thiệt hại do chiến tranh gây ra, sớm ổn định về mọi mặt để tiếp tục thực hiện các mục tiêu trong xây dựng kinh tế, phát triển xã hội tại địa phương.

Mặc dù, quân địch đã rút lui khỏi khu vực biên giới nhưng nhân dân ta tiếp tục phải đối phó với cuộc tấn công phá hoại của chúng. Do đó, Ban Thường vụ Huyện ủy Trùng Khánh ra Nghị quyết số 01-NQ/TK, ngày 18/9/1979 về việc phải tập trung sức hoàn thành dứt điểm một số nhiệm vụ cấp bách trước mắt². Trong đó, nhiệm vụ quan trọng là phải hoàn thành nhanh chóng hầm hào phòng tránh và công sở ở các trận địa chiến đấu, nhất là các khu vực công cộng; tăng

¹ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, sđd, tr.673

² Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sđd, tr.258.

cường công tác an ninh quốc phòng, nhất là đối với 13 xã biên giới.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy, Đảng ủy Đình Phong chỉ đạo tăng cường biên chế lực lượng quân sự, nâng cao tinh thần cảnh giác trong nhân dân đối với mọi âm mưu phá hoại của kẻ địch. Đảng ủy chỉ đạo quán triệt tới chính quyền, các đoàn thể chính trị và toàn dân phải ổn định tình hình mọi mặt, phát triển kinh tế - xã hội song phải đảm bảo an ninh quốc phòng, bảo vệ trật tự trị an tại địa phương, nhất là tại khu vực giáp biên của xã. Đặc biệt, xã thường xuyên nhắc nhở, giáo dục nhân dân nâng cao cảnh giác, chống lại cuộc chiến tranh tâm lý của các phần tử phản động.

Các tổ chức đoàn thể được củng cố, tích cực giúp đỡ nhân dân ra sức khôi phục sản xuất. Hợp tác xã tranh thủ sự hỗ trợ của Nhà nước về trâu, bò, động viên nhân dân khắc phục khó khăn đẩy mạnh gieo cấy, ổn định cuộc sống. Các hoạt động văn hoá - xã hội tiếp tục được duy trì ổn định.

Trong những năm 1979 - 1980, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm, mặc dù trong điều kiện kinh tế - xã hội còn hết sức khó khăn, lại phải đương đầu với sự phá hoại của các thế lực phản động nhằm bảo vệ biên giới Tổ quốc nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Đình Phong đã đạt được những kết quả quan trọng. Đời sống nhân dân từng bước được ổn định, kinh tế có bước phát triển, trị an xã hội được giữ vững, quốc phòng được củng cố. Đặc biệt, quân và dân Đình Phong đạt được thành tích đáng tự hào trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới của đất nước trong chiến sự năm 1979.

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng - an ninh, bảo vệ biên giới Tổ quốc (1980 - 1986)

Cuộc chiến tranh biên giới năm 1979 đã để lại hậu quả nặng nề đối với nhân dân tỉnh Cao Bằng, nhất là ở những xã giáp biên. Nhiều nhà cửa bị hư hại, sản xuất giảm sút, đời sống khó khăn, một bộ phận nhân dân rơi vào thiếu ăn. Trong khi đó, tình hình biên giới vẫn có những diễn biến phức tạp. Trước hoàn cảnh đó, từ ngày 28 - 30/8/1980, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng tiến hành Đại hội lần thứ X. Đại hội trên cơ sở rút kinh nghiệm trong cuộc chiến đấu bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, đã xác định nhiệm vụ cho ba năm (1980 - 1982). Nội dung chủ yếu của nhiệm vụ được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ mới nêu ra là: Khẩn trương củng cố lực lượng và tăng cường khả năng sẵn sàng chiến đấu; đẩy mạnh sản xuất, khôi phục kinh tế; tiếp tục phát triển văn hóa, tạo thế ổn định về mọi mặt, tạo đà cho bước phát triển mới¹.

Quán triệt chủ trương của Tỉnh ủy Cao Bằng, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Trùng Khánh, Đảng bộ Đình Phong đề ra nhiệm vụ cho giai đoạn mới (1980 - 1986) là tập trung đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm, cải thiện đời sống nhân dân; đảm bảo quốc phòng - an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia.

Vấn đề lương thực, thực phẩm là một trong những nhiệm vụ được Trung ương Đảng, Đảng bộ Tỉnh, Huyện đặc

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.262.

biệt quan tâm. Tháng 12/1980, Hội nghị lần thứ IX Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IV đã họp bàn và xác định nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của năm 1981, Hội nghị nêu rõ: Nhiệm vụ hàng đầu là đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp ở tất cả các vùng trong nước, nhằm giải quyết lương thực, thực phẩm, cung ứng nguyên liệu cho công nghiệp và tăng nông sản xuất khẩu. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng (tháng 3/1982) xác định kế hoạch 5 năm (1981 - 1985) và những năm tiếp theo cần tập trung sức phát triển mạnh về nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, đưa nông nghiệp tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Năm vững chủ trương của Đảng, cấp uỷ các cấp, căn cứ nhu cầu thực tiễn ở địa phương, Đảng bộ Đình Phong tập trung mọi mặt chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Việc khai hoang, phục hoá, mở rộng diện tích trồng lúa, hoa màu được chú trọng, với nhiều hình thức và giải pháp khác nhau. Hợp tác xã cố gắng đáp ứng đủ, kịp thời về giống, sức kéo, động viên nhân dân gieo cấy kịp thời vụ nhằm đảm bảo năng suất cây trồng. Các biện pháp thâm canh, kĩ thuật gieo trồng cho năng suất cao tiếp tục được khuyến khích áp dụng trên diện rộng.

Năm 1981, Đảng ta đã có chủ trương mới trong quản lý kinh tế nông nghiệp. Ngày 13/01/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW về “Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp”. Đây là một bước thay đổi từ hình thức khoán việc sang hình thức khoán sản phẩm, từ hình thức khoán tập thể sang hình thức khoán theo nhóm

và người lao động (thực chất là khoán theo hộ gia đình). Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng đã tạo điều kiện cho người nông dân bước đầu giành được một phần quyền chủ động trong sản xuất, gắn lao động của mình với kết quả cuối cùng. Do đó, Chỉ thị 100 có tác dụng làm cho người nông dân quan tâm hơn đến sản xuất. Việc thay đổi hình thức khoán này đã mở ra một giai đoạn mới của quá trình nhận thức và đổi mới về con đường phát triển của nông nghiệp Việt Nam, là mốc quan trọng đánh dấu sự chuyển đổi từ cơ chế quản lý kinh tế tập trung quan liêu sang cơ chế quản lý kinh tế hạch toán tự chủ¹.

Chỉ thị 100 đã mở ra một hướng đi mới, một bước ngoặt trong sản xuất nông nghiệp của nước ta. Tuy nhiên, đây là một vấn đề mới, đòi hỏi các cấp ủy Đảng và chính quyền phải tiến hành một cách khoa học, cẩn trọng và dân chủ. Nhận thức rõ được vấn đề đó, Đảng ủy Đình Phong chỉ đạo hợp tác xã tổ chức thực hiện khoán sản phẩm theo tinh thần của Chỉ thị, bám sát sự chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và căn cứ đặc điểm của địa phương để có các giải pháp phù hợp.

Thực hiện công tác khoán sản phẩm trong hợp tác xã, Đảng bộ chỉ đạo các hợp tác xã phải đảm bảo nguyên tắc: Tuyên truyền, vận động, giáo dục về nội dung khoán sản phẩm theo Chỉ thị 100, giúp người dân hiểu rõ mục đích, nguyên tắc, ý nghĩa của công khoán, từ đó tự nguyện thực hiện, tránh gò ép trái với nguyên tắc “tự nguyện, cùng có lợi,

¹ Viện Sử học, *Việt Nam 1975 - 1990, thành tựu và kinh nghiệm*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991, tr.51.

quản lí dân chủ”. Hợp tác xã nông nghiệp phải quản lí chặt chẽ và có hiệu quả các tư liệu sản xuất (ruộng đất, sức kéo, phân bón...); hợp tác xã phải tổ chức tốt việc quản lí và điều hành lao động, trên cơ sở phát huy sự chủ động, sáng tạo của người lao động, làm cho mọi người gắn bó với kết quả lao động; hợp tác xã phải nắm được sản phẩm, phân phối sản phẩm hài hoà giữa lợi ích tập thể và lợi ích người lao động. Đồng thời, trong quá trình chỉ đạo thực hiện, Đảng bộ thường xuyên hợp rút kinh nghiệm để có những chỉ đạo phù hợp. Trong những năm đầu thực hiện theo tinh thần của Chỉ thị 100, hợp tác xã chỉ giao khoán từ 1-2 khâu, sau đó thực hiện khoán ở tất cả các khâu. Hợp tác xã với vai trò giám sát, điều hành và phân phối, sản phẩm vượt mức khoán người lao động được hưởng lợi.

Nhiều hộ gia đình nông dân xã Đình Phong đã mạnh dạn đầu tư thâm canh tăng năng suất, thúc đẩy sản xuất phát triển. Lợi ích của việc khoán sản phẩm đến người lao động trở thành động lực để xã viên đầu tư cho sản xuất. Nhiều gia đình mua sắm nông cụ, trâu, bò để chủ động sản xuất và kịp thời vụ. Diện tích gieo trồng cây lương thực, hoa màu ngày càng tăng. Cùng với trồng trọt, các hộ dân mạnh dạn đầu tư vốn mở rộng quy mô chăn nuôi.

Nhờ việc áp dụng cơ chế “Khoán 100”, tình hình sản xuất nông nghiệp ở Đình Phong nói riêng và huyện Trùng Khánh nói chung có sự chuyển biến tích cực. Năm 1981, tổng sản lượng lương thực toàn huyện Trùng Khánh đạt 10.836 tấn, đến năm 1985 đã tăng lên 16.918 tấn; đặc biệt trong ba năm 1983 - 1985, sản xuất phát triển khá toàn diện, tổng sản

lượng năm sau luôn cao hơn năm trước¹. Các hộ gia đình xã viên trong các hợp tác xã phần khởi, người lao động phát huy được quyền làm chủ trong quản lí sản xuất và tổ chức đời sống. Bên cạnh những thành tựu đạt được, việc triển khai thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng trong các hợp tác xã còn nhiều hạn chế. Phong trào hợp tác xã tuy được duy trì, nhưng chất lượng chưa thật vững chắc. Việc thực hiện cơ chế khoán sản phẩm còn một số sai sót, chậm được sửa chữa. Năng lực quản lí kinh tế ở các hợp tác xã còn nhiều mặt non yếu và lúng túng; kế hoạch sản xuất thiếu đồng bộ, buông lỏng các khâu điều hành; thanh quyết toán phương án ăn chia còn chậm và chưa thật sự đảm bảo được tính hợp lí. Một bộ phận nhân dân sống ở vùng cao còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn về lương thực, thực phẩm vào mùa giáp hạt.

Về lâm nghiệp, trước tình trạng rừng bị khai thác nghiêm trọng từ giai đoạn trước đó, Đảng bộ xã chú trọng chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ rừng trong nhân dân. Vào dịp đầu xuân, xã phát động phong trào trồng cây gây rừng trong các cơ quan, trường học, nhằm góp phần phủ xanh đất trống đồi trọc. Nhờ đó, diện tích rừng trồng mới có chiều hướng tăng; tình trạng khai thác bừa bãi gỗ và các sản vật từ rừng, nạn cháy rừng giảm dần so với trước đó.

Song song với phát triển kinh tế, các mặt văn hoá - xã hội thường xuyên được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng bộ,

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sđd, tr.273.

chính quyền xã. Trường học được tu sửa, góp phần đảm bảo cho hoạt động dạy và học các cấp. Các lớp bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì với sự tham gia đông đảo của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn xã. Thực hiện theo tinh thần của Nghị quyết số 14-NQ/TW ngày 11/01/1979 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng về cải cách giáo dục, ngành giáo dục của Huyện đã đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên. Theo đó, đội ngũ giáo viên ở Đình Phong được tạo điều kiện nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần cải thiện hoạt động giáo dục ở địa phương. Hằng năm, trường học đều hoàn thành chương trình giáo dục cho học sinh.

Trong những năm từ 1980 đến năm 1985, xã Đình Phong chú trọng thực hiện công tác tuyên truyền làm nhà vệ sinh và phòng chống bệnh sốt rét, bấuu cổ. Đồng thời, phong trào giữ gìn vệ sinh ăn sạch, uống sạch, ở sạch tiếp tục được cán bộ y tế tuyên truyền trong nhân dân, nhằm cải thiện một số tập tục trong sinh hoạt của người dân, nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo vệ sức khoẻ. Vấn đề sinh đẻ có kế hoạch được đưa vào nội dung kế hoạch công tác hằng năm của Ban Chấp hành Đảng bộ xã để chỉ đạo thực hiện. Nhờ đó, người dân Đình Phong đã bước đầu có sự thay đổi trong nhận thức về sinh đẻ, thực hiện kế hoạch hoá gia đình.

Việc chỉ đạo xây dựng phong trào văn hoá mới, nếp sống mới lành mạnh, tiến bộ được một số cấp uỷ và chính quyền xã quan tâm. Phong trào văn nghệ quần chúng tiếp tục phát huy vai trò phục vụ đời sống nhân dân và chống lại các luận điệu xuyên tạc, chiến tranh tâm lí của địch. Các phong

tục tập quán không còn phù hợp với xã hội mới như bói toán, cờ bạc, ma to, cưới lớn được hạn chế dần. Xã phối hợp với đội chiếu phim thông tin lưu động của huyện tổ chức chiếu phim ở các xóm giáp biên, nhằm phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân, đồng thời qua đó giáo dục người dân nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, bảo vệ biên giới Tổ quốc.

Công tác chăm sóc gia đình chính sách được xã Đình Phong quan tâm thực hiện. Với sự chỉ đạo của Huyện uỷ, xã tiến hành rà soát các đối tượng được hưởng chế độ chính sách, lập hồ sơ gửi lên cấp trên xét. Việc chi trả chế độ chính sách cho các đối tượng được xã thực hiện kịp thời, hiệu quả.

Chiến tranh biên giới kết thúc nhưng tình hình an ninh biên giới luôn diễn biến phức tạp. Bọn phản động tiếp tục tiến hành các hành động khiêu khích vũ trang, chống phá dọc khu vực biên giới của huyện Trùng Khánh. Cách thức tiến hành chống phá của chúng là: đào hầm công sự, diễn tập bộ binh, khiêu khích vũ trang... Song song với việc dùng vũ lực, chúng thực hiện chiêu bài chiến tranh tâm lí thông qua việc tung gián điệp, biệt kích để do thám tình hình của ta. Hành động của chúng đã gây tâm lí hoang mang, lo sợ trong nhân dân. Ngày 27/6/1981, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh ra Nghị quyết số 07/NQ-TK về xây dựng huyện thành pháo đài quân sự, trong đó, nhấn mạnh: Cả huyện là một pháo đài thép, mỗi xã là một cứ điểm, mỗi người dân là một chiến sĩ kiên cường. Phát huy sức mạnh của chiến tranh nhân dân địa phương trên địa bàn huyện và từng cơ sở đảm bảo vững chắc an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, tự lực giải quyết có kết quả các vụ việc chống đối, gây bạo loạn;

làm chủ đường biên giới, đánh bại các vụ khiêu khích bằng quân sự của địch và coi đó vừa là mục tiêu cấp bách trước mắt đồng thời là mục tiêu lâu dài nhằm đảm bảo đánh thắng kẻ thù bất kỳ trong tình huống nào¹.

Để đối phó với kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch, cấp uỷ Đảng, chính quyền xã Đình Phong đã tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, nhất là đối với các xóm giáp biên của xã. Các truyền đơn, tài liệu và sách báo phản động đưa vào địa bàn xã đều bị tịch thu và tiêu hủy. Ban Chỉ huy quân sự xã tổ chức giáo dục, tuyên truyền trong nhân dân các kiến thức cơ bản về quân sự hoá toàn dân, vũ trang toàn dân. Lực lượng dân quân, tự vệ tiếp tục được củng cố và phát triển.

Thực hiện Chỉ thị số 320/A-DQTV ngày 03/4/1981 của Bộ Tư lệnh Quân khu I và Chỉ thị ngày 27/5/1981 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Cao Bằng, ngày 27/6/1981, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh ra Nghị quyết số 07/NQ-TK về việc xây dựng huyện thành pháo đài quân sự. Nghị quyết nhấn mạnh: “Xây dựng huyện trở thành pháo đài quân sự là một chủ trương chiến lược rất quan trọng, quyết định sự thành công trong mọi cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đây là nhiệm vụ vừa lâu dài, vừa khẩn trương, cấp bách trước mắt, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân phải thực hiện, phát huy quyền làm chủ của mọi người, tập trung sức lực vào xây dựng thành công

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.265 - 266.

pháo đài quân sự huyện, đảm bảo đánh thắng kẻ thù trong bất kỳ tình huống nào”¹. Quán triệt chủ trương của Tỉnh ủy, Huyện ủy về tăng cường phòng thủ biên giới, trong những năm 1981 - 1985, nhân dân Đình Phong đã cùng với nhân dân và lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện thực hiện hàng vạn ngày công để xây dựng các công trình bố phòng dọc biên giới. Xã tích cực xây dựng lực lượng quốc phòng toàn dân; hoàn thành phương án chiến đấu.

Trong hai năm (1983 - 1984), địch tăng cường hoạt động khiêu khích vũ trang, chống phá ta dưới các hình thức khác nhau như: tiếp tục tung gián điệp, biệt kích thăm dò hoạt động của ta, tiến hành bắn đạn cối, pháo dọc tuyến biên giới của huyện. Trước tình hình đó, thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Huyện ủy Trùng Khánh về tăng cường phòng thủ biên giới, Đảng bộ xã chỉ đạo nhân dân tham gia hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, xây dựng các công trình phòng thủ, rào biên giới. Lực lượng an ninh địa phương tăng cường công tác tuần tra, canh gác phối hợp với bộ đội biên phòng và các xã bạn phát hiện, bắt giữ những đối tượng biệt kích, xâm nhập trái phép vào nước ta. Nhờ đó, mặc dù quân địch tăng cường các hoạt động chống phá nhưng mọi âm mưu của chúng đều bị quân và dân Đình Phong cùng với nhân dân huyện Trùng Khánh dẹp tan, cán bộ, đảng viên và nhân dân Đình Phong luôn giữ vững tinh thần quyết tâm thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sđd,, tr.264 - 266.

Trong những năm từ 1980 đến 1985, công tác xây dựng Đảng ở Đình Phong được Đảng bộ tập trung vào việc củng cố cơ sở Đảng gắn liền với củng cố hợp tác xã; xây dựng pháo đài quân sự huyện với tinh thần nâng cao sức chiến đấu của cơ sở Đảng. Đảng bộ xã coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và phát huy tinh thần cách mạng, tính tiên phong trong đội ngũ đảng viên. Công tác tự phê bình và phê bình, đánh giá, phân loại đảng viên được chú trọng chỉ đạo thực hiện trong toàn Đảng bộ. Trong những năm 1982 - 1985, Đảng bộ xã Đình Phong do các đồng chí Lục Xuân Nghiêm (1982 - 1984), Hứa Văn Phúng (1984 - 1987) giữ chức vụ Bí thư Đảng uỷ, đã phát huy được chức năng lãnh đạo, kiểm tra, giáo dục, quản lý đảng viên chấp hành đường lối, chính sách của Đảng.

Chính quyền xã tiếp tục được củng cố, nhằm nâng cao năng lực điều hành các hoạt động kinh tế - xã hội ở địa phương. Trong những năm 1980 - 1985, Ủy ban nhân dân xã do đồng chí Lý Văn Ngọc làm Chủ tịch. Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện tốt việc tổ chức sáp nhập xóm theo Quyết định số 332-CP của Hội đồng Chính phủ, ngày 08/10/1980 về giải thể xã Quang Thành của huyện Trùng Khánh và sáp nhập một số thôn của xã vào các xã của huyện. Theo đó, Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức sáp nhập thôn Lũng Đính (xã Quang Thành) vào xã Đình Phong bảo đảm đúng quy định; tạo điều kiện cho nhân dân thôn mới sáp nhập ổn định về mọi mặt. Thực hiện Chỉ thị số 36/CT-TW ngày 06/02/1984 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đảng bộ xã đã lãnh đạo nhân dân tham gia cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp (xã, huyện,

tính). Bộ máy chính quyền xã được củng cố và kiện toàn theo đúng quy định.

Mặt trận Tổ quốc xã, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân luôn bám sát chủ trương của Đảng, kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã... để đề ra các nhiệm vụ cụ thể, phát động các phong trào vận động nhân dân thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ quốc phòng - an ninh. Với các hoạt động cụ thể của đoàn thể chính trị ở địa phương đã góp phần thúc đẩy sự lớn mạnh phong trào quần chúng, tăng cường mối đoàn kết giữa các dân tộc trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ biên giới và xây dựng, phát triển quê hương. Đồng thời, thông qua các phong trào thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, nhiều quần chúng ưu tú được bồi dưỡng, trưởng thành, lựa chọn giới thiệu tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng.

Trong những năm 1980 - 1985, Đảng bộ xã Đình Phong lãnh đạo nhân dân nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như công tác khoán sản phẩm theo Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, tăng cường công tác quốc phòng - an ninh, bảo vệ biên giới Tổ quốc... và đạt được các thành tích quan trọng. Những kết quả đạt được tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, điều hành của chính quyền và sự phối hợp, thống nhất trong thực hiện của các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương. Bên cạnh những kết quả đạt được, xã Đình Phong còn một số khó khăn: Sự khan hiếm hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu về lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng, tình trạng lạm phát. Đời sống vật chất và tinh thần

của một bộ phận nhân dân còn thiếu thốn. Thành tựu đạt được và một số hạn chế trong quá trình lãnh đạo, thực hiện các nhiệm vụ cách mạng trong những năm 1980 đến năm 1985 của Đảng bộ và nhân dân Đình Phong, giúp cho Đảng bộ xã rút ra những kinh nghiệm để tiếp tục lãnh đạo nhân dân bước vào thực hiện đường lối đổi mới do Trung ương Đảng khởi xướng từ năm 1986.

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986 - 2000)

I. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới (1986 - 1995)

Bước vào giai đoạn 1986 - 1990, bối cảnh trong nước và quốc tế có những thuận lợi và khó khăn nhất định đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước nói chung và công cuộc xây dựng, phát triển quê hương Đình Phong nói riêng. Trong những năm sau ngày đất nước thống nhất, nhân dân ta bước vào thời kỳ đầu thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và đã đạt được những kết quả quan trọng. Tuy nhiên, trong thời kỳ thực hiện kế hoạch 5 năm (1981 - 1985), chúng ta chưa thực hiện được mục tiêu do Đại hội lần thứ V đề ra là về cơ bản ổn định tình hình kinh tế - xã hội, ổn định đời sống của nhân dân. Thêm vào đó, sai lầm về tổng điều chỉnh giá - lương - tiền (cuối năm 1985) đã góp phần đưa nền kinh tế nước ta vào khủng hoảng kinh tế trầm trọng. Trong khi đó, tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, sự trợ giúp của các nước xã hội chủ nghĩa giảm dần, Mỹ tiến hành bao vây cấm vận nước ta. Trong bối cảnh đó, để khắc phục sai lầm, khuyết điểm, đưa đất nước vượt qua khó khăn và vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội, vấn đề đặt ra là chúng ta cần phải tiến hành công cuộc đổi mới. Đổi mới là yêu cầu cấp bách, có ý nghĩa sống còn đối với chủ nghĩa xã

hội ở Việt Nam, đồng thời là vấn đề phù hợp với xu thế chung của thời đại.

Trong bối cảnh đó, Đại hội Đảng bộ các cấp được diễn ra và xác định các nhiệm vụ quan trọng cho giai đoạn mới. Năm 1986, Huyện ủy Trùng Khánh tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ XII. Trên cơ sở phân tích những thành tựu, hạn chế và căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế ở địa phương, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong các năm 1986 - 1988: Tập trung phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, tiếp tục củng cố, khôi phục và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa nhằm ổn định và phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân; Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; Gắn phát triển kinh tế với quốc phòng - an ninh, bảo vệ vững chắc biên giới.

Tiếp đến, từ ngày 22 - 26/10/1986, Đại hội Đại biểu lần thứ XII của Đảng bộ tỉnh Cao Bằng được triệu tập. Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm (1986 - 1990) với mục tiêu chung là ổn định toàn diện về kinh tế - xã hội. Đại hội xác định nhiệm vụ trước mắt là tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp toàn diện làm cho nền nông nghiệp của tỉnh có cơ cấu nông, lâm nghiệp, chăn nuôi và công nghiệp chế biến. Trong đó, Đại hội xác định việc bố trí cơ cấu sản xuất và cơ cấu đầu tư phải dành ưu tiên cho nông nghiệp, trước hết là ưu tiên về tiền vốn và vật tư, năng lượng và phải dồn sức để phục vụ nông nghiệp. Đồng thời, Đại hội yêu cầu các cấp Đảng bộ, chính quyền phải nắm vững tư tưởng chỉ đạo trên để thực hiện tốt

nhệm vụ chủ yếu của mình, đảm bảo cho nông nghiệp thực hiện bằng được những chỉ tiêu 5 năm và hằng năm¹.

Trước những yêu cầu bức thiết của tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của đời sống xã hội, Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ VI họp tại Hà Nội từ ngày 15 - 18/12/1986, đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện, nhằm đưa nước ta từng bước thoát khỏi tình trạng nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng một xã hội phát triển, văn minh và hiện đại. Với tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”, Đại hội đã phân tích, đánh giá sâu sắc những thành tựu đạt được và chỉ ra các sai lầm trong việc xác định mục tiêu và bước đi về xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật, cải tạo xã hội chủ nghĩa và quản lí kinh tế. Từ đó, Đại hội khẳng định phải kiên quyết đổi mới cách nghĩ, cách làm, đổi mới tư duy. Mục tiêu bao trùm đặt ra cho công cuộc đổi mới được Đại hội VI xác định là: Ổn định mọi mặt tình hình kinh tế - xã hội, bảo đảm những nhu cầu thiết yếu cho nhân dân, xây dựng các tiền đề cần thiết cho việc đẩy mạnh công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa trong chặng đường tiếp theo”, từng bước đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng, củng cố vững chắc quốc phòng và an ninh. Nhiệm vụ trọng tâm trong những năm 1986 - 1991 được Đại hội xác định là tập trung vào ba chương trình lớn: Lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI đánh dấu bước ngoặt trong sự nghiệp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Nghị quyết Đại hội VI của Đảng là

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, sdd, tr.498.

những định hướng quan trọng cho toàn Đảng, toàn dân ta trong giai đoạn cách mạng mới.

Quán triệt tinh thần của Đại hội Đảng bộ huyện Trùng Khánh lần thứ XII, Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XII, đặc biệt là tư tưởng đổi mới của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Đảng bộ Đình Phong đề ra phương hướng hành động và nhiệm vụ cụ thể của địa phương, lãnh đạo nhân dân quyết tâm hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

Về kinh tế nông nghiệp, Đảng bộ Đình Phong đặt nhiệm vụ phát triển nông nghiệp lên hàng đầu, ưu tiên mọi mặt cho phát triển sản xuất nông nghiệp. Chủ trương đó của Đảng bộ xã không chỉ thể hiện tinh thần quán triệt chủ trương của Trung ương Đảng, cấp uỷ các cấp của Đảng bộ xã, mà còn thể hiện sự phù hợp với đặc điểm kinh tế của Đình Phong (xã dựa vào sản xuất nông nghiệp là chính) muốn giải quyết những khó khăn trước mắt, cải thiện đời sống nhân dân thì thúc đẩy nông nghiệp được coi là nhiệm vụ quan trọng.

Trong hai năm 1986 - 1987, thời tiết diễn biến phức tạp hạn hán kéo dài, sâu bệnh diễn ra ở nhiều nơi, ảnh hưởng đến năng suất cây trồng. Trước tình hình đó, dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, xã đã thực hiện các giải pháp nhằm khắc phục khó khăn, thúc đẩy sản xuất. Các biện pháp về thuỷ lợi, phân bón, chú trọng các bước trong quy trình sản xuất được xã quan tâm hướng dẫn nhân dân thực hiện. Các giống mới có năng suất cao được Đảng bộ, chính quyền khuyến khích nhân dân đưa vào sản xuất như giống lúa CR203, giống đỗ tương DT80, Việt Xô 93. Đình Phong đã đưa giống lúa mì thu - đông và đông - xuân vào sản xuất. Đặc biệt, để khắc phục khó

khăn về thời tiết, xã Đình Phong đã tìm ra giống ngô tím phù hợp với chất đất ở địa phương để gieo trồng.

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo người dân phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng. Đối với những diện tích ngô bị sâu bệnh phá hoại, xã tổ chức cho người dân thực hiện các giải pháp diệt trừ sâu bệnh, ngăn chặn mầm bệnh lây lan trên diện rộng. Với lòng quyết tâm, tinh thần lao động cần cù, sáng tạo của nhân dân Đình Phong dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, điều hành của Ủy ban nhân dân xã, sản xuất nông nghiệp giai đoạn 1986 - 1990 đã đạt được kết quả tích cực: diện tích, sản lượng và năng suất cây trồng có chiều hướng tăng.

Với quyết tâm thực hiện chương trình lương thực - thực phẩm đạt kết quả tốt, cùng với đẩy mạnh sản xuất, hoạt động chăn nuôi được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo sát sao. Công tác phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm được các hộ dân chú ý hơn. Xã đã phối hợp với cơ quan chuyên môn của huyện kịp thời ngăn chặn dịch tả trâu, bò xảy ra trên địa bàn. Giống lợn lai tạo tiếp tục được xã chú trọng đẩy mạnh. Chăn nuôi theo hướng gia đình ngày càng phát triển, tổng đàn gia súc, gia cầm của xã tăng qua các năm.

Tình hình hoạt động hợp tác xã ở Đình Phong cũng như nhiều xã trong toàn huyện thời kỳ này gặp nhiều khó khăn. Một số hộ dân xin ra khỏi hợp tác, từ đó làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp ở địa phương. Trước tình hình đó, Huyện uỷ và Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh đã có các văn bản hướng dẫn và tổ chức tập huấn, phân công cán bộ xuống cơ sở hỗ trợ xã củng cố hợp tác xã. Được sự chỉ đạo và hỗ trợ của huyện, Đảng bộ

Đình Phong với tinh thần quyết tâm chỉ đạo chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội vận động nhân dân xây dựng lại phong trào hợp tác xã. Nhờ đó, cùng với Thông Huê, Đức Hồng, Đình Phong là một trong những xã của huyện Trùng Khánh duy trì được ổn định phong trào hợp tác xã.

Ngày 05/4/1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về đổi mới cơ chế quản lý kinh tế trong nông nghiệp (gọi tắt là Khoán 10) nhằm mục đích hoàn thiện và nâng cao cơ chế khoán sản phẩm trong các hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất phát triển. Chính sách Khoán 10 của Bộ Chính trị là một bước đổi mới trong quản lý nông nghiệp ở nước ta, kế thừa và phát huy những ưu điểm của chính sách Khoán 100 trước đây với hai định hướng cơ bản: Thứ nhất, thực hiện cơ chế khoán sản phẩm cuối cùng đến hộ xã viên, hộ xã viên là đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, xóa bỏ chế độ công điểm; thứ hai, xóa bỏ nghĩa vụ thu mua lương thực theo giá thấp, thực hiện cơ chế một giá, lưu thông lương thực tự do. Nghị quyết 10 là quyết sách tạo nguồn lực quan trọng để phát triển kinh tế nông thôn và nông nghiệp nước ta trong những năm đầu thời kỳ đổi mới.

Được sự hướng dẫn của chính quyền huyện, Đảng bộ Đình Phong đã triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/BCT của Bộ Chính trị đến cán bộ, đảng viên. Xã Đình Phong mở lớp tập huấn về cơ chế khoán mới cho các chủ nhiệm và kế toán hợp tác xã. Hợp tác xã thực hiện việc chia ruộng đất cho các xã viên, hoàn thành nhiệm vụ giao trâu, bò cho hộ gia đình. Theo tinh thần của khoán 10, vai trò chủ yếu của hợp tác xã là cung ứng giống cây trồng và vật tư; tập

huấn chuyển giao kỹ thuật gieo trồng mới cho nông dân. Cơ chế khoán 10 trở thành động lực thúc đẩy sản xuất phát triển nông nghiệp trên địa bàn xã.

Giai đoạn 1986 - 1990, xã Đình Phong bước đầu thực hiện việc giao đất, giao rừng, phủ xanh đất trống, đồi núi trọc. Tuy nhiên, công tác giao đất, giao rừng đến hộ dân diễn ra còn chậm, hiệu quả chưa cao. Tình trạng phát rừng làm nương rẫy, khai thác lâm sản vẫn diễn ra trên địa bàn. Do đó, một số diện tích rừng trồng mới không bảo vệ được; rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ bị tàn phá.

Trong những năm 1986 - 1990, xã khuyến khích phục hồi các nghề thủ công truyền thống như dệt vải, đan lát, mộc,... nhằm phục vụ nhu cầu đời sống sinh hoạt của nhân dân. Một số hoạt động dịch vụ nông thôn như xay xát thóc, gạo, ngô, mua bán tạp phẩm, vận tải với quy mô nhỏ, tự phát đã bước đầu hình thành, đáp ứng nhu cầu tại chỗ của nhân dân.

Giao thông có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, nhất là đối với xã vùng cao, giáp biên như Đình Phong. Do đó, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ Đình Phong quan tâm chỉ đạo tu sửa, nâng cấp hệ thống giao thông của xã. Đoàn Thanh niên phát động phong trào phát quang đường làng ngõ xóm, đường ra ruộng, phục vụ sản xuất, sinh hoạt của người dân. Giai đoạn 1986 - 1990, xã đã chỉ đạo thi công và đưa vào hoạt động cầu cáp Đình Phong, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại trong nhân dân.

Các công tác giáo dục, y tế, văn hoá tiếp tục có sự chuyển biến tích cực. Trong giáo dục, phong trào bổ túc văn hóa, xóa mù chữ tiếp tục được đẩy mạnh ở địa phương. Hệ

thống trường, lớp được tu sửa, nâng cấp nhằm đáp ứng nhu cầu dạy học. Đội ngũ thầy, cô giáo luôn bám bản, cố gắng khắc phục mọi khó khăn thi đua dạy tốt, bảo đảm chất lượng dạy học. Việc huy động trẻ đến trường có những chuyển biến tốt, nhất là đối với các xóm vùng cao giáp biên. Từ năm 1990, trường Tiểu học Đình Phong tách từ trường cấp 1-2 Đình Phong và có tên gọi là trường Tiểu học Đình Phong. Trường có 1 điểm trường chính và 2 điểm trường đó là: Điểm trường Nà Sa, Lũng Nặm; Điểm trường cấp 1 Pác Gọn và có lớp lẻ tại xóm Ta Mẩn. Đến năm 1993, điểm trường cấp 1 Pác Gọn tách từ trường Tiểu học Đình Phong thành điểm trường chính có tên gọi là trường Tiểu học Long Định. Từ năm 1993, xã Đình Phong có 2 trường Tiểu học đó là trường Tiểu học Đình Phong và Trường Tiểu học Long Định, có 1 điểm trường ở Nà Sa thuộc trường Tiểu học Đình Phong.

Xã phối hợp với cơ quan chuyên môn của huyện triển khai việc phun thuốc diệt muỗi, vận động nhân dân dọn vệ sinh, làm sạch môi trường, đảm bảo ăn chín, uống sôi nhằm phòng chống các loại dịch bệnh: tiêu chảy, sốt rét,... Đồng thời, công tác tiêm chủng phòng bệnh được chú trọng. Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình được cấp uỷ, chính quyền xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Đảng bộ chỉ đạo cán bộ y tế xã phối hợp với Đoàn Thanh niên và Hội Phụ nữ cố gắng khắc phục khó khăn, tăng cường công tác vận động chị em trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện các biện pháp kế hoạch hoá gia đình. Trong những năm 1986 - 1990, tỉ lệ tăng dân số tự nhiên trên địa bàn xã có xu hướng giảm dần. Phong

trào xây dựng nếp sống mới được phát động ở các thôn xóm. Một số tập tục như tục lệ thách cưới cao, nạn cờ bạc, rượu chè, nghiện thuốc phiện từng bước hạn chế dần. Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao được khuyến khích phát huy trong cộng đồng, cơ quan, trường học.

Tháng 5/1989, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) ra chỉ thị mở cuộc vận động chính trị cả nước thực hiện chính sách hậu phương quân đội và củng cố quốc phòng ở địa phương. Tiếp đó, ngày 17/10/1989, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra chỉ thị tổ chức Ngày hội Quốc phòng toàn dân trong phạm vi cả nước nhân dịp kỉ niệm 45 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/1989). Đầu tháng 12/1989, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra chỉ thị tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với nhiệm vụ xây dựng lực lượng dự bị động viên và dân quân, tự vệ trong tình hình mới. Quán triệt chủ trương, đường lối của Trung ương Đảng, Chính phủ và các chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn của Quân khu và Tỉnh ủy, cấp ủy Đảng, chính quyền xã Đình Phong đẩy mạnh thực hiện chính sách hậu phương quân đội. Các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với cán bộ quân đội nghỉ hưu, thương binh, gia đình liệt sĩ được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định. Chính sách hậu phương quân đội được tổ chức thực hiện tốt đã có tác động tích cực đến công tác xây dựng, củng cố tổ chức và nâng cao chất lượng của lực lượng vũ trang địa phương.

Trong những năm 1986 - 1990, tình hình an ninh biên giới có những diễn biến phức tạp. Kẻ địch tung gián điệp,

biệt kích thực hiện một số hành động chống phá, gây hoang mang tâm lý và sự an toàn tính mạng của nhân dân. Đặc biệt, ở Đình Phong, bọn biệt kích đã bắn chết và làm bị thương người thân của 17 hộ gia đình ở làng Chi Choi¹ khi họ đang tham gia sản xuất. Trước tình hình đó, Đảng uỷ xã chỉ đạo chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội động viên, thăm hỏi, giúp đỡ các gia đình ở làng Chi Choi có người bị biệt kích tấn công. Đồng thời chỉ đạo tăng cường công tác quốc phòng - an ninh, nhất là ở các địa bàn thuộc khu vực giáp biên của xã. Uỷ ban nhân dân xã phối hợp với các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, giáo dục người dân nâng cao ý thức cảnh giác trước mọi hành động của kẻ thù. Xã tổ chức xây dựng làng xã trong thế trận khu vực phòng thủ vững chắc, nhất là ở xóm giáp biên, phát huy vai trò già làng, trưởng bản vận động nhân dân xây dựng làng xã trong thế trận khu vực phòng thủ. Lực lượng quân sự xã phối hợp chặt chẽ với bộ đội biên phòng, các xã bạn quyết tâm bảo vệ vững chắc an ninh biên giới.

Để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo thực hiện công cuộc đổi mới theo tinh thần của Trung ương Đảng, trong những năm 1986 - 1990, Đảng bộ Đình Phong tăng cường công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền. Đảng bộ xã do các đồng chí Hứa Văn Phúng (1984 - 1987), Nông Khánh Long (1987 - 1989), Hoàng Văn Chúc (1989 - 1991) lần lượt giữ chức vụ Bí thư Đảng uỷ xã. Về phía chính quyền, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã do hai đồng chí Hoàng Hữu My (1985 - 1989), Nông Văn Hai (1989 - 1994) làm Chủ tịch. Bộ máy tổ chức Đảng và

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.322.

chính quyền xã được củng cố luôn nỗ lực phát huy năng lực trong lãnh đạo, điều hành các công tác ở địa phương.

Đảng bộ xã tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị, nghiên cứu, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy như: Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Trùng Khánh lần thứ XII; Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương, ngày 09/4/1987 “Giải quyết những vấn đề cấp bách về phân phối lưu thông”; Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương số 03-NQ/TW ngày 28/8/1987 “Về chuyển hoạt động của các đơn vị kinh tế cơ sở quốc doanh sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, đổi mới quản lý Nhà nước về kinh tế”; Nghị quyết của Bộ Chính trị số 04-NQ/TW ngày 12/9/1987 “Về cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội”; Nghị quyết 04 của Bộ chính trị, Nghị quyết số 05 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 05/4/1988 “Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp”,... Từ đó, Đảng bộ đã tạo được sự thống nhất về nhận thức, quan điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo các mặt ở địa phương.

Cuối năm 1987, Đảng bộ xã chỉ đạo cuộc vận động “Làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội”. Dựa trên nội dung, mục đích yêu cầu và hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng bộ động viên toàn bộ cán bộ, đảng viên tham gia cuộc vận động. Trong đó, tinh thần đấu tranh tự phê bình

và phê bình được tiếp tục phát huy, các chi bộ, cá nhân đảng viên có biểu hiện suy giảm lý tưởng, đạo đức lối sống, vi phạm nguyên tắc Đảng, pháp luật của Nhà nước được thẳng thắn chỉ rõ và xử lý.

Ủy ban nhân dân xã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác điều hành các hoạt động ở địa phương. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã có nhiều hoạt động, góp phần tích cực vào việc phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế, xã hội hằng năm. Mặt trận Tổ quốc xã cũng đã phát huy tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ trong công tác hòa giải, qua đó củng cố sự đoàn kết trong nội bộ nhân dân. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tiếp tục động viên hội viên tham gia thực hiện các cuộc vận động: Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình; chăm sóc, nuôi dạy con cái, góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động. Hội Nông dân phối hợp với các Ban quản lý hợp tác xã nông nghiệp, giáo dục, động viên nông dân tích cực đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế gia đình, chấp hành nghiêm chỉnh nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước. Các hoạt động phong trào của Đoàn Thanh niên xã tiếp tục được đẩy mạnh, khẳng định vai trò xung kích của tuổi trẻ địa phương trên mọi lĩnh vực công tác.

Giai đoạn 1990 - 1991, Đảng bộ xã Đình Phong khắc phục khó khăn trong những năm đầu lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới và đạt được nhiều thành tích quan trọng. Những khó khăn về lương thực, thực phẩm ở giai đoạn trước đó đã được khắc phục dần. Kinh tế - xã hội có bước phát triển, đòi

sống nhân dân dần được cải thiện. Những kết quả đạt được tạo tiền đề quan trọng để Đảng bộ và nhân dân Đình Phong tiếp tục phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới trong những năm tiếp theo (1991 - 1995).

Cuối tháng 6/1991, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng đã được tiến hành tại Hà Nội. Đại hội trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội VI, thảo luận và thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và chiến lược ổn định phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000.

Tiếp đó, tháng 10/1991, Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Trùng Khánh được diễn ra. Đại hội đã đề ra những mục tiêu chủ yếu trong phương hướng phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 1991 - 1995: Một là, ra sức phát triển nông nghiệp toàn diện, trên cơ sở xây dựng quan hệ sản xuất mới ở nông thôn, hình thành cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp, từng bước ổn định và cải thiện đời sống nhân dân. Hai là, đẩy mạnh thực hiện công cuộc đổi mới trên mọi lĩnh vực, nhất là đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, tăng cường củng cố quan hệ kinh tế quốc doanh, làm cho kinh tế quốc doanh vươn lên giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế; khuyến khích các thành phần kinh tế khác phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Ba là, xây dựng nếp sống mới, bài trừ các hủ tục lạc hậu; đẩy mạnh sự nghiệp y tế, giáo dục và chiến lược con người, thực hiện chính sách xã hội ngày một tốt hơn. Bốn là, thường xuyên đề cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch; xây dựng

lực lượng công an nhân dân và lực lượng quân sự địa phương vững mạnh. Năm là, tăng cường công tác xây dựng Đảng, làm cho Đảng bộ trong sạch vững mạnh, không ngừng nâng cao sức chiến đấu, bảo đảm đủ sức lãnh đạo sự nghiệp đổi mới; ra sức củng cố các đoàn thể nhân dân, tạo điều kiện cho từng tổ chức hoạt động có hiệu quả¹.

Chủ trương của Trung ương Đảng, cấp uỷ các cấp là một trong những cơ sở quan trọng để Đảng bộ Đình Phong đề ra các chủ trương lãnh đạo nhân dân trong giai đoạn 1991 - 1995. Quán triệt chủ trương của Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện, căn cứ vào điều kiện thực tiễn của địa phương, Đảng bộ xã xác định cơ cấu kinh tế của Đình Phong là nông - lâm nghiệp. Trong đó, nông nghiệp phải giữ được vai trò chủ đạo trong nền kinh tế. Trên cơ sở xác định vai trò của nông nghiệp đối với sự phát triển kinh tế của địa phương, Đảng bộ xã đã tích cực chỉ đạo thực hiện các giải pháp phát triển sản xuất. Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng là một trong những giải pháp được xã chú trọng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất. Diện tích gieo trồng các loại giống lúa mới như Bao thai, nông nghiệp 8 có năng suất cao được mở rộng. Giống ngô tím và các loại hoa màu khác tiếp tục được xã mở rộng diện tích gieo trồng. Các giải pháp về thủy lợi, phân bón, kỹ thuật canh tác, khâu chăm sóc được coi trọng nhằm nâng cao năng suất cây trồng. Các khâu dịch vụ khuyến nông, trợ giá về lúa, ngô lai và phân bón về cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất. Nhờ đó, nông nghiệp ở Đình Phong có bước phát triển khá, bảo đảm

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sdd, tr.326.

lượng thực tại chỗ. Việc thu thuế nông nghiệp đạt và vượt mức quy định.

Dịch vụ cung ứng giống mới, thức ăn, thú y bước đầu được đáp ứng, góp phần thúc đẩy hiệu quả hoạt động chăn nuôi. Các loại giống vật nuôi có giá trị kinh tế cao được ưu tiên áp dụng trong chăn nuôi. Nguồn thức ăn, chuồng nuôi nhốt gia súc được các hộ dân chuẩn bị chu đáo hơn, nhất là về mùa đông. Việc thả rông gia súc đã có chiều hướng giảm đáng kể. Công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm được xã quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ người dân. Nhờ đó, trong những năm từ 1991 đến năm 1995, tổng đàn gia súc, gia cầm ở Đình Phong được duy trì ổn định.

Về lâm nghiệp, thực hiện theo Quyết định số 327-CT, ngày 15/9/1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về một số chủ trương, chính sách sử dụng đất trống, đồi núi trọc, rừng, bãi bồi ven biển và mặt nước, được sự quan tâm của Tỉnh ủy Cao Bằng, Huyện ủy Trùng Khánh, Đảng ủy Đình Phong chỉ đạo công tác giao đất, giao rừng trên địa bàn xã. Một số hộ nhận đất rừng, tích cực trồng, chăm sóc diện tích rừng trồng mới. Tuy nhiên, trên địa bàn xã, tình trạng khai thác rừng trái phép vẫn còn diễn ra ở một số nơi.

Công tác giáo dục, y tế, văn hoá có nhiều cố gắng. Giáo dục ở địa phương tiếp tục được củng cố. Đội ngũ giáo viên được hưởng chế độ lương mới, góp phần ổn định đời sống, từ đó có điều kiện quan tâm hơn đến công tác dạy học. Nhà trường phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, thực hiện kỉ cương tình thương - trách nhiệm trong giáo dục.

Ý thức rõ tầm quan trọng của vấn đề dân số đối với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt nhằm giải quyết vấn đề mức sinh cao, Đảng bộ Đình Phong tiếp tục chú trọng chỉ đạo việc thực hiện công tác Dân số kế hoạch hoá gia đình. Nhờ việc tăng cường mở rộng công tác tuyên truyền, giáo dục nên ý thức về việc thực hiện Kế hoạch hoá gia đình của người dân Đình Phong ngày càng được nâng cao. Các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ đã mạnh dạn áp dụng một số biện pháp y tế để chủ động sinh có kế hoạch, tỉ lệ các cặp vợ chồng sinh con thứ ba có chiều hướng giảm dần. Các Chương trình y tế quốc gia được duy trì thực hiện theo đúng quy định và có hiệu quả. Việc tiêm chủng mở rộng, nhất là tiêm phòng chống uốn ván cho trẻ sơ sinh được chú trọng thực hiện, mang lại kết quả tích cực.

Trong những năm 1991 - 1995, cùng với một số xã trên địa bàn huyện Trùng Khánh, xã Đình Phong đã phối hợp với cơ quan chức năng của huyện tăng cường hoạt động chiếu phim lưu động, văn hóa, văn nghệ kết hợp tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là các xóm vùng sâu vùng xa, giáp biên của xã. Phong trào văn nghệ quần chúng với các làn điệu hát lượn, đàn tính tiếp tục được phát huy trong đời sống cộng đồng gắn với phương châm xây dựng đời sống văn hoá mới đậm nét bản sắc dân tộc. Nhiều tập tục gây tốn kém, không còn phù hợp được giảm dần.

Trên địa bàn xã, tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự xã hội được đảm bảo. Từ năm 1991, tỉnh thực hiện nhiệm vụ giảm biên chế lực lượng vũ trang, tăng cường

xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, xây dựng bổ sung các phương án sẵn sàng chiến đấu. Ở Đình Phong, số lượng dân quân được bổ sung và tăng cường luyện tập kỹ thuật tác chiến, nhằm nâng cao năng lực hoàn thành nhiệm vụ. Công tác đảm bảo an ninh biên giới được tăng cường. Nhiệm vụ này không chỉ là nhiệm vụ trực tiếp của lực lượng quân sự địa phương mà là trách nhiệm của toàn dân. Do đó, Đảng bộ, chính quyền xã chỉ đạo chú trọng công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức, trách nhiệm cho quần chúng nhân dân, đặc biệt là các xóm giáp biên trong bảo vệ biên giới. Hằng năm, xã luôn hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân bảo đảm chất lượng, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Công tác xử lý theo Luật Nghĩa vụ quân sự được tiến hành nghiêm túc.

Để nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng ở địa phương, Đảng bộ xã được củng cố, trong những năm 1991 - 1995, Đảng bộ Đình Phong do đồng chí Hoàng Văn Thắng giữ chức vụ Bí thư Đảng uỷ. Về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, Đảng bộ xã đã nghiêm chỉnh tổ chức học tập nghị quyết, chỉ thị của Trung ương như: Nghị quyết Đại hội Đại biểu của Đảng lần thứ VII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Trùng Khánh lần thứ XIII,... Các đợt sinh hoạt chính trị được thực hiện có hiệu quả, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân vào đường lối đổi mới, góp phần củng cố niềm tin vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng.

Thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/11/1992 của Ban Bí thư về việc tổ chức tự phê bình và phê bình theo tinh

thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VII và Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 20/11/1992 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục ngăn chặn và bài trừ tệ tham nhũng, buôn lậu, Đảng bộ Đình Phong tổ chức phân loại chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên trong Đảng bộ. Công tác kiểm điểm, đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức Đảng, đảng viên giúp cho cấp ủy, chính quyền xã có cơ sở đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế trong lãnh đạo, điều hành và thực hiện các nhiệm vụ.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã ra nghị quyết về công tác cán bộ, củng cố, kiện toàn bộ máy Ủy ban nhân dân xã, các xóm và các đoàn thể nhằm nâng cao hiệu lực công tác quản lý ở địa phương. Năm 1994, Đảng ủy xã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1994 - 1999. Cuộc bầu cử được tiến hành theo tinh thần dân chủ, đổi mới, đúng luật. Qua các vòng hiệp thương, cử tri các địa phương đã bầu được Đại biểu Hội đồng nhân dân xã. Theo đó, đồng chí Hứa Văn Mão được bầu làm Chủ tịch (1994 - 1999). Sau bầu cử, Ủy ban nhân dân xã được kiện toàn, nâng cao hoạt động quản lý. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã do các đồng chí Nông Văn Hai (1989 - 1994), Hứa Ngọc Kiềm (1995 - 1997) đảm nhiệm.

Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị ngày 17/11/1993 về đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường Mặt trận dân tộc thống nhất, quán triệt Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc tỉnh lần thứ VII, Mặt trận Tổ quốc xã đa dạng hóa các hình thức tập hợp, đoàn kết nhân dân, động viên

đồng bào các dân tộc hăng hái tham gia nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Từ năm 1995, thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư”, Mặt trận Tổ quốc xã Đình Phong đã bước đầu xây dựng kế hoạch, phát động cuộc vận động trong nhân dân nhằm xây dựng nếp sống văn hóa, bài trừ các tệ nạn xã hội. Công tác Đoàn thường xuyên được củng cố và phát triển. Đoàn Thanh niên bám sát các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, luôn tiên phong trong các hoạt động. Hội Phụ nữ hướng dẫn chị em tích cực lao động sản xuất, chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước; vận động chị em giúp đỡ nhau phát triển kinh tế gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan.

Trong những năm từ 1991 đến năm 1995, tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương theo đường lối đổi mới của Trung ương Đảng, xã Đình Phong đã đạt được những kết quả tích cực. Kinh tế có bước phát triển, bảo đảm nhu cầu lương thực cho nhân dân. Diện mạo nông thôn có sự khởi sắc, người dân bước đầu có sự chuyển biến trong tư duy kinh tế, từ sản xuất độc canh nông nghiệp, nay đã có sự kết hợp với một số hoạt động dịch vụ và nghề rừng để phát triển kinh tế. Đời sống văn hoá - xã hội được cải thiện; an ninh quốc phòng tiếp tục được đảm bảo; tổ chức Đảng, chính quyền được củng cố. Những thành quả đạt được giúp cho Đảng bộ và nhân dân Đình Phong vững niềm tin bước vào thời kỳ mới: phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000).

II. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000)

Thực hiện chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đảng, về việc tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, dưới sự hướng dẫn của Tỉnh ủy Cao Bằng, sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Trùng Khánh, năm 1996, Đại hội Đảng bộ xã Đình Phong nhiệm kỳ 1996 - 2000 được tổ chức. Đại hội tiến hành tổng kết đánh giá những thành tựu, hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ đối với sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh nhiệm kỳ trước. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu tổng quát cho nhiệm kỳ 1996 - 2000. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ mới gồm 9 đồng chí. Tại phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành đã tín nhiệm đồng chí Hoàng Văn Thắng tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã.

Tiếp đó, tháng 3/1996, Đảng bộ huyện Trùng Khánh tiến hành Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XV. Trên cơ sở tổng kết, đánh giá những thành tựu, hạn chế của nhiệm kỳ cũ, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ tổng quát 5 năm (1996 - 2000) là: Nêu cao tinh thần tự lực tự cường, khắc phục khó khăn, thu hút các nguồn lực để khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương một cách chủ động, sáng tạo. Coi trọng phát triển toàn diện, trong đó phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách; xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt¹...

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, sđd, tr.356.

Chủ trương của Đảng bộ huyện là một trong những căn cứ để Đảng bộ Đình Phong đề ra các chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện các mặt công tác ở địa phương.

Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy và chính quyền, nhân dân xã hăng hái, phấn khởi bước vào thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra trên các lĩnh vực.

Về kinh tế, Đảng bộ xã Đình Phong chủ trương coi trọng sản xuất lương thực, khuyến khích chăn nuôi. Sản xuất lương thực từng bước phát triển theo hướng thâm canh, tăng vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Các giống lúa Q63, Khang dân, Chiêm đen, giống ngắn ngày có năng suất cao được nhân dân đưa vào gieo cấy. Bên cạnh đó, xã tích cực mở rộng diện tích trồng lúa mì, đỗ tương, khoai, sắn, đậu đỗ các loại nhằm tăng nguồn lương thực. Công tác khuyến nông, khuyến lâm được chú trọng. Người dân được tạo điều kiện để tham gia các lớp tập huấn về kỹ thuật gieo trồng, chăn nuôi như tập huấn về mô hình gà thả vườn,... Người dân Đình Phong được tạo điều kiện tham gia hội thảo khảo sát và tìm hướng phát triển mở rộng ngành nghề, lâm thổ sản quý hiếm. Để khắc phục khó khăn do hạn hán gây ra, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo nhân dân tích cực tu sửa, nạo vét kênh mương, đồng thời nâng cấp một số mương, phai nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ nhu cầu nước tưới cho sản xuất. Bên cạnh hệ thống mương, xã duy trì công năng của cọn nước là kỹ thuật truyền thống được người dân sử dụng từ lâu đời trên cơ sở phát huy tiềm năng về nguồn nước sông Quây Sơn.

Được sự hỗ trợ của cơ quan chuyên môn cấp huyện, xã đã tổ chức tiêm phòng bệnh tụ huyết trùng cho trâu, bò, dịch tả cho lợn và bệnh niucatxon gà. Dịch vụ về giống, thức ăn được tăng cường. Trong những năm 1991 - 1996, chăn nuôi ở Đình Phong tiếp tục đạt kết quả tích cực. Đàn trâu, bò, lợn và các loại gia cầm đều tăng trưởng khá.

Trên tinh thần chủ trương chỉ đạo của huyện là coi phát triển lâm nghiệp có tính chiến lược lâu dài, trong những năm 1996 - 2000, xã Đình Phong đẩy mạnh tiến độ thực hiện công tác khoanh nuôi, bảo vệ rừng, hạn chế tình trạng đất trống đồi trọc. Đảng uỷ chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Quyết định số 327-CT, ngày 15/9/1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Về một số chủ trương, chính sách sử dụng đất trống, đồi núi trọc, rừng, bãi bồi ven biển, mặt nước và các dự án kinh tế rừng khác. Diện tích rừng trồng bao gồm trồng mới, trồng dặm và trồng phân tán, với các loại cây trồng chủ yếu là thông, dẻ,... Đảng uỷ xã Đình Phong tích cực chỉ đạo chính quyền, các đoàn thể, các xóm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ rừng với các hình thức khác nhau. Đến năm 1998, xã đã kiện toàn được Ban Lâm nghiệp, góp phần tích cực trong việc bảo vệ rừng. Nhìn chung, giai đoạn 1996 - 2000 tình trạng khai thác rừng trái phép ở địa phương đã được giảm dần.

Hoạt động dịch vụ, mua bán từng bước được mở rộng, góp phần đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt trong nhân dân. Nghề đan lát, gạch ngói được khuyến khích mở rộng quy mô hoạt động. Tuy nhiên, cho đến năm 2000 trên địa bàn xã hệ thống điện lưới chưa được đưa vào sử dụng, từ đó việc

đầu tư phát triển kinh tế - xã hội gặp khó khăn hơn so với một số địa phương khác của huyện. Hệ thống giao thông nông thôn được mở mang, tu sửa, làm mới, tạo điều kiện cho việc lưu thông, vận chuyển hàng hóa và công tác chỉ đạo của Đảng bộ tới các chi bộ cơ sở được thuận lợi hơn.

Kinh tế có bước phát triển, văn hóa - xã hội có sự chuyển biến tích cực. Hệ thống cơ sở vật chất trong giáo dục, y tế được đầu tư nâng cấp. Năm 1999, xã khởi công xây dựng trường Tiểu học Long Định, năm 2000 đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Trường được xây dựng khang trang, có đủ phòng học cho học sinh học một ca, tạo điều kiện thuận lợi và là niềm động viên lớn để thầy, trò thi đua dạy tốt học tốt. Đối với bậc Trung học cơ sở, xã chưa mở được trường cấp II riêng, học sinh Đình Phong tiếp tục phải theo học tại Trường Trung học cơ sở liên xã Ngọc Khê - Quang Thành - Đình Phong.

Tranh thủ sự hỗ trợ của Nhà nước, năm 2000 Đảng ủy đã chỉ đạo triển khai xây dựng lại Trạm Y tế xã với điều kiện trang thiết bị được đầy đủ hơn, góp phần bảo đảm việc thực hiện chăm sóc sức khoẻ và chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Cán bộ y tế xã gồm có ba y sỹ và một nữ hộ sinh, luôn cố gắng khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Bên cạnh chữa bệnh bằng tây y, Trạm Y tế xã còn sử dụng các loại cây dược liệu quý để chữa trị bằng phương pháp đông y. Hằng năm, xã tổ chức hoạt động tiêm chủng toàn quốc, khám bệnh cho trẻ em, người già. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng ngày càng giảm. Đội ngũ công tác viên y tế thôn bản phối hợp chặt chẽ với cán bộ y tế xã tích cực tuyên truyền về việc thực hiện công tác kế hoạch hóa gia đình.

Giai đoạn 1996 - 2000, xã Đình Phong chỉ đạo thực hiện công tác văn hoá theo tinh thần của Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VIII, ngày 16/7/1998 về xây dựng và phát triển nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; Quyết định số 235/1999/TTg, ngày 23/12/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo cuộc vận động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá". Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, điều hành của chính quyền xã, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" được đẩy mạnh thực hiện. Các xóm được triển khai đăng kí, thực hiện xây dựng nếp sống văn hóa mới, xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa. Đến năm 2000, nhiều xóm bản đã xây dựng được quy ước, hương ước về nếp sống văn hóa. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao được đông đảo quần chúng nhân dân hưởng ứng. Đoàn Thanh niên xã phối hợp với các trường học đẩy mạnh hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao ở địa phương.

Thực hiện mục tiêu quốc gia về xóa đói giảm nghèo, ngày 25/01/1997, Hội đồng nhân dân huyện Trùng Khánh ra Nghị quyết về Chương trình xoá đói giảm nghèo giai đoạn 1996 - 2000. Nghị quyết đề ra mục tiêu đến năm 2000 trên địa bàn huyện không còn hộ đói. Để đạt được mục tiêu đó, Huyện ủy đã xây dựng chương trình xoá đói, giảm nghèo và chỉ đạo cấp ủy các cấp thực hiện. Quán triệt sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng ủy Đình Phong tăng cường công tác xoá đói, giảm nghèo ở địa phương, với các biện pháp thiết thực như: Chỉ đạo tổ chức cấp vốn vay cho các hộ đói nghèo trong xã phát triển sản xuất; hỗ trợ công cụ lao động, tập huấn ứng

dụng khoa học kĩ thuật vào sản xuất... Nhờ đó, tỉ lệ hộ đói nghèo của xã được giảm dần qua các năm.

Công tác chăm sóc người có công và chính sách đền ơn đáp nghĩa thu hút được sự tham gia của các tầng lớp nhân dân và ban, ngành, đoàn thể trong xã. Xã phát động nhân dân thực hiện phong trào xây dựng nhà tình nghĩa, lập sổ tiết kiệm tặng gia đình chính sách, gia đình khó khăn. Các chế độ chính sách cho đối tượng thương binh, gia đình liệt sĩ được giải quyết tốt. Hằng năm, vào dịp kỉ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ đại diện cấp uỷ, chính quyền, đoàn thể tổ chức thăm và tặng quà các gia đình chính sách. Phát huy tinh thần tương thân tương ái, mặc dù cuộc sống còn gặp nhiều khó khăn nhưng nhân dân trong xã tích cực hưởng ứng cuộc vận động, quyên góp ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng bởi bão lụt ở Nam Bộ do Mặt trận Tổ quốc xã phát động.

Công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân chấp hành theo pháp luật của Nhà nước, thực hiện phong trào quần chúng bảo vệ an ninh biên giới được đẩy mạnh thực hiện. Xã phối hợp với đồn Biên phòng tổ chức tuyên truyền học tập Hiệp ước biên giới đất liền Việt Nam và Trung Quốc ngày 30/12/1999 cho nhân dân trên địa bàn xã. Công tác tuần tra, canh gác, bảo vệ an ninh trật tự tại địa bàn được tăng cường. Đảng uỷ cử cán bộ chủ chốt tham gia Hội nghị lãnh đạo chủ chốt phổ biến nội dung Nghị quyết số 08 - NQ/TW của Bộ Chính trị về việc thực hiện chiến lược an ninh quốc gia và Chương trình hành động của Tỉnh uỷ Cao Bằng về việc thực hiện chủ trương, giải pháp chiến lược an ninh quốc gia. Sau Hội nghị, Đảng bộ xã tổ chức quán triệt tinh thần Nghị quyết số 08 của Bộ Chính trị và Chương trình hành

động của Tỉnh uỷ Cao Bằng tới toàn thể cán bộ, đảng viên và chỉ đạo triển khai phổ biến trong nhân dân. Qua đó, nhận thức về việc bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới của đảng viên và nhân dân Đình Phong được nâng lên, quyết tâm bảo vệ đường biên, mốc giới của quốc gia. Nhìn chung, trong những năm 1996 - 2000, tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm, góp phần tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được quan tâm chỉ đạo trên cả ba mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ thực hiện đổi mới và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần của Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 26/6/1992 của Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho đảng viên được tăng cường. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được Đảng bộ xã triển khai đến toàn thể cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Đảng bộ có sự đổi mới trong lãnh đạo các chi bộ và chính quyền, các tổ chức đoàn thể; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc của Đảng uỷ đối với chính quyền và các chi bộ cơ sở. Đảng uỷ tiếp tục xây dựng quy chế làm việc, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, từ đó vai trò lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, chi bộ dần đi vào nền nếp. Phương thức hoạt động, nội dung sinh hoạt trong toàn Đảng bộ được đổi mới nhằm phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương. Các đồng chí cấp uỷ được phân công theo dõi mọi mặt công tác

của chi bộ trực thuộc và tham mưu cho Thường vụ Đảng ủy có ý kiến chỉ đạo kịp thời, qua đó chất lượng hoạt động của các chi bộ ngày càng có hiệu quả.

Đảng ủy xã đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004. Theo đó, Hội đồng nhân dân xã do đồng chí Hứa Văn Mão tiếp tục được bầu giữ chức vụ Chủ tịch. Ủy ban nhân dân xã Đình Phong giai đoạn này do đồng chí Hoàng Nông Kiểm làm Chủ tịch.

Hội đồng nhân dân xã luôn chủ động bám sát nghị quyết, tham mưu cho cấp ủy, thực hiện việc giám sát chính quyền trong chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương. Ủy ban nhân dân xã bám sát chủ trương của Đảng bộ xã, thực hiện tốt chức năng quản lý hành chính Nhà nước trên địa bàn xã trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội và an ninh quốc phòng. Hằng năm, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã đều tổ chức sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm để không ngừng nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động. Qua đó, quyền làm chủ của nhân dân được phát huy, bảo đảm quyền và nghĩa vụ công dân, góp phần từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể từng bước được kiện toàn, đổi mới phương thức hoạt động, thường xuyên bám sát chương trình, kế hoạch hành động, tạo được phong trào thi đua sôi nổi, đồng đều.

Mặt trận Tổ quốc xã giữ vai trò quan trọng trong vận động nhân dân thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”, chăm lo khối đại đoàn

kết toàn dân tộc, phối hợp với chính quyền xây dựng “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”, quỹ “xóa đói giảm nghèo”; vận động nhân dân thực hiện ủng hộ đồng bào miền Trung bị lũ lụt đạt hiệu quả. Mặt trận Tổ quốc xã đã tổ chức cuộc tiếp xúc cử tri, làm tốt công tác chuẩn bị hiệp thương cho cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp ở địa phương. Đoàn Thanh niên xã hưởng ứng phong trào “Thanh niên lập nghiệp” và “Tuổi trẻ giữ nước” do Ban Chấp hành Trung ương Đoàn phát động, đã triển khai, vận động đoàn viên thi đua hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương như thi đua phát triển sản xuất, tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự, bảo vệ Tổ quốc. Hội Phụ nữ tích cực vận động hội viên thực hiện các phong trào: “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình”, “Nuôi con khỏe - dạy con ngoan”, “Bảo vệ sức khỏe Dân số - Kế hoạch hóa gia đình”, quyên góp quỹ tình thương, chăm lo công tác hậu phương quân đội. Các hội viên luôn phát huy tinh thần tương thân tương ái, hỗ trợ giúp đỡ nhau phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo. Hội Nông dân phối hợp với ban ngành các cấp tổ chức các lớp tập huấn ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất cho người dân,...

Những kết quả đã đạt được trong quá trình lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 1996 - 2000 của Đảng bộ Đình Phong, đặt nền tảng quan trọng, đem lại những kinh nghiệm quý để Đảng bộ xã tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, góp phần thúc đẩy sự nghiệp đổi mới trong những năm đầu thế kỷ XXI.

Chương V
**ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH
THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA
(2000 - 2010)**

I. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - trật tự (2000 - 2005)

Sau gần 15 năm thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới (1986 - 2000) và 5 năm thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, xã Đình Phong có bước chuyển biến về mọi mặt. Những kết quả đạt được tạo thế và lực để thúc đẩy công cuộc đổi mới trên địa bàn xã đi vào chiều sâu, đẩy mạnh thực hiện theo đường lối công nghiệp hoá, hiện đại hoá của đất nước.

Trong bối cảnh đó, thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 25/5/2000 của Bộ Chính trị về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc, năm 2000, Đại hội Đảng bộ xã Đình Phong nhiệm kỳ 2000 - 2005 được tổ chức. Đại hội thông qua Báo cáo Chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành, Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996 - 2000, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo và thảo luận những văn kiện của cấp trên. Đại hội xác định nhiệm vụ trong giai đoạn 2000 - 2005 là thúc đẩy sự phát triển kinh tế, cơ sở hạ tầng, sự nghiệp văn hóa, xã hội; cải thiện thêm một bước đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, đảm bảo an ninh quốc phòng; chú trọng công tác xây

dựng Đảng, củng cố chính quyền và các đoàn thể đáp ứng sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Tại cuộc họp thứ nhất của Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã bầu Ban Thường vụ, theo đó đồng chí Hoàng Văn Thắng tiếp tục được tín nhiệm bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã.

Sau Đại hội, Đảng bộ, nhân dân Đình Phong phấn khởi bước vào thực hiện các nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Trong nông nghiệp, công tác khuyến nông được cấp ủy, chính quyền và các ban ngành coi trọng thông qua việc chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Nhân dân địa phương tích cực đưa các giống cây trồng mới vào sử dụng đạt trên 70% diện tích canh tác. Công tác thủy lợi được chú trọng. Hệ thống các tuyến mương cung cấp phần lớn nguồn nước cho sản xuất như: tuyến mương bắt nguồn từ xóm Bản Luông đến Bó Thốc, với tổng chiều dài 5,8 km; tuyến mương bắt nguồn từ đập dâng nước xóm Bản Luông chảy qua các xóm Nà Sa, Giộc Giao; trạm bơm nước được tu sửa và nâng cấp. Bên cạnh đó, để bảo đảm nhu cầu sản xuất, hằng năm Đảng ủy xã chỉ đạo tu sửa hệ thống guồng cọn. Đến năm 2004, trên địa bàn xã Đình Phong có hơn 90 guồng cọn. Ngoài tập trung thâm canh cây trồng chính là lúa, ngô, nhân dân Đình Phong còn tích cực trồng các loại hoa màu như đỗ tương, khoai, sắn, lúa mì,... nhằm góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, phục vụ chăn nuôi. Nhờ sự quan tâm chỉ đạo của Đảng bộ, điều hành của chính quyền xã, tình hình sản xuất lương thực đạt kết quả tốt. Năm 2005, sản lượng lương thực quy ra thóc của xã đạt 1.933 tấn, bình quân

lượng thực đầu người đạt 448kg/năm. Đời sống của người dân được cải thiện.

Ngày 29/9/2001, Ban Thường vụ Huyện uỷ ra Nghị quyết số 03-NQ/HU về lãnh đạo phát triển cây thuốc lá. Quán triệt chủ trương của Huyện uỷ, căn cứ vào điều kiện của địa phương, Đảng bộ Đình Phong chỉ đạo nhân dân áp dụng trồng cây thuốc lá cao sản. Tuy nhiên, do nguyên nhân chủ quan, khách quan nên diện tích trồng cây thuốc lá ở Đình Phong còn thấp (đạt 10ha).

Trong chăn nuôi, bên cạnh chú trọng chăm sóc tốt đàn trâu, bò, lợn, giai đoạn 2000 - 2005, xã chỉ đạo nuôi thêm dê phục vụ nhu cầu thị trường, nâng cao thu nhập cho nhân dân. Một số hộ gia đình mạnh dạn đầu tư giống và tham gia lớp tập huấn về kĩ thuật nuôi dê. Tổng đàn dê đến năm 2005 đạt gần 136 con.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm trong những năm 2000 - 2005 tiếp tục được duy trì, ổn định nhịp độ tăng trưởng. Đặc biệt, trên địa bàn xã có những gia đình chăn nuôi đàn gia súc với số lượng trâu, bò tương đối lớn từ 8 - 10 con. Đến năm 2005, tổng đàn trâu và bò của xã đạt 2.073 con, tăng 263 con so với năm 2001; năm 2005, tổng đàn gia cầm là 12.042 con, tăng 1.247 con so với năm 2001.

Lâm nghiệp có bước chuyển biến tốt. Trong giai đoạn 2000 - 2005, xã Đình Phong hoàn thành công tác giao đất rừng đến các hộ dân. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền xã, nhân dân các xóm tích cực khoanh nuôi, trồng rừng, nhằm góp phần bảo vệ rừng và mang lại hiệu quả kinh tế từ nghề rừng. Các loại cây trồng chủ yếu ở Đình Phong là

dẻ, thông, sa mộc. Trong nhiệm kỳ, toàn xã trồng được 216,2 ha rừng. Trong đó, diện tích cây thông và sa mộc là 150,1 ha, cây dẻ là 66,1 ha.

Ban quản lý rừng chú trọng công tác tuyên truyền về bảo vệ rừng đến nhân dân, đồng thời tổ chức cho bà con các xóm ký cam kết về bảo vệ rừng. Hằng năm, Ban quản lý rừng tiến hành nghiệm thu, kiểm tra, giám sát công tác khoanh nuôi, bảo vệ rừng. Tỷ lệ độ che phủ rừng ở Đình Phong đạt 35,5%.

Thủ công nghiệp truyền thống với các hoạt động như làm ngói máng, nung vôi, đan lát, mộc, đan lưới đánh cá tiếp tục được xã khuyến khích nhân dân duy trì, nhằm góp phần đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và tăng thu nhập cho người dân. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đình Phong đã phân công từng đồng chí xuống các xóm có nghề thủ công truyền thống để động viên nhân dân phát huy và có biện pháp hỗ trợ kịp thời khi nhân dân gặp khó khăn. Lĩnh vực dịch vụ cũng được xã chú trọng phát triển như: Vận tải, xay xát, máy cày, bừa, cắt lúa và các cơ sở dịch vụ phân bón, góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất. Các dịch vụ mua bán từng bước đáp ứng yêu cầu trao đổi hàng hoá trong nhân dân. Đặc biệt, cụm chợ Đình Phong - Ngọc Khê được đưa vào hoạt động, đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân hai xã.

Mặc dù, thủ công nghiệp và dịch vụ đã từng bước đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, nhưng chưa tương xứng với tiềm năng của địa phương. Các mặt hàng trao đổi mua bán ở chợ còn mang tính chất nhỏ lẻ, số lượng ít, chủng loại chưa phong phú.

Tranh thủ sự hỗ trợ của Nhà nước và chính quyền các cấp, Đảng ủy xã Đình Phong chỉ đạo đầu tư xây dựng, mở rộng hệ thống kết cấu hạ tầng nông thôn, trong đó chủ yếu là đầu tư về điện, đường, trường, trạm,... Kết quả nổi bật trong công tác chỉ đạo của Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2000 - 2005 là trên địa bàn xã Đình Phong, người dân đã được sử dụng nguồn điện để phục vụ sinh hoạt. Từ năm 2003, hệ thống điện cao thế và hạ thế đã được xây dựng và đưa vào sử dụng, gồm bốn trạm biến áp, đường dây hạ thế dài gần 10km, lắp 4 trạm hạ thế. Đến năm cuối nhiệm kỳ, tất cả các xóm trên địa bàn xã Đình Phong đã được sử dụng điện thắp sáng, phục vụ các hoạt động sinh hoạt khác. Có điện để sử dụng đã mở ra cơ hội phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện xóa đói, giảm nghèo ở Đình Phong.

Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, người dân được huy động để góp sức tu sửa, làm đường giao thông... Nhờ đó, nhiều công trình đã được xã đầu tư xây dựng, nâng cấp. Cho đến năm 2005, trên địa bàn xã Đình Phong có hệ thống giao thông khá thuận lợi: Có ba trục đường dọc từ Bắc xuống Nam là đường trục của xã, xuất phát từ đầu cầu treo Lũng Đính; đường 213 đến xóm Giộc Giao, dài 4,5km, rộng 4m, mặt đường cấp phối. Đường vành đai từ xóm Đổng Luông (trung tâm xã) xuống xóm Lũng Nặm, dài 4km. Xã đã bảo đảm được 100% các xóm có phương tiện xe máy di chuyển dễ dàng, 11/14 xóm xe ô tô có thể lưu thông được. Bên cạnh đó là các tuyến đường liên xã: Đình Phong - Chí Viễn - Đàm Thủy; Đình Phong - Phong Châu được tu sửa, góp phần phát triển kinh tế, giao thương hàng hóa giữa xã Đình Phong với các xã khác trong huyện.

Cùng với giao thông cơ bản, xã Đình Phong đã hoàn thành các công trình: cụm chợ, Trạm Y tế xã, trường cấp II Đình Phong, Trường Tiểu học Long Định. Xã đã trang bị máy điện thoại để phục vụ công tác thông tin, liên lạc, góp phần nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động ở địa phương.

Đối với xã vùng cao, giáp biên như Đình Phong muốn nâng cao chất lượng giáo dục, hướng tới mục tiêu phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất học sinh thì trước hết phải chú trọng yếu tố phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ hoạt động dạy và học. Từ năm 2001, Trường Trung học cơ sở Đình Phong từ xóm Bản Chang - Bản Giang được chuyển đến địa phận xóm Đông Luông - Chi Choi (xã Đình Phong), đồng thời được đầu tư xây dựng khang trang.

Hệ thống cơ sở vật chất dạy học được đầu tư, các thầy cô giáo phấn khởi thi đua nâng cao chất lượng dạy học. Cho đến năm 2004, số lượng đội ngũ giáo viên của các trường ở Đình Phong là 39 người. Số lượng học sinh các cấp qua các năm đều tăng: năm học 2001 - 2002 có 768 học sinh; năm học 2002 - 2003 có 769 học sinh; năm học 2003 - 2004 có 770 học sinh; năm học 2004 - 2005 có 834 học sinh¹. Chất lượng dạy học ngày càng được nâng cao. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp và lên lớp năm sau cao hơn năm trước. Giai đoạn 2001 - 2005, tỷ lệ học sinh lên lớp bình quân đạt 85%, tỷ lệ tốt nghiệp đạt 95,5%.

Về Y tế, giai đoạn 2000 - 2005, Đảng bộ xã chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, nghị định về vấn đề y tế như: Thực hiện

¹ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, sđd tr.677.

Nghị quyết Trung ương 4 khóa VII về chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân và chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình; Chỉ thị số 55-CT/TW ngày 28/6/2000 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng ở cơ sở đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Pháp lệnh Dân số của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa IX (09/01/2003) và Nghị định số 104/2003/NĐ-CP của Chính phủ về vấn đề dân số...

Xã Đình Phong cách xa trung tâm y tế tuyến trên, nên để thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, Đảng bộ xã đặc biệt coi trọng, phát huy tốt vai trò của trạm y tế xã. Hằng năm, Đảng bộ đã đề ra chỉ tiêu thi đua cho cán bộ y tế và mạng lưới y tế thôn bản. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ xã, điều hành của chính quyền, cán bộ y tế xã Đình Phong đã nỗ lực thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Các chương trình y tế Quốc gia, y tế cộng đồng được triển khai và tổ chức có hiệu quả. Hằng năm, trạm xá xã tiến hành tiêm chủng mở rộng cho trẻ em trong độ tuổi đạt 100%, tổ chức khám sức khỏe cho học sinh các trường theo quy định. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm từ 25,1% xuống còn 17,0% (giảm 8,1%).

Các đoàn thể quần chúng, trường xóm phối hợp với đội ngũ y tế xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong nhân dân các thôn xóm, với các hình thức khác nhau, nhằm nâng cao nhận thức và ý thức thực hiện Kế hoạch hoá gia đình. Tuy nhiên, quan niệm về con trai nối dõi dòng họ vẫn còn được duy trì trong cộng đồng, từ đó đã ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch hoá gia đình.

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 16/7/1998, của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị Trung ương 5 (khóa VIII) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng bộ xã Đình Phong đã chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể của xã đẩy mạnh chương trình hoạt động. Công tác tuyên truyền, giáo dục được tăng cường, qua đó giúp cho nhân dân hiểu rõ về quy định của Nhà nước trong việc xoá bỏ các hủ tục lạc hậu, trong việc cưới, việc tang, phòng chống văn hoá phẩm độc hại. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá mới ở khu dân cư” được phát động sôi nổi trong nhân dân. Kết quả, đến năm 2005 xã đã xây dựng được 3 làng văn hoá; có 412 hộ gia đình được công nhận là gia đình văn hoá.

Ban văn hoá xã phối hợp với các tổ chức, đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ chú trọng đẩy mạnh các phong trào văn nghệ, thể thao phục vụ nhân dân. Xã đã phối hợp với cơ quan chuyên môn huyện, tỉnh xúc tiến tôn tạo các di tích ở địa phương, tiêu biểu là di tích đền Hoàng Lục; xây dựng hồ sơ đề nghị cấp trên công nhận đền Hoàng Lục trở thành di tích lịch sử cấp Nhà nước. Hệ thống thông tin nghe nhìn được đầu tư. Trên địa bàn xã đã có một số hộ sắm đài FM, máy điện thoại để phục vụ thông tin liên lạc được thuận lợi.

Công tác xoá đói giảm nghèo được quan tâm thực hiện và có bước chuyển biến quan trọng. Cấp uỷ xã đã cụ thể hoá sự lãnh đạo của mình thông qua Ban xoá đói giảm nghèo của xã, phân công từng đoàn thể, nhận đỡ đầu các hộ nghèo. Các dự án cho hộ gia đình vay vốn làm kinh tế được triển khai.

Đồng thời, Đảng uỷ tăng cường chỉ đạo thực hiện các giải pháp về đầu tư kết cấu hạ tầng cơ sở: điện, đường, thuỷ lợi, hỗ trợ về giống cây trồng, vật nuôi, phân bón, khoa học - kĩ thuật,... Bên cạnh sự hỗ trợ, đầu tư của Nhà nước, các cấp, Đảng uỷ xã đã phát huy tinh thần tương thân tương ái nhằm hỗ trợ các hộ nghèo vươn lên thoát nghèo. Trong các năm từ 2001 đến 2005, các hộ dân trong xã đã hỗ trợ nhau về giống cây trồng và cho nhau vay mượn trên 15 triệu đồng tiền mặt và ruộng đất để sản xuất.

Nhờ các biện pháp chỉ đạo tích cực của Đảng bộ xã, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, người nghèo ở Đình phong đã được tạo điều kiện vươn lên ổn định cuộc sống. Các hộ gia đình đầu tư sản xuất, chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng rừng, cải thiện thu nhập. Nhờ đó, xã Đình Phong căn bản đã xoá được hộ đói. Đến năm 2005, toàn xã đã giảm được 88 hộ nghèo so với đầu nhiệm kỳ.

Các chính sách an sinh xã hội đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng, các hộ nghèo luôn được Đảng bộ Đình Phong quan tâm chỉ đạo. Chính sách đối với người có công được xã thực hiện bảo đảm kịp thời theo quy định. Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân... tổ chức giúp đỡ các gia đình chính sách, gia đình neo đơn thu hoạch mùa vụ, tu sửa nhà cửa. Các hoạt động quyên góp nhân đạo, từ thiện như quỹ trẻ em, quỹ chữ thập đỏ, quỹ người nghèo,... được phát động trong nhân dân. Các chính sách xã hội được thực hiện đầy đủ, đúng quy định và kịp thời. Trong những năm 2000 - 2005, xã Đình Phong đã tổ chức 9 đoàn thăm hỏi, tặng quà các đối tượng chính sách trên địa bàn xã.

Về công tác quốc phòng - an ninh, thực hiện Nghị quyết số 36/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội về việc phê chuẩn Hiệp ước biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa, giữa hai bên tiến hành phân giới, cắm mốc. Tuy nhiên, trên tuyến biên giới tỉnh Cao Bằng, phía Trung Quốc vẫn tổ chức các hoạt động lấn chiếm, vi phạm chủ quyền lãnh thổ của ta dưới các hình thức. Trong bối cảnh chung, Đình Phong có địa bàn giáp biên, cũng chịu ảnh hưởng của tình hình diễn biến phức tạp đó. Đảng uỷ Đình Phong chỉ đạo công an xã phối hợp với cán bộ Đồn Biên phòng tuần tra đường biên, mốc giới định kỳ và đột xuất, thường xuyên nâng cao cảnh giác, kịp thời phát hiện các hiện tượng xâm canh, xâm cư để có biện pháp xử lý kịp thời. Chính quyền xã cũng đã vận động nhân dân tiến hành canh tác trên khu vực sát biên giới để khẳng định chủ quyền lãnh thổ của quốc gia. Một số trường hợp người Trung Quốc vượt biên trái phép sang đất của nước ta đồn củi đã được giải thích và yêu cầu quay về bên kia biên giới.

Bước vào năm 2000, trên địa bàn xã các tệ nạn xã hội như bài bạc, rượu chè, nghiện hút ma tuý,... ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Trong bối cảnh đó, Đảng uỷ Đình Phong tăng cường chỉ đạo công tác quốc phòng - an ninh. Quán triệt Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 19/11/2001 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân giai đoạn 2001 - 2005, với mục tiêu là tích cực xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện, thị vững chắc; xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; Thực

hiện Chỉ thị số 16-CT/TW ngày 05/10/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên”. Ban Chỉ huy quân sự xã duy trì bảo đảm quân số, tổ chức cho lực lượng dân quân, dự bị động viên tham gia huấn luyện, diễn tập định kỳ, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu. Trung đội dân quân tự vệ xã thực hiện huấn luyện theo đúng quy định của Huyện đội. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động khắp các xóm. Tất cả các xóm trên địa bàn xã đều tham gia kí cam kết về bảo vệ an ninh trật tự xóm. Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức cảnh giác trong nhân dân được chú trọng. Trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định, giúp nhân dân yên tâm sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội. Công tác tuyển quân thực hiện theo phương châm dân chủ, công khai, công bằng, đúng luật và hoàn thành chỉ tiêu được giao.

Trong xây dựng hệ thống chính trị, công tác giáo dục lí luận chính trị được Đảng bộ xã quan tâm chỉ đạo sát sao, nhất là từ khi có quy định của Bộ Chính trị: Quy định số 54-NQ/TW ngày 12/5/1999 về chế độ học tập lí luận chính trị trong Đảng. Các chỉ thị, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, chỉ thị chuyên đề của Tỉnh ủy, Huyện ủy đều được kịp thời triển khai học tập, quán triệt đến cán bộ, đảng viên.

Cấp ủy quan tâm chỉ đạo và duy trì việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trên mọi lĩnh vực hoạt động, từ việc đưa ra chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, chính sách quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ; giải quyết kịp thời các vụ việc trên địa bàn và duy trì nền nếp chế độ công tác,

cơ chế điều hành, đảm bảo đoàn kết thống nhất trong toàn Đảng, toàn dân.

Công tác dân vận được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện. Nội dung của công tác dân vận gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, với các hình thức đa dạng. Nhờ đó, xã đã động viên, phát huy sức mạnh toàn dân trong thực hiện mọi nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, việc chú trọng công tác dân vận giúp cho nhân dân ở các xóm vùng sâu, vùng xa, giáp biên của xã nâng cao ý thức chính trị, nhận thức trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần.

Hàng năm, Đảng bộ Đình Phong tiến hành phân tích, đánh giá chất lượng đảng viên. Việc phân tích chất lượng và đánh giá xếp loại đảng viên giúp Đảng bộ xã đánh giá được chất lượng của đảng viên trên các mặt: Tư tưởng, chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỉ luật, tác phong, lề lối làm việc, trách nhiệm đối với những công việc được giao... Tính riêng năm 2004, Đảng bộ có 7 chi bộ đạt chi bộ trong sạch vững mạnh, trong đó có 2 chi bộ ba năm liền đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh là Chi bộ Nhà trường và Chi bộ Nhà Sa. Đảng bộ xã không có chi bộ yếu kém.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ Đình Phong đã kết nạp được 17 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên của toàn Đảng bộ lên 107 đồng chí. Đảng bộ xã đã kiện toàn 2 chi bộ theo xóm: Chi bộ Vươn Luông - Ta Mẩn; Chi bộ Ta Liêng - Hát Pan; tổ chức tách Chi bộ Nhà trường thành hai Chi bộ: Chi bộ Trường Cấp I và trường Cấp II, nâng tổng số chi bộ của Đảng bộ lên 14 Chi bộ.

Ban kiểm tra Đảng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng, tham dự sinh hoạt các chi bộ, kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm nguyên tắc, Điều lệ Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp (xã, huyện, tỉnh) năm 2004 đã diễn ra thành công tốt đẹp. Hội đồng nhân dân xã nhiệm kì mới bầu đồng chí Nông Văn Rinh giữ chức chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Đình Phong nhiệm kỳ 2004 - 2011. Ủy ban nhân dân xã Đình Phong do các đồng chí: Hoàng Nông Kiểm (1999 - 2004), Lục Văn Suất (2004 - 2005) giữ chức vụ Chủ tịch.

Trong quá trình hoạt động, Hội đồng nhân dân xã luôn nêu cao tinh thần dân chủ, tổ chức tiếp xúc cử tri để lắng nghe ý kiến, phản ánh những tâm tư, nguyện vọng của cử tri với Hội đồng nhân dân và các cơ quan chức năng. Chất lượng các kỳ họp của Hội đồng nhân dân ngày càng được nâng cao, nhất là việc bàn và quyết định các nhiệm vụ kinh tế - xã hội sát với thực tiễn; thực hiện có hiệu quả thiết thực hoạt động giám sát theo đúng quy định của pháp luật; phát huy vai trò cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương.

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên chú trọng công tác kiện toàn đội ngũ cán bộ như phó Công an xã, Phó xã đội, trưởng xóm,... Đội ngũ trưởng xóm, cộng tác viên, khuyến nông luôn được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương ngày càng có hiệu quả cao hơn. Ủy ban nhân dân xã có nhiều đổi mới trong hoạt động, góp phần thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ ở địa phương.

Ủy ban nhân dân xã tiến hành cải cách thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động; chấp hành tốt việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân; thực hiện tốt quy chế phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, nhân dân tham gia xây dựng chính quyền. Nêu cao tinh thần dân chủ với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, Ủy ban nhân dân xã đã kịp thời nắm bắt thông tin và đảm bảo việc điều hành tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

Mặt trận Tổ quốc xã được kiện toàn, phối hợp với các tổ chức quần chúng tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư, tham gia công tác nhân đạo, từ thiện và các chính sách xã hội khác. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” được phát triển sôi nổi trong toàn xã, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, giúp đỡ nhau thực hiện xoá đói giảm nghèo, ổn định cuộc sống, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2000 - 2005 đề ra.

Đoàn Thanh niên xã tích cực phát động nhiều phong trào thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia như: phong trào thanh niên tình nguyện làm đường giao thông nông thôn, tu sửa công trình thuỷ lợi, giúp đỡ gia đình chính sách; phong trào “Tuổi trẻ giữ nước” góp phần động viên thanh niên tham gia tuyển quân,... Thông qua việc thực hiện các phong trào phát triển kinh tế - xã hội, Đoàn thanh niên đã phát hiện các quần chúng ưu tú, đề cử tham gia lớp cảm tình Đảng, góp phần tăng cường công tác phát triển Đảng ở địa

phương. Hội Phụ nữ, Hội Nông dân tích cực hỗ trợ hội viên thực hiện xoá đói, giảm nghèo; tham gia phong trào xây dựng gia đình văn hóa; vận động hội viên thực hiện kế hoạch hoá gia đình,...

II. Tiếp tục lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh - trật tự (2005 - 2010)

Trên cơ sở những kết quả đạt được của nhiệm kỳ 2000 - 2005, thực hiện sự chỉ đạo của cấp uỷ cấp trên, năm 2005, Đại hội Đảng bộ xã Đình Phong được diễn ra. Đại hội thông qua phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới: Chủ động khai thác có hiệu quả mọi tiềm năng, thế mạnh; Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Tiếp tục cải thiện đời sống nhân dân; Xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

Đại hội đề ra các mục tiêu cụ thể trên các lĩnh vực:

1. Về kinh tế, phấn đấu tổng sản lượng lương thực đến năm 2010 đạt 2.126 tấn, tăng trung bình mỗi năm 2%, bình quân lương thực tính theo đầu người đạt 490kg/người/năm. Đối với chăn nuôi, phấn đấu đến năm 2010 tổng đàn trâu đạt 1.370 con, đàn bò đạt 945 con, đàn lợn đạt 2.100 con. Về lâm nghiệp, tiếp tục ổn định công tác giao đất, giao rừng, khuyến khích các hộ chăm sóc rừng cây tái sinh và trồng mới, phấn đấu đến năm 2010 nâng độ che phủ rừng lên 45%. Đối với công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ: Tạo điều kiện cho các hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản, chăm lo khuyến khích các ngành nghề thủ công phát triển. Phấn đấu đến năm 2010, tỉ trọng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp -

dịch vụ chiếm 4-5% tổng giá trị kinh tế. Xã phấn đấu thu ngân sách hoàn thành chỉ tiêu.

2. Về văn hoá - xã hội, đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư; duy trì số làng đạt chuẩn làng văn hoá và phấn đấu mỗi năm tăng từ 1-2 làng, đến năm 2010 có 11/14 làng đạt tiêu chuẩn làng văn hoá, 95% số hộ đạt hộ gia đình văn hoá, luôn luôn duy trì các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao, không ngừng phát huy bản sắc văn hoá dân tộc. Đến năm 2010, xã tiến hành quy hoạch 1-2 sân vận động bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia; giải quyết triệt để nạn nghiện hút ma tuý. Xã phấn đấu đến năm 2010 giảm tỉ lệ hộ nghèo xuống còn 9%.

3. Về quốc phòng - an ninh, không ngừng củng cố các lực lượng bán vũ trang ở địa phương. Công an, dân quân tự vệ xã thường xuyên phối hợp với lực lượng biên phòng, tuần tra đường biên mốc giới, bảo vệ vững chắc biên giới Tổ quốc; phối hợp với các lực lượng chức năng tiến hành phân giới, cắm mốc theo hiệp định. Xã luôn phát huy sức mạnh tổng hợp của các đoàn thể chính trị - xã hội, vận động nhân dân cùng nhau tham gia giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương; động viên con em đến tuổi tham gia nhập ngũ.

4. Về công tác xây dựng Đảng, không ngừng chăm lo tổ chức Đảng trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức; duy trì các chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh; phấn đấu kết nạp từ 20 - 25 đảng viên mới, xoá xóm trắng đảng viên, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ.

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ mới với 9 đồng chí. Sau Đại hội, tại phiên họp thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu ra Ban Thường vụ, theo đó đồng chí Lục Văn Suất được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã. Ban Chấp hành Đảng bộ tiến hành phân công nhiệm vụ cho từng đồng chí gắn với vị trí công tác.

Thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ và nhân dân Đình Phong quyết tâm phấn đấu thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra trên các lĩnh vực.

Về nông nghiệp, Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo hướng sản xuất hàng hoá, ứng dụng tiến bộ khoa học kĩ thuật vào sản xuất. Người dân được tạo điều kiện tham gia các lớp tập huấn về kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc các loại cây, con cho hiệu quả kinh tế cao. Nhiều hộ dân ở Đình Phong đã mạnh dạn chuyển đổi các giống lúa thuần lâu năm bị thoái hóa sang sử dụng giống lúa lai.

Do hệ số quay vòng đất sản xuất còn thấp (1,4 lần) nên Đảng bộ xã đã chỉ đạo tập trung thực hiện các giải pháp nhằm thúc đẩy hệ số quay vòng đất sản xuất, nâng cao giá trị nông nghiệp. Xã hướng dẫn nhân dân thực hiện luân canh, sau khi thu hoạch lúa mùa, tiến hành làm đất để trồng một số loại cây hoa màu. Hệ số vòng quay sử dụng đất sản xuất tăng lên 1,6 lần, góp phần tăng hiệu quả nông nghiệp, tăng thu nhập cho người dân địa phương. Công tác cung ứng giống cây trồng, vật tư, phân bón, thuốc trừ sâu hỗ trợ nhân dân sản xuất được tăng cường. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, sản

xuất nông nghiệp ở Đình Phong đạt kết quả khá. Sản lượng lương thực hằng năm đều tăng.

Chăn nuôi lợn lai, lợn nái, vịt trứng, gà công nghiệp thả vườn được chú trọng. Hằng năm, xã phối hợp với trạm thú y huyện tổ chức tiêm phòng cho gia súc, gia cầm. Tuy nhiên, ở Đình Phong trong những năm 2005 - 2010 chưa hình thành các mô hình kinh tế chăn nuôi cho thu nhập cao.

Cấp ủy, chính quyền tiếp tục chú trọng phát triển trồng rừng với các loại cây có giá trị kinh tế cao, góp phần tăng nguồn thu nhập cho người dân địa phương và phủ xanh đất trống đồi trọc, bảo vệ rừng. Công tác tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ rừng cho nhân dân được đẩy mạnh. Các hộ gia đình đã chủ động thực hiện những biện pháp bảo vệ rừng được giao. Cùng với nông nghiệp, hiệu quả của kinh tế lâm nghiệp đã góp phần giúp người dân Đình Phong vươn lên thoát nghèo, cải thiện cuộc sống.

Trong những năm 2000 - 2005, các điểm dịch vụ cung cấp phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và các dịch vụ sinh hoạt khác ngày càng được mở rộng, góp phần đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt trong nhân dân.

Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng. Trong những năm từ 2005 đến năm 2010, Đảng ủy xã Đình Phong chỉ đạo phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn. Hệ thống giao thông bao gồm đường nội thôn, liên thôn được tu sửa, mở mang thêm, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông trong nhân dân. Cùng với giao thông, xã chú trọng đầu tư kiên cố hóa các công trình đập, kênh dâng dẫn, phục vụ hoạt động tưới tiêu phục vụ sản xuất. Tỷ lệ số hộ được

sử dụng nguồn nước sạch hợp vệ sinh trên địa bàn xã đạt gần 80%. Hệ thống trường lớp được đầu tư xây dựng kiên cố hóa.

Văn hóa - xã hội tiếp tục có những bước chuyển biến tích cực. Đối với giáo dục, cơ sở vật chất ngày càng được đầu tư, nâng cấp góp phần đáp ứng nhu cầu dạy và học. Đội ngũ giáo viên ngày càng nỗ lực, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Các trường học thực hiện nghiêm túc chế độ dạy, học, thi cử, chống bệnh thành tích trong giáo dục. Ngày 29/7/2008, trường Mầm non Đình Phong được thành lập theo Quyết định số 2229/QĐ-UBND trên cơ sở được tách từ trường Tiểu học Đình Phong. Trường đóng tại xóm Bản Chang - Bản Giang. Trong thời gian này, Trường Mầm non Đình Phong sử dụng chung cơ sở vật chất với Trường Tiểu học Đình Phong, có tổng số 05 lớp; số học sinh theo học là 109 em. Trong đó, 03 lớp học ở điểm chính và 01 lớp học tại phân trường Nà Sa, 01 lớp học ở phân trường Long Định. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên là 14 người. Cán bộ quản lý gồm 01 Hiệu trưởng: Cô Hoàng Thị Hằng, 01 Phó Hiệu trưởng: Cô Lý Thị Biển, 10 giáo viên, nhân viên phục vụ nấu ăn 02 người. Cơ sở vật chất học nhờ trường Tiểu học nên còn nhiều khó khăn, chưa có phòng học, nhà hiệu bộ, nhà bếp đúng quy cách của Điều lệ trường Mầm non.

Đội ngũ cán bộ y tế được tạo điều kiện nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ, trách nhiệm, nhiệt tình trong công việc. Nhìn chung, các chương trình Quốc gia về y tế được thực hiện đầy đủ, đúng quy định và có hiệu quả. Thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TU ngày 01/4/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối

với công tác Dân số và kế hoạch hóa gia đình, Đảng uỷ xã tăng cường chỉ đạo nhân dân thực hiện Chương trình Dân số và Kế hoạch hoá gia đình. Trạm Y tế xã Đình Phong phối hợp với Trung tâm y tế, Trung tâm Dân số, kế hoạch hóa gia đình huyện tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của người dân về thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ ngày càng nâng cao ý thức trong việc sử dụng các biện pháp kế hoạch hoá gia đình nhằm hạn chế trường hợp sinh con thứ ba trên địa bàn xã. Chương trình phòng chống HIV/AIDS, phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi được chú trọng thực hiện ở địa phương.

Công tác văn hoá tiếp tục có sự chuyển biến tốt. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” được duy trì và ảnh hưởng khá sâu rộng trong nhân dân. Hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, các giải đấu bóng chuyền, bóng đá của cán bộ, viên chức; hội thi thể thao văn hóa các xã biên giới thu hút đông đảo người dân và các đoàn thể chính trị - xã hội của xã tham gia, tạo ra không khí vui tươi phấn khởi, hăng say lao động sản xuất, tinh thần đoàn kết trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Xã thực hiện việc chi trả chế độ chính sách cho các đối tượng được kịp thời, đảm bảo đúng quy định. Đại diện cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể quần chúng ở địa phương tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình có công với nước, gia đình chính sách vào những dịp lễ lớn của dân tộc; dịp kỉ niệm ngày Thương binh liệt sĩ (27/7). Đảng bộ, chính quyền xã chỉ đạo thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ của Nhà nước và các tổ chức khác, nguồn ngân sách địa phương về hỗ trợ

các hộ nghèo, cứu đói vào dịp tết, hỗ trợ tiền dầu thắp đối với một số xóm chưa có điện... có hiệu quả.

Về quốc phòng - an ninh, Đảng ủy xã chỉ đạo nhân dân tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 62-CT/TU của Bộ Chính trị, ngày 12/02/2001 về tăng cường công tác giáo dục quốc phòng toàn dân trong tình hình mới và thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 14/02/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng, an ninh giai đoạn 2007 - 2012. Nhờ đó, ý thức của người dân về bảo vệ an ninh trật tự, bảo vệ biên giới chủ quyền lãnh thổ quốc gia ngày càng được nâng cao. Lực lượng quân sự địa phương tích cực tham gia các đợt diễn tập khu vực phòng thủ do tỉnh và huyện tổ chức. Công tác quản lý nhân khẩu: Thực hiện thủ tục tạm trú, tạm vắng được chú trọng. Việc Công an xã đẩy mạnh công tác quản lý nhân khẩu, hộ khẩu và kiểm tra tạm trú, tạm vắng trên địa bàn xã, góp phần nâng cao ý thức chấp hành nghiêm quy định về đăng ký cư trú của người dân. Qua đó, Công an xã nắm chắc được việc biến động dân số trên địa bàn, góp phần quan trọng trong bảo vệ an ninh Tổ quốc và giữ gìn trật tự an ninh xã hội, phát huy hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật.

Trong quá trình lãnh đạo Ban Chấp hành Đảng bộ xã luôn xác định công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt có vai trò quan trọng trong việc thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Đảng bộ chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt tuyên truyền Nghị quyết và các văn bản kết luận của Hội nghị

Trung ương 9 khóa X; Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và các nghị quyết, chỉ thị chuyên đề của Tỉnh ủy, Huyện ủy. Trong quá trình triển khai, Cấp ủy chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và lề lối làm việc theo hướng nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng. Thông qua việc học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy các cấp, Đảng ủy Đình Phong quan tâm đến hiệu quả của công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận và việc vận dụng linh hoạt vào tình hình thực tiễn ở địa phương. Đảng ủy chú trọng giám sát vấn đề nền nếp sinh hoạt và chất lượng sinh hoạt của cấp ủy và các chi bộ trực thuộc.

Để thực hiện công tác phát triển Đảng, Đảng ủy chỉ đạo các chi bộ phối hợp với các tổ chức đoàn thể chú ý bồi dưỡng quần chúng ưu tú, tạo điều kiện cho các quần chúng ưu tú phấn đấu đạt đủ các tiêu chuẩn để có thể đứng trong hàng ngũ đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Bộ máy lãnh đạo và hệ thống chính trị được củng cố và kiện toàn. Công tác kiểm tra Đảng là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong hoạt động lãnh đạo của Đảng, do đó Đảng ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện. Qua đó, các chi bộ đều thực hiện tốt các quy định của Điều lệ Đảng, bảo đảm các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trong những năm 2005 - 2010, hoạt động của Hội đồng nhân dân và các đại biểu của Hội đồng nhân dân xã tiếp tục thể hiện được vai trò cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương. Chức năng giám sát được tăng cường. Công tác tiếp

dân và hoạt động tiếp xúc cử tri được duy trì nề nếp. Việc tổ chức các cuộc họp Hội đồng nhân dân xã được thực hiện theo hướng đổi mới. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy xã, vai trò quản lí hành chính Nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng của Ủy ban nhân dân được đảm bảo.

Phát huy những kết quả đã đạt được, trong những năm (2005 - 2010), các tổ chức chính trị - xã hội ở Đình Phong: Mặt trận Tổ quốc xã, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân và các tổ chức đoàn thể xã hội khác tiếp tục củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động. Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên như Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân,... đã tập hợp, giáo dục, tổ chức các hội viên, đoàn viên nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước, tổ chức lồng ghép các phong trào thi đua yêu nước với việc thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ do Đại hội Đảng bộ xã đề ra, đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, tích cực xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh.

Sau 10 năm lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2000 - 2010) dưới sự lãnh đạo sát sao của Đảng bộ xã Đình Phong, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự nỗ lực của toàn dân, diện mạo quê hương Đình Phong có sự đổi mới, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện. Những kết quả tích cực đó tạo động lực để Đảng bộ xã tiếp tục đề ra các chủ trương phù hợp, lãnh đạo nhân dân xã thực hiện đẩy mạnh công cuộc đổi mới toàn diện, xây dựng xã Đình Phong ngày càng phát triển.

Chương VI
**ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH
CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, XÂY DỰNG
XÃ ĐÌNH PHONG NGÀY Càng PHÁT TRIỂN
(2010 - 2020)**

I. Lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh trật tự (2010 - 2015)

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 04/8/2009 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 33-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, được sự đồng ý của Huyện ủy Trùng Khánh, ngày 09/6/2010, Đảng bộ Đình Phong tổ chức Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010 - 2015. Đại hội với sự tham dự của 139 đồng chí.

Trên cơ sở đánh giá những thành tựu đạt được và một số hạn chế trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của nhiệm kỳ trước, Đại hội thảo luận các phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu cho nhiệm kỳ mới 2010 - 2015. Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010 - 2015. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, theo đó đồng chí Nông Văn Rinh được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã. Đến năm 2014, đồng chí Đoàn Hải Vân (đồng chí là cán bộ của Bộ đội biên phòng được cử về tăng cường cho địa phương) giữ chức Bí thư Đảng ủy xã thay đồng chí Nông Văn Rinh.

Nông nghiệp tiếp tục giữ vai trò là ngành kinh tế chủ đạo của Đình Phong, do đó trong những năm từ 2010 đến năm 2015, Đảng bộ xã tăng cường chỉ đạo phát triển kinh tế nông nghiệp. Công tác khuyến nông được xã chú trọng nhằm tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Năm 2015, xã kết hợp với Trạm Khuyến nông tổ chức các lớp tập huấn cho nhân dân địa phương về phương pháp kỹ thuật sản xuất nông nghiệp như: Kỹ thuật trồng cây lúa lai, cỏ voi; chế biến, dự trữ thức ăn thô xanh; phòng chống rét và dịch bệnh cho gia súc. Năm 2014, do tác động bởi cơn bão số 3, nên một số diện tích lúa và hoa màu bị hư hại, từ đó ảnh hưởng đến năng suất cây trồng. Trước tình hình đó, xã chỉ đạo nhân dân khắc phục khó khăn, tích cực đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, nhằm tăng hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích. Ban quản lý thủy nông xã vận động, hướng dẫn nhân dân nạo vét kênh mương, nhằm đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất. Xã đã kiên cố hóa một số kênh mương, nhằm đảm bảo hệ thống nước tưới cho sản xuất, nhất là về mùa khô. Công tác thú y, phòng chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm được quan tâm. Chính quyền xã chỉ đạo bộ phận chuyên môn tiến hành phun khử trùng chuồng trại. Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, qua các năm đều đạt và vượt so với kế hoạch. Bên cạnh đó, người dân còn phát triển mô hình chăn nuôi vịt trang trại quy mô nhỏ nhằm tăng thêm nguồn thu nhập cho nhân dân.

Nhờ sự chỉ đạo tích cực của Đảng bộ, chính quyền, sự phối hợp của các đoàn thể và sự nỗ lực của nhân dân, xã đã từng bước khắc phục được những khó khăn, sản xuất nông nghiệp tiếp tục duy trì ổn định và có sự tăng trưởng qua các năm.

Về lâm nghiệp, xã tiếp tục chỉ đạo nhân dân trồng, khoanh nuôi và bảo vệ rừng. Bên cạnh diện tích rừng trồng do xã phát động, nhân dân các xóm chủ động trồng được một số diện tích cây lấy gỗ và cây ăn quả. Chính quyền xã cùng các ban ngành liên quan phối hợp với Ban Tư pháp tuyên truyền các văn bản pháp luật về bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng cho nhân dân các xóm. Nhiều xóm trên địa bàn xã đã xây dựng quy ước bảo vệ rừng.

Thương mại, dịch vụ có bước chuyển biến khá. Các hoạt động khai thác vật liệu xây dựng, hoạt động thủ công nghiệp truyền thống được tạo điều kiện phát triển, tạo việc làm và góp phần tăng thu nhập cho người dân. Điểm buôn bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ được mở rộng và đa dạng hóa.

Ngày 04/6/2010, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020. Chương trình hướng đến mục tiêu “Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”¹.

¹ Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1.600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016, về Phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

Xác định vai trò tầm quan trọng của việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong những năm 2010 - 2015, Đảng bộ xã đã lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, tạo niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền. Đảng bộ chỉ đạo thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Cán bộ chỉ đạo, quản lý Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn xã được tham gia các lớp tập huấn nhằm nâng cao năng lực hoạt động. Công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới cho cán bộ, đảng viên và nhân dân được chú trọng. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các đơn vị tư vấn lập và xây dựng đề án xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, xã kết hợp các giải pháp đẩy mạnh công cuộc xóa đói giảm nghèo, giúp người dân ổn định cuộc sống; xây dựng cơ chế kêu gọi đầu tư, khai thác mọi nguồn lực ở địa phương để thực hiện các hạng mục đầu tư và xây dựng nông thôn mới.

Kết cấu hạ tầng, đặc biệt giao thông nông thôn ngày càng được tu sửa và nâng cấp. Trên cơ sở nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước, các cấp và sự đóng góp công sức lao động, hiến đất của nhân dân, nhiều tuyến đường được xây mới, tu sửa. Xã đã tiến hành sửa chữa, cải tạo và nâng cấp trụ sở làm việc Ủy ban nhân dân được khang trang hơn.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ xã luôn xác định công tác xóa đói giảm nghèo là một trong những nhiệm vụ quan trọng của địa phương, thường xuyên quan tâm chỉ đạo kết hợp đồng bộ các giải pháp nhằm giảm dần tỉ lệ hộ nghèo. Song song với việc lãnh đạo nhân dân thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, Đảng ủy xã chỉ đạo sử dụng hợp lí các nguồn vốn ngân sách Nhà nước; chỉ đạo các đoàn thể đứng ra tín chấp cho nhân dân vay vốn đầu tư phát triển sản xuất. Người dân được tạo điều kiện tham gia các lớp tập huấn về kĩ thuật trồng trọt, chăn nuôi, phát triển kinh tế. Mặt trận Tổ quốc xã tích cực vận động các tổ chức, đoàn thể quần chúng nhân dân xây dựng quỹ “Vì người nghèo” nhằm hỗ trợ các gia đình thuộc diện hộ nghèo của xã. Vấn đề hỗ trợ cứu đói giáp hạt, cứu đói dịp tết Nguyên đán được xã chỉ đạo chuyển đến các hộ dân được kịp thời, đảm bảo đúng quy định.

Công tác quản lí, sử dụng đất đai được Đảng bộ xã Đình Phong xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội. Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, chính quyền xã đã phối hợp với Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện Trùng Khánh thực hiện công tác quản lí đất đai theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phối hợp đo đạc lập bản đồ địa chính của xã, giúp cho công tác quản lí Nhà nước về đất đai được thực hiện đạt hiệu quả.

Công tác quản lí tài nguyên, khoáng sản tiếp tục được tăng cường. Đảng ủy thực hiện hiệu quả công tác chỉ đạo quản lí giám sát các điểm khai thác vật liệu xây dựng trên địa bàn; tổ chức phối hợp với các ngành chức năng kiểm soát và

ngăn chặn kịp thời tình trạng khai thác không đúng quy định, ảnh hưởng đến tài nguyên môi trường như: khai thác cát lòng sông, khai thác đá.

Các hoạt động tuyên truyền về bảo vệ môi trường được tổ chức triển khai thực hiện như việc di dời trâu, bò ra khỏi nhà sàn, khơi thông cống rãnh, phun khử trùng chuồng trại, sử dụng nước hợp vệ sinh, phát quang đường làng, ngõ xóm, trồng cây phủ xanh đất trống đồi núi trọc, bảo vệ rừng... Tuy nhiên, hiệu quả quản lí môi trường chưa cao, tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn xã chưa được xử lý dứt điểm.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010 - 2015 và các chỉ tiêu nghị quyết của Đảng ủy cấp trên về giáo dục - đào tạo, hệ thống trường lớp được xây dựng tương đối kiên cố. Trang thiết bị dạy và học được đầu tư, đáp ứng nhu cầu thiết yếu về học tập của học sinh. Chất lượng các mặt giáo dục được tăng lên qua các năm. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên của các nhà trường được kiện toàn đầy đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng. Xã tiếp tục duy trì được kết quả phổ cập giáo dục ở giai đoạn trước.

Công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng ủy, chính quyền xã. Trong nhiệm kỳ, trên địa bàn xã không có dịch bệnh lớn xảy ra. Đội ngũ y tế được bồi dưỡng về nghiệp vụ, góp phần nâng cao chất lượng khám và chữa bệnh cho nhân dân.

Bảo hiểm y tế là một chính sách xã hội quan trọng, mang ý nghĩa nhân đạo và có tính chia sẻ cộng đồng sâu sắc, được Đảng và Nhà nước ta hết sức quan tâm và luôn đề cao

trong hệ thống chính sách an sinh xã hội. Nhận thức sâu sắc được ý nghĩa của công tác bảo hiểm y tế, đồng thời quán triệt Kế hoạch số 143-KH/TU của Tỉnh ủy Cao Bằng về triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới, Đảng ủy xã Đình Phong quan tâm chỉ đạo công tác bảo hiểm y tế cho các đối tượng trên địa bàn xã. Công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia bảo hiểm y tế được đẩy mạnh thực hiện. Xã tổ chức thực hiện kịp thời, đảm bảo theo đúng quy định việc cấp phát thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, người cao tuổi, người nghèo, người dân tộc thiểu số.

Các giá trị văn hóa truyền thống tộc người như làn điệu hát then, trò chơi dân gian được giữ gìn và phát huy trong cộng đồng các dân tộc. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao diễn ra sôi nổi vào các dịp mừng Đảng, mừng xuân và các sự kiện, dịp lễ tết, hội hè, tạo không khí phấn khởi thi đua trong học tập, lao động và sản xuất. Xã phối hợp với đội thông tin lưu động của tỉnh tổ chức chiếu phim phục vụ nhân dân. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” phát triển sâu rộng, có hiệu quả, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết trong đồng bào các dân tộc ở địa phương. Đến cuối nhiệm kỳ, toàn xã có 13 làng đạt danh hiệu làng văn hóa, cơ quan văn hóa; số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa là 605 hộ. Xã có hai trạm phát sóng thông tin di động, phủ sóng đến các khu dân cư, góp phần bảo đảm thông tin liên lạc được thông suốt.

Về lĩnh vực quốc phòng - an ninh, giai đoạn 2010 - 2015, Đảng ủy xã tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Chương trình Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Công an xã phối hợp với các tổ chức quần chúng tích cực tuyên truyền nhân dân đề cao cảnh giác với mọi âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch và tham gia đấu tranh bài trừ các tệ nạn xã hội xảy ra trong cộng đồng. Mô hình tự quản ở khu dân cư được kiện toàn, nâng cao hiệu quả trong công tác đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

Xã đã tiến hành rà soát và làm thủ tục hồ sơ cho các đối tượng được hưởng chế độ theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và tổ chức rà soát được 87 đối tượng tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã phục viên, xuất ngũ trở về địa phương trước ngày 30/4/1975. Xã đã thực hiện chế độ theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg, ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, chiến tranh giúp bạn Lào.

Ngày 19/11/2014, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Đề án số 2962/ĐA-UBND về xây dựng lực lượng dân quân thường trực các xã, thị trấn biên giới tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2015 - 2025, phấn đấu đến năm 2025 các xã, thị trấn biên giới đều có tiểu đội dân quân thường trực. Quán triệt sự

chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, Đảng bộ và chính quyền xã Đình Phong đã chỉ đạo công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ trên toàn xã.

Đảng bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, chính sách an sinh xã hội, dân tộc, tôn giáo, chính sách hậu phương quân đội và các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”, từ đó củng cố lòng tin, sự đồng thuận của nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền địa phương, xây dựng “thế trận lòng dân” ngày càng vững chắc.

Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng bộ xã đã tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ của công tác xây dựng Đảng. Hằng năm, Đảng ủy xã tổ chức hội nghị nghiên cứu, quán triệt và thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XVII,... Đảng ủy xã chỉ đạo triển khai học tập quán triệt Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/05/2011 của Bộ Chính trị và các văn bản hướng dẫn của Ban chỉ đạo tỉnh và huyện về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Thông qua các hội nghị, ý thức chính trị của cán bộ, đảng viên được nâng cao, khối thống nhất trong toàn Đảng bộ được củng cố vững chắc hơn. Công tác tự phê bình và phê bình thực hiện thường xuyên trong Đảng, từ đó lòng tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng ngày càng vững chắc.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả và đảm bảo nguyên tắc. Quán triệt Chỉ thị số 61-CT/TU ngày 26/3/2015 của Tỉnh ủy Cao Bằng về bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác đối với đội ngũ bí

thư xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh, Đảng ủy xã đã chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi để bí thư chi bộ các xóm tham gia đầy đủ. Đồng thời, Đảng ủy tạo điều kiện cho một số đồng chí cán bộ xã tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ và lí luận chính trị.

Các chi bộ đều triển khai đầy đủ, kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy xã, cấp ủy các cấp đến đảng viên trong chi bộ; sinh hoạt chi bộ theo Điều lệ, cụ thể hóa các văn bản, nghị quyết của cấp ủy cấp trên vào thực tiễn.

Công tác kiểm tra, giám sát được duy trì thường xuyên. Quán triệt Quyết định số 46-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy chủ động xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm.

Phát huy tinh thần dân chủ, thống nhất trong lãnh đạo, Đảng bộ xã phân công trách nhiệm rõ ràng cho các đồng chí trong Thường trực Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phụ trách các ban, ngành, đoàn thể, chi bộ xóm thực hiện phương châm dân chủ, công khai nhằm lấy ý kiến của người dân làm cơ sở xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội.

Năm 2011, xã Đình Phong tiến hành bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, theo đó Hội đồng nhân dân xã được bầu ra. Đồng chí Nông Văn Rinh tiếp tục được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã nhiệm kì 2011 - 2016. Hội đồng nhân dân xã thường xuyên đổi mới về hình thức và nội dung hoạt động nhằm phát huy tốt vai trò cơ quan quyền lực Nhà

nước ở địa phương. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân đề ra đã cụ thể hóa đúng theo chủ trương, nghị quyết của Đảng bộ xã và đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của người dân.

Ủy ban nhân dân xã do đồng chí Nông Văn Đoàn làm chủ tịch. Công tác điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Ủy ban nhân dân xã ngày càng có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của địa phương. Ủy ban nhân dân tổ chức thực hiện có hiệu quả việc đảm bảo an sinh xã hội, các hoạt động văn hóa xã hội, các chính sách dân tộc; công tác quốc phòng quân sự địa phương, giữ gìn trật tự an ninh xã hội ở địa phương.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc chủ động phối hợp triển khai Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” và “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”. Trên cơ sở đó, Mặt trận Tổ quốc xã thực hiện tốt vai trò giám sát phản biện xã hội, giám sát hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân và sự quản lý của Ủy ban nhân dân. Trong hoạt động, Mặt trận Tổ quốc xã và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều đổi mới về nội dung và phương pháp thực hiện, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, đóng góp quan trọng vào công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Đoàn Thanh niên thực hiện tốt hoạt động phổ biến các văn bản chỉ đạo của Đoàn cấp trên tới đoàn viên, thanh niên như: quán triệt nội dung của Kết luận số 10-KL/TWĐTN-BTC

ngày 29/7/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn khóa X về “Một số giải pháp nâng cao chất lượng đoàn viên và hoạt động của Chi đoàn trên địa bàn khu dân cư”... Đoàn Thanh niên bám sát cơ sở nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và định hướng tư tưởng trong thanh niên. Đoàn tích cực phát động đoàn viên tham gia các phong trào: tình nguyện mùa đông, tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, an sinh xã hội, thể dục thể thao; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TWĐTN ngày 17/5/2013 về “Tăng cường rèn luyện tác phong, thực hiện lễ lối công tác của cán bộ đoàn”. Đoàn Thanh niên đã có nhiều nỗ lực trong việc đổi mới nội dung hoạt động, nâng cao hiệu quả giáo dục truyền thống, lý tưởng đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên thông qua các cuộc vận động lớn của Trung ương, Tỉnh, Huyện.

Hội Nông dân tích cực vận động hội viên giúp đỡ nhau trong lao động sản xuất, và cuộc sống hằng ngày bằng những hoạt động thiết thực. Hội Phụ nữ lồng ghép các nội dung tuyên truyền về giáo dục phẩm chất đạo đức của người Phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tự tin - tự trọng - trung hậu - đảm đang; tuyên truyền Chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh về ngăn chặn tình trạng công dân Việt Nam sang Trung Quốc làm thuê; tuyên truyền hội viên tham gia tháng hành động vì an toàn thực phẩm, cam kết sản xuất, kinh doanh sử dụng rau, thịt an toàn, hạn chế sử dụng thuốc trừ sâu, thuốc kích thích trong sản xuất nông sản; vận động chị em ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, thực hiện kế hoạch hóa gia đình,... Hội Cựu chiến binh tích cực phối hợp với các tổ chức chính trị -

xã hội ở địa phương thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

II. Lãnh đạo nhân dân tiếp tục thực hiện nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới, tạo thế và lực trên con đường đổi mới (2015 - 2020)

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy Trùng Khánh, ngày 20/6/2015, Đại hội Đảng bộ xã Đình Phong nhiệm kỳ 2015 - 2020 được tổ chức tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội với sự tham dự của 158 đồng chí.

Đại hội đã tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của nhiệm kỳ 2010 - 2015, đồng thời đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới 2015 - 2020. Trong đó, Đại hội xác định các mục tiêu cụ thể:

1. Về kinh tế - xã hội, thu nhập bình quân đầu người đạt 18 triệu đồng; tổng sản lượng cây lương thực có hạt đạt 2.600 tấn; phấn đấu giá trị sản xuất canh tác đạt 43 triệu đồng/ha/năm. Tổng đàn trâu tăng bình quân 1,2%/năm; đàn bò tăng bình quân 0,5-1%/năm, tổng đàn gia cầm tăng bình quân từ 2-3%; độ che phủ rừng đạt 50%; thu ngân sách trên địa bàn năm sau cao hơn năm trước 10%.

Di chuyển chuồng trâu bò ra khỏi gầm sàn nhà ở theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới đến năm 2020 là 70 - 75%. Đến năm 2020, các gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh đạt trên 80%. 100% người dân được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Xã hoàn thành 15/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Xã giảm hộ nghèo xuống dưới 5%; giữ vững phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục Trung học cơ sở, phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi; giảm tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5%. Giảm tỉ suất sinh, không có trường hợp sinh con thứ ba. Xã có 10 làng đạt danh hiệu làng văn hoá, 80% gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hoá. An ninh - quốc phòng được bảo đảm.

2. Về xây dựng Đảng: Phần đầu đến năm 2020 có 15% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 70% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ và 15% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ. Đảng bộ có trên 80% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ phần đầu kết nạp được 35 đảng viên mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015 - 2020, gồm 9 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã bầu ra Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng chí Đoàn Hải Vân tiếp tục được tín nhiệm bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã. Đến năm 2019 đồng chí Lương Đình Duy giữ chức Bí thư Đảng ủy xã thay đồng chí Đoàn Hải Vân.

Dưới sự giám sát của Hội đồng nhân dân, sự điều hành của chính quyền và phối hợp hoạt động của các đoàn thể chính trị, các chủ trương, chính sách của Đảng bộ xã được triển khai tích cực và đạt được những kết quả quan trọng.

Trên nông nghiệp, đội ngũ khuyến nông bám sát cơ sở, hướng dẫn người dân áp dụng tiến bộ khoa học kĩ thuật vào sản xuất. Xã đã phối hợp với Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn của huyện Trùng Khánh tổ chức các lớp

khuyến nông chuyển giao khoa học kỹ thuật về cây trồng, vật nuôi cho nhân dân. Các chương trình, dự án hỗ trợ sản xuất được xã tích cực triển khai như phát triển đàn bò; Chương trình 135 hỗ trợ giống, vật tư phân bón cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo có điều kiện đầu tư phát triển sản xuất,... Công tác phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng được quan tâm chỉ đạo sát sao. Xã chú trọng khuyến cáo, tuyên truyền nhân dân trong việc theo dõi, phát hiện, phòng trừ các loại sâu bệnh. Nhờ đó, mặc dù trong những năm 2015 - 2020 trên địa bàn xã xuất hiện một số loại sâu bệnh: Sâu keo, sâu đục thân, bệnh đạo ôn phá hại cây trồng nhưng xã đã kịp thời xử lý. Nhìn chung, nông nghiệp ở Đình Phong trong giai đoạn này đạt được những kết quả tích cực.

Chăn nuôi được duy trì ổn định, đem lại thu nhập cho nhân dân. Tuy nhiên, đến năm 2019, do tác động của đợt dịch xảy ra trên địa bàn xã: dịch tả lợn Châu Phi, lở mồm long móng ở trâu, bò, nên số lượng gia súc có chiều hướng giảm.

Về lâm nghiệp, hằng năm dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch hướng dẫn và giao chỉ tiêu cho các xóm đăng kí trồng rừng. Cây trồng lấy gỗ, cây ăn quả tiếp tục được nhân dân trồng trên các diện tích rừng được giao. Bên cạnh đó, đối với các diện tích rừng bị cháy, người dân Đình Phong tiến hành trồng thông để phủ xanh đất trống. Các hoạt động thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ tiếp tục được duy trì ổn định và có bước tăng trưởng.

Công tác xây dựng nông thôn mới tiếp tục được Đảng bộ và Ủy ban nhân dân xã quan tâm chỉ đạo. Bước vào thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn

mới giai đoạn 2017 - 2020, Đảng ủy xã tích cực quan tâm triển khai lồng ghép các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện các chính sách thúc đẩy phát triển nông, lâm nghiệp và thương mại, dịch vụ nhằm nâng cao đời sống nhân dân. Người dân ngày càng nhận thức được sâu sắc về mục đích, tầm quan trọng của Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, tích cực hưởng ứng phong trào xây dựng nông thôn mới ở địa phương. Nhờ đó, bên cạnh nguồn vốn đầu tư của Đảng và Nhà nước, của tỉnh, huyện và các cơ quan, doanh nghiệp khác, Đảng bộ, chính quyền xã đã khơi dậy sức dân trong xây dựng nông thôn mới. Người dân tự nguyện hiến đất, đóng góp ngày công, nguồn quỹ để xây dựng các hạng mục kết cấu hạ tầng. Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ngày càng được cải thiện.

Giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội tiếp tục có sự chuyển biến tốt. Các trường học duy trì nền nếp dạy và học, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt. Nhà trường triển khai các chuyên đề chuyên môn theo đúng kế hoạch. Các cấp học duy trì sĩ số tương đối ổn định. Số trẻ trong độ tuổi đi học đều được đến trường.

Đến năm 2015 - 2016, Trường Mầm non xã Đình Phong được đầu tư xây dựng trên tổng diện tích đất là 3.500m² quy mô gồm 07 phòng học, 01 nhà hiệu bộ, phòng y tế, 01 nhà bếp. Năm học 2017 - 2019, cơ sở vật chất nhà trường đã được đưa vào sử dụng. Từ năm 2017, nhà trường đã có đủ số lượng cán bộ quản lý gồm 01 Hiệu trưởng: cô Nông Thị Quyên và 02 Phó Hiệu trưởng: cô Hoàng Thị Quỳnh và cô Nông Thị Luyến. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên bố trí sắp xếp đủ số lượng, cơ sở

vật chất hiện nay khang trang đáp ứng được nhu cầu dạy và học của con em trên địa bàn xã.

Công tác khám chữa bệnh ban đầu, cấp phát thuốc cho người nghèo, các đối tượng chính sách được quan tâm thực hiện. Hằng năm, Trạm Y tế xã tổ chức khám chữa bệnh cho hơn 2.000 lượt người. Xã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình. Số cặp vợ chồng sinh con thứ ba giảm so với nhiệm kỳ trước.

Vấn đề vệ sinh môi trường được Đảng bộ xã tăng cường chỉ đạo nhằm bảo đảm vệ sinh cộng đồng và thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới. Công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân di dời chuồng trại chăn nuôi gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở được đẩy mạnh thực hiện.

Trong những năm từ 2015 đến năm 2020, nếp sống văn hóa mới trong việc cưới, việc tang và các ngày hội được triển khai rộng khắp, góp phần bài trừ các hủ tục lạc hậu. Bản sắc dân tộc tiếp tục được lưu giữ và khơi dậy. Xã Đình Phong đã tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, thể thao mừng Đảng - mừng xuân, chào mừng các ngày lễ lớn của dân tộc, tạo ra sân chơi, thu hút đông đảo nhân dân hưởng ứng, củng cố tinh thần đoàn kết, phấn khởi thi đua thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Công tác thông tin phát huy vai trò trong việc tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các kế hoạch, phong trào,... phát triển kinh tế - xã hội đến nhân dân kịp thời. Năm 2022, Nhà bia ghi tên liệt sỹ xã Đình Phong được xây dựng và đưa vào sử dụng đầu năm 2023, đó không

đơn thuần là công trình tưởng niệm mà còn là tấm lòng tri ân những người đã hy sinh máu xương để đất nước có ngày phát triển như hôm nay.

Giai đoạn 2015 - 2020, Nhà nước có sự thay đổi trong việc ban hành các tiêu chuẩn về chuẩn nghèo: Ngày 19/11/2015 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg, về chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020. Đây là chủ trương đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong quá trình chuyển đổi của nước ta từ đo lường nghèo theo thu nhập sang đo lường đa chiều. Theo đó, xác định chuẩn nghèo mới thay thế cho chuẩn nghèo cũ với các tiêu chí thoát nghèo cao hơn: Xác định theo các chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản như: Y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin. Thực hiện theo chủ trương đó, Ban chỉ đạo xóa đói giảm nghèo của xã tổ chức khảo sát, rà soát hộ nghèo theo tiêu chuẩn mới để đề ra kế hoạch giảm nghèo cho từng năm.

Các giải pháp xóa đói giảm nghèo được xã thực hiện đồng bộ lồng ghép với các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương như: Hỗ trợ sản xuất, giải quyết việc làm, thế chấp tín dụng vay vốn phát triển kinh tế,... Tỷ lệ hộ nghèo giảm dần qua các năm. Tuy nhiên, công tác giảm nghèo chưa bền vững, vẫn còn tình trạng tái nghèo. Các chế độ chính sách đối với các đối tượng chính sách trên địa bàn xã được thực hiện kịp thời, đảm bảo đúng quy định.

Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững. Ban Công an xã thực hiện tốt công tác quản lý hành chính về an ninh trật tự, quản lý cư trú trên địa

bàn; đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. Lực lượng công an xã bám sát địa bàn, nắm bắt và giải quyết kịp thời các vụ việc xảy ra trên địa bàn. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Quần chúng tham gia tự quản đường biên, mốc quốc giới và an ninh, trật tự xóm bản khu vực biên giới” được phát động rộng rãi trong nhân dân. Công an xã phối hợp với lực lượng dân quân tự vệ, thôn đội trưởng tăng cường tuần tra, giám sát các khu vực trọng điểm nhằm đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn. Xã tổ chức thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh chính trị trong tình hình mới”, đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” góp phần thực hiện có hiệu quả chiến lược an ninh quốc gia trong tình hình mới. Công tác hậu phương quân đội được chú trọng, góp phần chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần các đối tượng được thụ hưởng, động viên con em địa phương lên đường nhập ngũ, bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các đoàn thể chính trị tiếp tục được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo và có nhiều chuyển biến quan trọng. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được chú trọng thực hiện hiệu quả gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đảng ủy tổ chức quán triệt, học tập, tuyên truyền chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước gắn với xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện nghị quyết, tạo sự thống nhất cao về nhận

thức và hành động trong Đảng và nhân dân, đưa nghị quyết vào cuộc sống hiệu quả hơn. Đảng ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc học tập, nghiên cứu, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của cấp ủy các cấp vào điều kiện thực tế của địa phương. Đồng thời, cấp ủy tiến hành sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và của tỉnh, huyện, góp phần nâng cao nhận thức, trình độ lý luận chính trị, kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn, chuyên môn, nghiệp vụ cho cấp ủy và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Việc nắm tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân được tăng cường qua nhiều kênh, bảo đảm sát với tình hình, từ đó kịp thời định hướng dư luận xã hội theo hướng tích cực, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của xã. Đảng bộ chủ động tuyên truyền nâng cao ý thức cảnh giác, đấu tranh chống “diễn biến hòa bình”; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch; phê phán, ngăn chặn những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

Chất lượng sinh hoạt chi bộ từng bước được nâng lên; nội dung sinh hoạt được đổi mới sát với tình hình và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Công tác phát triển đảng viên luôn được quan tâm cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu.

Công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ được cấp ủy quan tâm. Thường trực Đảng ủy xã tiến hành rà soát, thống kê các đồng chí trong danh sách quy hoạch, trình Ban

Thường vụ Đảng ủy quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với các chức danh cán bộ, lãnh đạo chủ chốt. Xã đã đề nghị cấp trên tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên tham gia các khóa học, lớp học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lí luận chính trị nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành, tổ chức các hoạt động ở địa phương. Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình gắn với đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hàng năm được chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc.

Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng được tăng cường, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Cấp ủy Đảng coi trọng, thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Thông qua việc thực hiện công tác kiểm tra, đã phát hiện 02 đảng viên có dấu hiệu vi phạm và bị xử lí kỉ luật.

Khối dân vận xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, thống nhất nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, tạo sự đồng thuận của xã hội trong việc nâng cao hoạt động tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ. Thực hiện bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo toàn diện về hoạt động tổ chức bộ máy hệ thống chính trị và công tác cán bộ theo phân cấp quản lý.

Giai đoạn 2016 - 2021, Hội đồng nhân dân xã Đình Phong do đồng chí Nông Văn Đoàn đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch. Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã ngày càng được nâng lên. Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân đáp ứng yêu cầu thực tiễn của địa phương, nguyện vọng

chính đảng của quần chúng nhân dân, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Hội đồng nhân dân đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc giám sát các hoạt động của Ủy ban nhân dân, giám sát thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Các đại biểu Hội đồng nhân dân luôn gương mẫu chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt các nhiệm vụ, thể hiện là lực lượng đại diện cho ý chí, nguyện vọng của người dân.

Ủy ban nhân dân xã do đồng chí Đoàn Hải Vân giữ chức vụ Chủ tịch, đến năm 2019, đồng chí Hoàng Văn Thông được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thay cho đồng chí Đoàn Hải Vân. Dưới sự điều hành của Ủy ban nhân dân xã công tác cải cách hành chính được thực hiện có hiệu quả. Ủy ban Nhân dân ban hành các kế hoạch về rà soát quy định, thủ tục hành chính và cải cách hành chính; kiểm tra ban hành kịp thời văn bản quy phạm pháp luật, cải cách thủ tục hành chính; thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính, trả kết quả đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Giai đoạn 2015 - 2020, xã Đình Phong tiếp tục chú trọng chỉ đạo công tác hiện đại hóa nền hành chính bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính, giúp cho việc xử lý thông tin nhanh, chính xác và đầy đủ hơn, đáp ứng nhu cầu của người dân và tổ chức.

Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức, tích cực đổi mới nội dung và hình thức hoạt động, giữ vai trò nòng cốt trong công tác vận động quần chúng nhân dân các dân tộc tăng cường khối đoàn kết toàn dân, tích cực góp

phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị - trật tự, an toàn xã hội và tích cực tham gia vào công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

Sau 5 năm phấn đấu thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã tiếp tục gặt hái được những thành tích quan trọng, diện mạo kinh tế - văn hóa, chính trị - xã hội và quốc phòng - an ninh có sự đổi mới. Bên cạnh những thành tựu đạt được, Đảng bộ, nhân dân trong xã vẫn có những khó khăn chủ yếu: Tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm; chưa hình thành được mô hình kinh tế trang trại. Hoạt động văn hóa - xã hội chưa phát triển mạnh, đời sống nhân dân ở một số khu vực vùng sâu, vùng xa còn khó khăn. Công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các đoàn thể quần chúng đạt được những thành tích nhưng chưa đồng đều và vững chắc.

Nhằm tổng kết công tác lãnh đạo và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy Trưng Khánh, ngày 25/6/2020, Đảng bộ xã Đình Phong tổ chức Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 - 2025, với sự tham gia của 179 đồng chí.

Đại hội trên cơ sở đánh giá những thành tựu đạt được và một số hạn chế đã đề ra mục tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Mục tiêu tổng quát được Đại hội xác định: Phấn đấu đưa xã nhà cơ bản trở thành xã phát triển trong vùng vào năm 2025. Xây dựng xã trở thành một trong những xã có kinh tế phát triển nhanh và bền vững; có hệ thống kết cấu hạ tầng

đồng bộ; hệ thống giáo dục - đào tạo đáp ứng về cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ giáo viên, chất lượng giáo dục, đáp ứng được nhu cầu phát triển theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của nhân dân căn bản được cải thiện; ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, bảo đảm quốc phòng an ninh; hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh; xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp.

Để thực hiện mục tiêu trên, Đại hội Đảng bộ xã Đình Phong đã đề ra các chỉ tiêu cụ thể:

1. Về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh: Phấn đấu tổng sản lượng lương thực có hạt đến năm 2025 đạt 2.650 tấn; tổng thu ngân sách trên địa bàn: Hằng năm vượt chỉ tiêu huyện giao; giá trị sản xuất canh tác đạt từ 43 triệu đồng đến 50 triệu đồng/ha/năm; thu nhập bình quân đầu người đạt 30 triệu đồng/năm. Tổng đàn gia súc (trâu, bò) tăng bình quân 2%/năm, đàn lợn tăng 4%/năm, đàn gia cầm tăng 6%/năm. Phấn đấu làm đường ra đồng ruộng, bê tông thôn xóm 7.500m trở lên cơ bản đạt theo tiêu chí Nông thôn mới; kiên cố hóa mương phai 1.500m trở lên. Phấn đấu giảm tỉ lệ hộ nghèo 02%/năm; giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi 0,2%/năm (từ 10,09% xuống 9,05%); giảm tỉ suất sinh 0,2‰. Tiếp tục duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Tỉ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa 85%; tỉ lệ làng đạt tiêu chuẩn văn hóa 75%. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục xóa mù chữ; tiếp tục duy trì trường Tiểu học Đình Phong đạt chuẩn Quốc gia mức độ I, phấn đấu trường

Mầm non Đình Phong đạt chuẩn Quốc gia mức độ I¹. Tỷ lệ hộ được dùng nước hợp vệ sinh 95%; di dời chuồng trại gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở 100% so với tổng số hộ trên địa bàn xã, đến năm 2025 đạt thêm 5 chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới (16/19 chỉ tiêu). Quốc phòng - an ninh được đảm bảo.

2. Về xây dựng Đảng: phấn đấu đến năm 2025 có trên 90% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém; có trên 90% Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có đảng viên yếu kém; trong nhiệm kỳ kết nạp được 40 đảng viên trở lên.

Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra bốn nội dung đột phá gồm: Phát triển 01 gia trại nuôi cá lồng; Phát triển 01 gia trại nuôi vịt cỏ; Phát triển 01 gia trại chăn nuôi lợn thịt; Vận động nhân dân chăn nuôi trâu, bò vỗ béo.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ mới (2020 - 2025). Tại Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Theo đó, đồng chí Lương Đình Duy được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Sau 20 năm thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở địa phương, Đảng bộ xã Đình Phong đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của nhân dân toàn xã và đã đạt được những thắng lợi quan

¹ Tháng 12/2020, Trường Mầm non Đình Phong được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng Quyết định công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

trọng trên tất cả các lĩnh vực. Diện mạo quê hương ngày càng đổi mới về mọi mặt. Bên cạnh những kết quả đạt được, xã vẫn còn gặp không ít khó khăn, hạn chế: tính chất hàng hóa trong nông nghiệp còn hạn chế. Công tác quản lý hành chính vẫn còn nhiều bất cập, hoạt động khai thác lâm sản trái phép chưa được giải quyết triệt để. Chất lượng giáo dục hằng năm còn thấp, tỉ lệ phổ cập giáo dục Trung học cơ sở còn chưa cao. Tình trạng sinh con thứ ba vẫn còn xảy ra. Công tác huấn luyện dân quân tự vệ đạt kết quả chưa cao. Dù còn một số hạn chế nhưng Đảng bộ xã đã nghiêm khắc kiểm điểm, nhìn nhận và đánh giá về hạn chế và nguyên nhân dẫn đến hạn chế một cách thẳng thắn, khách quan. Từ đó, những thành tích đạt được và cả những khuyết điểm là kinh nghiệm thực tiễn quý báu để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Đình Phong tiếp tục phát triển mạnh mẽ, toàn diện.

KẾT LUẬN

Đình Phong là xã vùng cao, biên giới của huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Với vị trí quan trọng đó, trong hơn 70 năm qua, dưới sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng ở địa phương, nhân dân Đình Phong luôn tự hào về những đóng góp đối với công cuộc xây dựng và phát triển của xã nhà nói riêng và của tỉnh Cao Bằng cũng như cả nước nói chung.

Từ năm 1946, dưới ánh sáng soi đường, dẫn dắt của Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức Đảng ở Cao Bằng, huyện Trùng Khánh, Chi bộ liên xã Hà Lục - Phi Hải - Đình Phong được thành lập. Một năm sau, trên cơ sở sự phát triển của đảng viên, năm 1947, Chi bộ liên xã Hà Lục - Phi Hải - Đình Phong tách thành hai tổ Đảng là Ngọc Khê và Đình Phong. Tổ đảng Đình Phong gồm có 8 đồng chí, do đồng chí Nông Thắng Minh làm tổ trưởng. Đến năm 1948, Chi bộ Đảng Đình Phong được thành lập. Chi bộ xã Đình Phong ra đời, đánh dấu bước ngoặt quan trọng đối với cán bộ, đảng viên, nhân dân địa phương. Từ năm 1948, trên địa bàn xã đã có một tổ chức Đảng trực tiếp lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ cách mạng.

Trải qua các thời kỳ lịch sử, Chi bộ, Đảng bộ xã Đình Phong luôn bám sát nhiệm vụ cách mạng của từng thời kỳ, không ngừng nỗ lực, sáng tạo lãnh đạo nhân dân thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Chặng đường vẻ vang đầu tiên mà Chi bộ và nhân dân các dân tộc Đình Phong đạt được là cùng cả nước giành thắng lợi trong công cuộc đấu tranh bảo vệ đất nước. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ xã, nhân dân Đình Phong đã hoàn thành tốt nhiệm vụ vừa chiến đấu và phục vụ chiến đấu, góp phần cùng cả nước giành thắng lợi to lớn trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946 - 1954).

Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, tổ chức Đảng xã Đình Phong phát huy vai trò của vùng hậu phương ra sức thi đua sản xuất, động viên con em gia nhập quân đội tham gia trực tiếp chiến đấu trên chiến trường. Với tinh thần quyết tâm giành thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, tổ chức Đảng ở Đình Phong đã lãnh đạo nhân dân chi viện mức cao nhất sức người, sức của cho tiền tuyến. Song song với nhiệm vụ xây dựng hậu phương, chi viện cho kháng chiến, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân xây dựng, bảo vệ quê hương, tạo thế và lực cho địa phương ngày càng phát triển. Trong cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc (năm 1979), vượt qua khó khăn bởi thiên tai, địch họa, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, quân và dân Đình Phong đã anh dũng bám làng, bám đất, giữ vững bờ cõi của Tổ quốc, bảo vệ quê hương.

Từ năm 1986, dưới ánh sáng Nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ VI, với chủ trương đổi mới toàn diện đất nước, Đảng bộ xã Đình Phong đã lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ cách mạng ở địa phương theo tinh thần đổi mới của Trung ương Đảng. Kinh tế - xã hội của Đình Phong từng bước phát triển, diện mạo quê hương có sự đổi mới rõ rệt. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải

thiện và nâng cao. Nhân dân ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Để có được những kết quả quan trọng trong lịch sử đấu tranh, bảo vệ, xây dựng quê hương trong hơn 70 năm qua, một trong những nhân tố quan trọng đó là nhờ vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng ở địa phương. Những kết quả đạt được và một số hạn chế trong quá trình lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ cách mạng ở địa phương, Đảng bộ Đình Phong rút ra được một số kinh nghiệm:

1. Đảng bộ và nhân dân phải luôn quán triệt sâu sắc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và vận dụng sáng tạo vào tình hình thực tiễn của địa phương

Trong suốt quá trình lãnh đạo nhân dân qua các thời kỳ lịch sử, tổ chức Đảng ở Đình Phong luôn quán triệt sâu sắc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời căn cứ vào tình hình thực tiễn của xã, từ đó đề ra các chủ trương phù hợp. Đảng bộ bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương trong từng giai đoạn cụ thể để đề ra kế hoạch hoạt động, xác định những nhiệm vụ trọng tâm.

Giai đoạn kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, quán triệt chủ trương của Trung ương Đảng, Tỉnh uỷ, Huyện uỷ về kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ với các Chỉ thị, Nghị quyết cụ thể. Tổ chức Đảng ở Đình Phong đã chỉ đạo nhân dân ra sức thi đua sản xuất, tăng cường lực lượng quân sự địa phương chiến đấu, bảo vệ quê hương, cùng cả nước hoàn thành nhiệm vụ kháng chiến chống Pháp; kháng chiến chống Mỹ, thống nhất đất nước. Trong đó, việc thực hiện các giải pháp cụ thể được gắn với đặc điểm về điều kiện tự nhiên, xã hội của một xã vùng cao, giáp biên.

Từ năm 1986 đến nay, trên cơ sở quán triệt chủ trương của Đảng, cấp uỷ các cấp về thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông thôn, xây dựng nông thôn,... Đảng bộ xã Đình Phong đã đề ra các chủ trương, biện pháp cụ thể, phù hợp đối với tình hình của xã, góp phần quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, đổi mới diện mạo quê hương.

2. Cần phải thường xuyên coi trọng công tác xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức; không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, chăm lo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ; nâng cao năng lực quản lí, điều hành của chính quyền, mặt trận và các đoàn thể chính trị, xã hội ở địa phương.

Kể từ khi thành lập đến nay, Chi bộ, Đảng bộ Đình Phong luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng. Trong từng hoàn cảnh lịch sử, để có thể lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ đề ra, đáp ứng với yêu cầu của cách mạng, vấn đề Đảng bộ quan tâm chỉ đạo là công tác xây dựng, củng cố tổ chức Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức; không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, công tác xây dựng Đảng gặp nhiều khó khăn, thách thức, diễn biến phức tạp, kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động mạnh mẽ, các vấn đề an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, an ninh mạng, dịch bệnh, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự

diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ và tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực... còn diễn biến phức tạp; tác động của đại dịch COVID-19 từ đầu năm 2020... công tác xây dựng Đảng được đặc biệt coi trọng.

Trên tinh thần coi trọng công tác xây dựng Đảng, với phương châm phát triển kinh tế là nhiệm vụ quan trọng, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, nên tổ chức Đảng ở Đình Phong mặc dù còn một số hạn chế, song trải qua các thời kỳ luôn khẳng định vai trò lãnh đạo nhân dân, đem lại những thành tựu quan trọng trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Song song với công tác xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, Đảng bộ xã quan tâm nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền, mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội. Nhờ đó, chính quyền luôn phát huy vai trò, năng lực điều hành các hoạt động ở địa phương và mang lại hiệu quả tích cực. Đảng bộ xã đã tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tập hợp, vận động nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt các nhiệm vụ.

3. Luôn chú trọng xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, quán triệt tư tưởng lấy dân làm gốc, xây dựng mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc, tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ. Khơi dậy và phát huy nguồn nội lực trong nhân dân. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường đối thoại, lắng nghe và giải quyết kịp thời những vướng mắc, bức xúc trong nhân dân, không để phát sinh phức tạp

Kế thừa và vận dụng tư tưởng “dân làm gốc”, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, lãnh đạo đất nước, Đảng và Bác Hồ luôn xác định cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân, nhân dân vừa là chủ thể vừa là mục tiêu, động lực của cách mạng. Tư tưởng chính trị lấy dân làm gốc là bài học kinh nghiệm, là đường lối chiến lược xuyên suốt góp phần quyết định sự thành công của sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Quán triệt tinh thần đó, căn cứ vào điều kiện thực tiễn ở địa phương là xã miền núi, vùng cao, biên giới, điều kiện phát triển về mọi mặt còn hạn chế so với nhiều xã trong toàn huyện. Trong khi đó, nhân dân các dân tộc ở địa phương giàu truyền thống, yêu nước, cần cù, sáng tạo trong lao động. Do đó, Đảng bộ luôn coi trọng phát huy sức mạnh của nhân dân trong thực hiện các nhiệm vụ cách mạng.

Đình Phong là địa bàn cư trú của các dân tộc khác nhau, lại là xã giáp biên, bên cạnh chịu tác động của sự biến động tình hình hình thế giới, trong nước, tình hình an ninh biên giới cũng ảnh hưởng đến tư tưởng chính trị của nhân dân. Đồng thời, để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, tránh tư tưởng quan liêu trong công tác chỉ đạo, cấp uỷ luôn coi trọng nhiệm vụ tăng cường xây dựng khối đoàn kết trong nhân dân; giữ mối quan hệ bền chặt giữa cán bộ và nhân dân, từ đó phát huy hiệu quả sức mạnh của toàn dân.

Những thành tựu của hơn 70 năm bảo vệ, xây dựng quê hương ngày càng phát triển đã khẳng định sâu sắc tư tưởng

phát huy vai trò của nhân dân, Đảng bộ tiếp tục khẳng định sâu sắc tư tưởng đó trong lãnh đạo nhân dân thực hiện sự nghiệp phát triển địa phương trong những giai đoạn tiếp theo.

4. Phải biết khai thác, phát huy sức mạnh tổng hợp của địa phương và tranh thủ sự giúp đỡ của các ngành, các cấp

Trong quá trình tổ chức lãnh đạo các hoạt động chính trị của địa phương, Đảng bộ xã trên cơ sở nhận thức và đánh giá đúng sức mạnh tổng hợp của xã để từ đó có các biện pháp phát huy hiệu quả trong xây dựng và bảo vệ quê hương. Đảng bộ luôn coi nông nghiệp là ngành kinh tế chủ đạo, trải qua các giai đoạn lịch sử, Đảng bộ đề ra các chủ trương, biện pháp cụ thể nhằm thúc đẩy nông nghiệp phát triển. Bên cạnh đó, xã phát huy nguồn rừng tăng thu nhập cho người dân, phát huy nghề thủ công truyền thống góp phần phục vụ nhu cầu sinh hoạt trong nhân dân. Huy động sức mạnh toàn dân trong thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới, xoá đói giảm nghèo, bảo vệ an ninh trật tự, đảm bảo an ninh biên giới. Đảng bộ chỉ đạo không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị.

Cùng với chủ trương phát huy sức mạnh tổng hợp của xã, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân tranh thủ sự giúp đỡ của các ngành, các cấp. Đảng bộ thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy vào tình hình cụ thể của địa phương, làm cho chủ trương, đường lối của Đảng, nhanh chóng đi vào cuộc sống và thực sự trở thành một nhân tố thúc đẩy các hoạt động thực tiễn. Đảng bộ luôn gắn kết các hoạt động của các

ban, ngành ở địa phương với các cơ quan chức năng của Trung ương và địa phương.

Thực tế cho thấy, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, nguồn sức mạnh nội lực của địa phương và nguồn sức mạnh ngoại lực của Trung ương, tỉnh, huyện đã tạo thành động lực thúc đẩy công cuộc xây dựng và phát triển quê hương về mọi mặt, từng bước xây dựng xã hướng đến mục tiêu có kinh tế phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện, an ninh quốc phòng vững mạnh, văn hóa, văn minh.

5. Luôn chú trọng thực hiện tốt công tác dân vận

Công tác dân vận của Đảng luôn có vai trò quan trọng. Nhiệm vụ dân vận vừa là nội dung, nhiệm vụ, vừa là một phương thức không thể thiếu đối với sự lãnh đạo của Đảng. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác dân vận, đặc biệt đối với đặc điểm của Đình Phong là địa bàn vùng cao, biên giới, nơi sinh sống của nhiều dân tộc thiểu số nên tổ chức Đảng ở Đình Phong luôn quan tâm chỉ đạo công tác dân vận.

Dưới sự chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã luôn thực hiện tốt công tác dân vận. Qua đó, xã đã tạo chuyển biến tích cực về mọi mặt, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Nội dung của công tác dân vận gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, với các hình thức đa dạng. Từ đó, xã đã động viên, phát huy sức mạnh toàn dân trong thực hiện các nhiệm vụ. Đặc biệt, việc chú trọng công tác dân vận giúp cho nhân dân ở các xóm vùng sâu, vùng xa, giáp biên của xã nâng

cao ý thức chính trị, phát huy vai trò trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, bảo đảm an ninh quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Những thành tựu đạt được và bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình lãnh đạo hơn 70 năm qua, giúp cho Đảng bộ xã Đình Phong tiếp tục vững tin, đề ra các chủ trương phù hợp, lãnh đạo xã nhà ngày càng phát triển bền vững.

PHỤ LỤC



DANH SÁCH BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ CHI ỦY, ĐẢNG ỦY XÃ ĐÌNH PHONG QUA CÁC THỜI KỲ¹

- Ngày 02/9/1946, thành lập Chi bộ Liên xã Hà Lục - Phi Hải - Đình Phong, đến năm 1947 tách thành tổ đảng Đình Phong.
- Ngày 21/12/1948, Chi bộ Đình Phong được thành lập
- Năm 1962, Đảng bộ xã Đình Phong được thành lập².

1. Giai đoạn 1948 - 1952

- Đồng chí Nông Thắng Minh Bí thư Chi bộ

2. Giai đoạn 1952 - 1958

- Đồng chí Hứa Văn Cẩn (Kim Bảo) Bí thư Chi bộ
- Đồng chí Hoàng Văn Cải Phó Bí thư

3. Giai đoạn 1959 - 1962

- Đồng chí Hoàng Văn Cải Bí thư Chi bộ
- Đồng chí Lục Văn Hay Phó Bí thư

4. Giai đoạn 1962 - 1968

- Đồng chí Hứa Văn Cẩn (Kim Bảo) Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Triệu Văn Hai Phó Bí thư

5. Giai đoạn 1968 - 1970

- Đồng chí Hoàng Văn Cải Bí thư Đảng uỷ
- Đồng chí Triệu Văn Hai Phó Bí thư

¹ Ban Biên soạn chưa sưu tầm được thông tin một số đồng chí nguyên là Phó Bí thư, Phó Chủ tịch xã qua các thời kỳ. Xin chân thành cáo lỗi cùng gia đình các đồng chí và bạn đọc.

² Căn cứ theo Lý lịch đảng viên của đồng chí Hứa Văn Cẩn - Nguyên Bí thư Đảng bộ xã Đình Phong và đồng chí Hứa Thị Thu - Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Bảo Lạc (cháu đồng chí Hứa Văn Cẩn (Kim Bảo)).

15. Nhiệm kỳ 2005 - 2010

- Đồng chí Lục Văn Suất Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Nông Văn Rinh Phó Bí thư

16. Nhiệm kỳ 2010 - 2015

Tổ chức tháng 09/6/2010, tham dự Đại hội có 139 đảng viên.

- Đồng chí Nông Văn Rinh Bí thư Đảng ủy (đến 2014)
- Đồng chí Đoàn Hải Vân Bí thư Đảng ủy (từ 2014)
- Đồng chí Hoàng Văn Hồng Phó Bí thư

17. Nhiệm kỳ 2015 - 2020

Tổ chức tháng 20/6/2015, tham dự Đại hội có 158 đảng viên.

- Đồng chí Đoàn Hải Vân Bí thư Đảng ủy (đến 2019)
- Đồng chí Lương Đình Duy Bí thư Đảng ủy (từ 2019)
- Đồng chí Hoàng Văn Hồng Phó Bí thư

18. Nhiệm kỳ 2020 - 2025

Tổ chức 25/6/2020, tham dự Đại hội có 179 đảng viên.

- Đồng chí Lương Đình Duy Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Hoàng Văn Hồng Phó Bí thư
- Đồng chí Hoàng Văn Thông Phó Bí thư

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HĐND
XÃ ĐÌNH PHONG QUA CÁC THỜI KỲ**

- | | |
|----------------------------|-----------------------|
| 1. Đồng chí Hứa Văn Mão | Giai đoạn 1994 - 1999 |
| 2. Đồng chí Hứa Văn Mão | Giai đoạn 1999 - 2004 |
| 3. Đồng chí Nông Văn Rinh | Giai đoạn 2004 - 2016 |
| 4. Đồng chí Nông Văn Đoàn | Giai đoạn 2016 - 2021 |
| 5. Đồng chí Hoàng Văn Hồng | Từ 2021 đến nay |

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH UBHC, UBKCHC,
UBND XÃ ĐÌNH PHONG QUA CÁC THỜI KỲ**

1. Ủy ban hành chính giai đoạn 1947 - 1949

- Đồng chí Hoàng Văn Xuyên Chủ tịch

2. Ủy ban hành chính giai đoạn 1949 - 1950

- Đồng chí Đàm Văn Thế Chủ tịch

3. Ủy ban hành chính giai đoạn 1950 - 1952

- Đồng chí Hoàng Văn Lịch Chủ tịch

4. Ủy ban hành chính giai đoạn 1952 - 1954

- Đồng chí Nông Văn Lâm Chủ tịch

5. Ủy ban hành chính giai đoạn 1954 - 1962

- Đồng chí Hứa Văn Cẩn (Kim Bảo) Chủ tịch

- Đồng chí Nông Văn Lâm Phó Chủ tịch

- Đồng chí Hoàng Văn Khuông Phó Chủ tịch

6. Ủy ban hành chính giai đoạn 1962 - 1966

- Đồng chí Lục Văn Hay Chủ tịch

- Đồng chí Hoàng Văn Cải Phó Chủ tịch (từ 1962)

- Đồng chí Hoàng Văn Sinh Phó Chủ tịch

7. Ủy ban hành chính giai đoạn 1966 - 1968

- Đồng chí Lý Văn Coóng Chủ tịch

- Đồng chí Sầm Thị Lợi Phó Chủ tịch

8. Ủy ban hành chính giai đoạn 1968 - 1970

- Đồng chí Hoàng Văn Tường Chủ tịch

- Đồng chí Triệu Văn hai Phó Chủ tịch

9. Ủy ban hành chính giai đoạn 1970 - 1972

- Đồng chí Hoàng Văn Nguyên Chủ tịch

- Đồng chí Hoàng Văn Cải Phó Chủ tịch

- Đồng chí Hứa Ngọc Kiềm Phó Chủ tịch

10. Ủy ban hành chính giai đoạn 1972 - 1976

- Đồng chí Hoàng Văn Tăng Chủ tịch

- Đồng chí Bế Văn Lương Phó Chủ tịch

- Đồng chí Nông Văn Em Phó Chủ tịch

11. Ủy ban nhân dân giai đoạn 1976 - 1978

- Đồng chí Bế Văn Lương Chủ tịch

- Đồng chí Hoàng Văn Cải Phó Chủ tịch

12. Ủy ban nhân dân giai đoạn 1978 - 1980

- Đồng chí Hoàng Văn Bao Chủ tịch

- Đồng chí Hoàng Văn Cải Phó Chủ tịch

13. Ủy ban nhân dân giai đoạn 1980 - 1985

- Đồng chí Lý Văn Ngọc Chủ tịch

14. Ủy ban nhân dân giai đoạn 1985 - 1989

- Đồng chí Hoàng Hữu My Chủ tịch

15. Ủy ban nhân dân giai đoạn 1989 - 1994

- Đồng chí Nông Văn Hai Chủ tịch

- Đồng chí Hứa Ngọc Kiềm Phó Chủ tịch

16. Ủy ban nhân dân giai đoạn 1995 - 1997

- Đồng chí Hứa Ngọc Kiềm Chủ tịch

- Đồng chí Nông Đình Thuận Phó Chủ tịch

17. Ủy ban nhân dân giai đoạn 1998 - 1999

- Đồng chí Nông Đình Thuận Chủ tịch

- Đồng chí Nông Văn Tuấn Phó Chủ tịch

18. Ủy ban nhân dân giai đoạn 1999 - 2004

- Đồng chí Hoàng Nông Kiểm Chủ tịch
- Đồng chí Đàm Đức Bằng Phó Chủ tịch

19. Ủy ban nhân dân giai đoạn 2004 - 2005

- Đồng chí Lục Văn Suất Chủ tịch
- Đồng chí Đàm Đức Bằng Phó Chủ tịch
- Đồng chí Nông Văn Đoàn Phó Chủ tịch

20. Ủy ban nhân dân giai đoạn 2006 - 2014

- Đồng chí Nông Văn Đoàn Chủ tịch
- Đồng chí Đàm Đức Bằng Phó Chủ tịch
- Đồng chí Nông Văn Hoạt Phó Chủ tịch
- Đồng chí Nông Văn Cường Phó Chủ tịch
- Đồng chí Nông Văn Quảng Phó Chủ tịch

21. Ủy ban nhân dân giai đoạn 2015 - 2019

- Đồng chí Đoàn Hải Vân Chủ tịch
- Đồng chí Hoàng Văn Thông Phó Chủ tịch
- Đồng chí Hoàng Văn Khánh Phó Chủ tịch

22. Ủy ban nhân dân giai đoạn 2019 - 2024

- Đồng chí Hoàng Văn Thông Chủ tịch
- Đồng chí Hoàng Văn Khánh Phó Chủ tịch
- Đồng chí Hứa Văn Điền Phó Chủ tịch

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG
QUA CÁC THỜI KỲ**

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG
NHIỆM KỲ 1989 - 1991**

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Hoàng Văn Chúc	Bí thư Đảng ủy xã
2	Hứa Văn Mão	Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy
3	Nông Văn Hai	Ủy viên Thường vụ Chủ tịch UBND xã
4	Hứa Văn Kiềm	Ủy viên Thường vụ Quyền Chủ tịch UBND xã
5	Nông Văn Thông	Ủy viên BCH, Phó Chủ tịch UBND xã
6	Hoàng Văn Tâng	Ủy viên BCH, Chủ tịch MTTQ xã
7	Lục Văn Tư	Ủy viên BCH Bí thư Đoàn Thanh niên xã
8	Hoàng Thị Oanh	Ủy viên BCH, Hội trưởng phụ nữ
9	Hoàng Văn Bao	Ủy viên BCH, Chủ tịch Hội Nông dân
10	Hoàng Văn Bành	Ủy viên BCH, Phó ban thương binh xã hội
11	Hoàng Văn Thắng	Nông lâm, Giao thủy

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG
NHIỆM KỲ 1991 - 1994

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Hoàng Văn Thắng	Bí thư Đảng ủy xã
2	Nông Văn Thông	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nông Văn Hai	Ủy viên Thường vụ Chủ tịch UBND xã
4	Hoàng Ngọc Kim	Ủy viên BCH, Phó Chủ tịch UBND xã
5	Hoàng Ngọc Miao	Ủy viên BCH, Phó Chủ tịch HĐND
6	Lục Văn Phùng	Ủy viên BCH, Bí thư Đoàn Thanh niên xã
7	Hoàng Thị Oanh	Ủy viên BCH, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ
8	Hứa Văn Mão	Ủy viên BCH, Chủ tịch MTTQ xã
9	Lương Văn Sỳ	Ủy viên BCH, Chủ tịch Hội nông dân
10	Hoàng Văn Tăng	Ủy viên BCH, thư ký HĐND xã
11	Nông Sơn Tỏa	Ủy viên BCH, xã Đội trưởng

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG
NHIỆM KỲ 1994 - 1996**

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Hoàng Văn Thắng	Bí thư Đảng ủy xã
2	Hứa Văn Mão	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã
3	Hứa Văn Kiềm	Ủy viên Thường vụ Quyền Chủ tịch UBND xã
4	Hoàng Ngọc Kim	Ủy viên BCH, Phó Chủ tịch UBND xã
5	Nông Đình Thuận	Ủy viên BCH
6	Lương Văn Sỳ	Ủy viên BCH
7	Hoàng Ngọc Miao	Ủy viên BCH
8	Hoàng Thị Oanh	Ủy viên BCH
9	Phan Văn Lại	Ủy viên BCH
10	Nông Văn Róc	Ủy viên BCH
11	Nông Sơn Tỏa	Ủy viên BCH, xã Đội trưởng

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG
KHÓA XVI, NHIỆM KỲ 1996 - 2000**

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Hoàng Văn Thắng	Bí thư Đảng ủy xã
2	Hứa Văn Mão	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Hứa Văn Kiềm	Ủy viên Thường vụ
4	Nông Đình Thuận	Ủy viên BCH
5	Hoàng Ngọc Mạo	Ủy viên BCH
6	Hoàng Ngọc Kim	Ủy viên BCH
7	Hứa Văn Rịch	Ủy viên BCH
8	Nông Văn Róc	Ủy viên BCH
9	Lương Văn Sỳ	Ủy viên BCH
10	Lâm Thị Rượng	Ủy viên BCH

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG
KHÓA XVII NHIỆM KỲ 2000 - 2005**

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Hoàng Văn Thắng	Bí thư Đảng ủy xã
2	Hứa Văn Mão	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Hoàng Nông Kiếm	Ủy Viên Ban thường vụ
4	Hoàng Ngọc Kim	Ủy viên BCH
5	Đàm Đức Bằng	Ủy viên BCH
6	Nông Văn Rình	Ủy viên BCH
7	Lâm Thị Rượng	Ủy viên BCH
8	Lục Văn Suất	Ủy viên BCH
9	Nông Văn Đoàn	Ủy viên BCH

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG
KHÓA XVIII, NHIỆM KỲ 2005 - 2010**

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Lục Văn Suất	Bí thư Đảng ủy xã
2	Nông Văn Rinh	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã
3	Nông Văn Đoàn	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã
4	Hoàng Nông Kiểm	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND xã
5	Đàm Đức Bằng	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND xã
6	Nông Văn Hoạt	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND xã
7	Lâm Thị Rượng	Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã
8	Nông Văn Quảng	Đảng ủy viên, Trưởng Công an xã
9	Hứa Văn Hội	Đảng ủy viên, công chức Địa chính xã

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG
KHÓA XIX, NHIỆM KỲ 2010 - 2015**

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Nông Văn Rinh	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã
2	Nông Văn Đoàn	Phó Bí thư Đảng ủy Chủ tịch UBND xã
3	Hoàng Văn Hồng	Phó Bí thư Đảng
4	Đàm Đức Bằng	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND xã
5	Nông Văn Tuấn	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND xã
6	Nông Văn Quảng	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND xã
7	Nông Văn Luật	
8	Nông Văn Cương	

Bổ sung trong nhiệm kỳ:

- Đồng chí Đoàn Hải Vân (tháng 4/2014).

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG
KHÓA XX, NHIỆM KỲ 2015 - 2020**

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Đoàn Hải Vân	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Văn Hồng	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nông Văn Đoàn	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Nông Văn Quảng	Đảng ủy viên
5	Hoàng Văn Thông	Đảng ủy viên
6	Hoàng Văn Khánh	Đảng ủy viên
7	Nông Thị Lan	Đảng ủy viên
8	Hứa Văn Điền	Đảng ủy viên
9	Nông Văn Rinh	Đảng ủy viên

Bổ sung trong nhiệm kỳ:

- Đồng chí Lương Đình Duy
- Đồng chí Lý Huy Diệp

**BAN CHẤP THỜI ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG
KHÓA XXI, NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Lương Đình Duy	Bí thư Đảng ủy xã
2	Hoàng Văn Hồng	Phó Bí thư, Chủ tịch HĐND xã
3	Hoàng Văn Thông	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã
4	Nông Văn Quảng	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND xã
5	Hoàng Văn Khánh	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND xã
6	Hứa Văn Điền	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND xã
7	Nông Thị Lan	Đảng ủy viên, Chủ tịch MTTQ xã
8	Lý Huy Diệp	Đảng ủy viên, Chỉ huy Trưởng BCHQS xã
9	Nông Thanh Tùng	Đảng ủy viên, Trưởng Công an xã

DANH SÁCH BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ CHI ỦY, ĐẢNG ỦY XÃ ĐÌNH PHONG QUA CÁC THỜI KỲ



Đồng chí
NÔNG THẮNG MINH
Bí thư Chi bộ
(1948 - 1952)



Đồng chí
HỨA VĂN CẨN
(Kim Bảo)
Bí thư Chi bộ (1952 - 1958)
Bí thư Đảng ủy
(1962 - 1968)



Đồng chí
HOÀNG VĂN CẢI
Bí thư Chi bộ
(1959 - 1962)



Đồng chí
HOÀNG VĂN CẢI
Bí thư Đảng ủy
(1968 - 1970)



Đồng chí
TRIỆU VĂN HAI
Bí thư Đảng ủy
(1970 - 1972)



Đồng chí
HOÀNG VĂN NGUYÊN
Bí thư Đảng ủy
(1972 - 1982)



Đồng chí
LỤC XUÂN NGHIÊM
Bí thư Đảng ủy
(1982 - 1984)



Đồng chí
HỨA VĂN PHỤNG
Bí thư Đảng ủy
(1984 - 1987)



Đồng chí
NÔNG KHÁNH LONG
Bí thư Đảng ủy
(1987 - 1989)



Đồng chí
HOÀNG VĂN CHÚC
Bí thư Đảng ủy
(1989 - 1991)



Đồng chí
HOÀNG VĂN THẮNG
Bí thư Đảng ủy
(1991 - 2005)



Đồng chí
LỤC VĂN SUẤT
Bí thư Đảng ủy
(2005 - 2010)



Đồng chí
NÔNG VĂN RINH
Bí thư Đảng ủy
(2010 - 2014)



Đồng chí
ĐOÀN HẢI VÂN
Bí thư Đảng ủy
(2014 - 2019)



Đồng chí
LƯƠNG ĐÌNH DUY
Bí thư Đảng ủy
(2019 - 2025)

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH UBHC, UBKCHC,
UBND XÃ ĐÌNH PHONG QUA CÁC THỜI KỲ**



Đồng chí
HOÀNG VĂN XUYÊN
Chủ tịch
(1947 - 1949)



Đồng chí
ĐÀM VĂN THẾ
Chủ tịch
(1949 - 1950)



Đồng chí
HOÀNG VĂN LỊCH
Chủ tịch
(1950 - 1952)



Đồng chí
NÔNG VĂN LÂM
Chủ tịch
(1952 - 1954)



Đồng chí
HỨA VĂN CẨN
(Kim Bảo)
Chủ tịch (1954 - 1962)



Đồng chí
LỤC VĂN HAY
Chủ tịch
(1962 - 1966)



Đồng chí
LÝ VĂN CONG
Chủ tịch
(1966 - 1968)



Đồng chí
HOÀNG VĂN TƯỜNG
Chủ tịch
(1968 - 1970)



Đồng chí
HOÀNG VĂN NGUYỄN
Chủ tịch
(1970 - 1972)



Đồng chí
HOÀNG VĂN TĂNG
Chủ tịch
(1972 - 1976)



Đồng chí
BẾ VĂN LƯƠNG
Chủ tịch
(1976 - 1978)



Đồng chí
HOÀNG VĂN BAO
Chủ tịch
(1978 - 1980)



Đồng chí
LÝ VĂN NGỌC
Chủ tịch
(1980 - 1985)



Đồng chí
HOÀNG HỮU MY
Chủ tịch
(1985 - 1989)



Đồng chí
NÔNG VĂN HAI
Chủ tịch
(1989 - 1994)



Đồng chí
HỨA NGỌC KIỀM
Chủ tịch
(1995 - 1997)



Đồng chí
NÔNG ĐÌNH THUẬN
Chủ tịch
(1998 - 1999)



Đồng chí
HOÀNG NÔNG KIỂM
Chủ tịch
(1999 - 2004)



Đồng chí
LỤC VĂN SUẤT
Chủ tịch
(2004 - 2005)



Đồng chí
NÔNG VĂN ĐOÀN
Chủ tịch
(2006 - 2014)



Đồng chí
ĐOÀN HẢI VÂN
Chủ tịch
(2014 - 2019)



Đồng chí
HOÀNG VĂN THÔNG
Chủ tịch
(2019 - 2024)

**BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ ĐÌNH PHONG
NHIỆM KỲ 2020 - 2025**



Đồng chí
LƯƠNG ĐÌNH DUY
Bí thư Đảng ủy



Đồng chí
HOÀNG VĂN HỒNG
Phó Bí thư TT Đảng ủy



Đồng chí
HOÀNG VĂN THÔNG
Phó Bí thư Đảng ủy
Chủ tịch UBND

**CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ ĐÌNH PHONG
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Giai đoạn
1	Hoàng Văn Tăng	1989 - 1992
2	Hứa Văn Mão	1992 - 1994
3	Nông Văn Róc	1994 - 2005
4	Hoàng Văn Thắng	2005 - 2014
5	Nông Văn Rinh	2014 - 2015
6	Nông Thị Lan	3/2016 - 3/2024
7	Nông Minh Khôi	Từ tháng 4/2024 đến nay

**CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ ĐÌNH PHONG
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Giai đoạn
1	Phan Văn Lại	1989 - 2011
2	Hoàng Văn Thóm	Năm 2012 đến nay

**CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ ĐÌNH PHONG
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Giai đoạn
1	Triệu Văn Sừ	
2	Hoàng Văn Bao	
3	Lương Văn Sỳ	
4	Nông Đình Thuận	1999 - 2000
5	Nông Văn Tuấn	2001 - 2010
6	Hoàng Nông Kiểm	2010 - tháng 3/2023
7	Nông Thị Lan	Từ tháng 4/2023 đến nay

**CHỦ TỊCH HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ XÃ ĐÌNH PHONG
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Giai đoạn
1	Lục Thị Đường	1954 - 1970
2	Nông Thị Phổng	1971 - 1984
3	Hoàng Thị Oanh	1985 - 1998
4	Lâm Thị Rượng	1999 - 2005
5	Nông Thị Lan	2006 - 2015
6	Long Thị Phượng	Năm 2016 đến nay

**BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Giai đoạn
1	Hoàng Văn Tân	1954
2	Hoàng Văn Khai	1954 - 1959
3	Lý Văn Coóng	1962 - 1963
4	Bế Văn Lường	1964 - 1965
		1968 - 1969
5	Hứa Ngọc Kiềm	1970 - 1971
6	Bế Văn Lường	1972 - 1973
7	Nông Thị Phổng	1974 - 1984
8	Lục Văn Tư	1987 - 1989
9	Lục Xuân Phùng	1990 - 1993
10	Hoàng Nông Kiểm	3/1994 - 01/1996
11	Nông Văn Luyến	02/1996 - 1998
12	Hoàng Văn Thắng	1999 - 5/2011
13	Hoàng Văn Thông	6/2012 - 7/2016
14	Nông Minh Khôi	8/2016 - 4/2024
15	Mông Tiến Thành	Từ 6/2024 - đến nay

CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG XÃ ĐÌNH PHONG

Ông Đàm Văn Lộc (1913)

Tên khai sinh là Đàm Văn Lốc, Bí danh: Đình Phong; Dân tộc: Tày; Nguyên quán: xóm Chi Choi, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Hy sinh năm 1941 tại Lũng Răng, xã Lãng Yên (nay là xã Lãng Hiếu), huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Phần mộ được gia đình quy tập về nghĩa trang gia đình (năm 1976), tại xóm Đổng Luông - Chi Choi, xã Đình Phong.

BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ ĐÌNH PHONG

Mẹ Nông Thị Nồng

Sinh năm: 1916, dân tộc: Tày; Quê quán: xóm Giộc Giao, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; có hai con là liệt sĩ Hoàng Đình Tả (hy sinh: 5/1971) và liệt sĩ Hoàng Đình Lực (hy sinh: 7/1972), hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Mẹ Nồng được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng năm 2016.

Mẹ Nông Thị Nọn

Sinh năm: 1917, dân tộc: Tày; Quê quán: xóm Bản Luông, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; có hai con là liệt sĩ Hứa Văn Thiết (hy sinh: 11/1969) và liệt sĩ Hứa Văn Đoan (hy sinh: 12/1969), hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Mẹ Nọn được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Quyết định số 458/QĐ-CTN ngày 26/3/2018.

DANH SÁCH LIỆT SĨ XÃ ĐÌNH PHONG

STT	Họ và tên Liệt sỹ	Năm sinh	Năm hy sinh
Kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)			
1	Hoàng Văn Phong		
2	Hoàng Văn Thừa		
3	Nông Văn Cai		
4	Nông Văn Quang		
5	Nông Văn Núng		
6	Đàm Văn Lộc	1913	1941
7	Triệu Văn Nề		1950
8	Nông Văn Không		1950
9	Nông Văn Thủy	1931	1950
10	Phùng Văn Bằng	1925	1950
11	Hoàng Văn Nhì	1930	10/1950
12	Hoàng Văn Đạo	1926	10/1951
13	Nông Văn Vọng	1921	1952
14	Lý Văn Lâm		1954
Kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975)			
15	Nông Văn Ly		
16	Hoàng Văn Đức	1949	1969
17	Đàm Hồng Lâm		
18	Long Văn Khai	1943	10/1965
19	Hoàng Văn Gia	1947	02/1966
20	Lục Văn Mẫn	1941	1966

STT	Họ và tên Liệt sỹ	Năm sinh	Năm hy sinh
21	Hoàng Văn Phong		5/1967
22	Lục Văn Sính		10/1967
23	Hứa Văn Chảng	1947	12/1967
24	Hoàng Văn Rậy	1941	4/1968
25	Nông Quý Yên	1943	7/1968
26	Hoàng Văn Huân	1948	8/1968
27	Nông Khánh Tiến	1948	8/1968
28	Hoàng Văn Ló	1948	10/1968
29	Hứa Văn Vinh	1936	02/1969
30	Hoàng Văn Lường	1932	02/1969
31	Nông Văn Ninh		3/1969
32	Vi Văn Kính		3/1969
33	Lục Văn Nguyên	1947	9/1969
34	Hứa Văn Thiết	1942	11/1969
35	Long Đại Ngan	1949	11/1969
36	Hoàng Văn Sỹ	1942	12/1969
37	Hứa Văn Đoạn	1947	12/1969
38	Vi Văn Phúc	1947	12/1969
39	Hoàng Doãn Chu	1945	12/1969
40	Hứa Văn Chi	1941	12/1969
41	Hứa Văn Xuyên	1942	12/1969
42	Nông Văn Loi		12/1969
43	Hoàng Văn Hỷ		12/1969
44	Đàm Văn Tiều	1949	01/1970

STT	Họ và tên Liệt sỹ	Năm sinh	Năm hy sinh
45	Lâm Bá Phát	1946	01/1970
46	Lục Minh Sơn	1947	02/1970
47	Hoàng Đức Phủ	1947	02/1970
48	Lục Văn Xuyên	1940	02/1970
49	Nông Văn Kim	1945	3/1970
50	Nông Văn Thượng		4/1970
51	Phạm Văn Hình	1951	4/1970
52	Hoàng Văn Kiềm	1945	4/1970
53	Nông Văn Xuyên	1950	5/1970
54	Nông Văn Dậu	1947	8/1970
55	Lý Văn Ngọc	1951	9/1970
56	Lương Văn Chảo		10/1970
57	Mông Văn Phong		10/1970
58	Mã Viết Dậu	1944	11/1970
59	Nông Quang Bảo	1945	12/1970
60	Lục Văn Khâm	1950	02/1971
61	Mông Văn Sang	1950	3/1971
62	Hoàng Văn Tạ	1948	05/1971
63	Hứa Văn Bích	1947	1972
64	Lương Ngọc Quang	1950	1972
65	Mã Văn Pháng	1954	4/1972
66	Hoàng Văn Lục	1950	7/1972
67	Lục Văn Nón	1950	8/1972
68	Nông Văn Ngôn	1954	02/1973

STT	Họ và tên Liệt sỹ	Năm sinh	Năm hy sinh
69	Hoàng Văn Thành	1952	5/1973
70	Bế Văn Muông	1940	10/1973
71	Nông Đình Cải	1953	3/1974
72	Lâm Khánh Hồng		5/1974
73	Nông Quốc Say	1960	3/1975
74	Nông Văn Bách	1949	5/1975
75	Mã Văn Lâm	1942	1975
Sau năm 1975			
76	Hoàng Văn Chức	1956	1979
77	Đàm Văn Cử	1959	1979
78	Hoàng Văn Quyên	1949	1979
79	Đàm Văn Đông	1955	1979
80	Triệu Văn Pầu	1958	1979
81	Hoàng Văn Thường	1960	
82	Nông Văn Len		1979
83	Hoàng Văn Hòa	1959	02/1979
84	Nông Văn Dấu	1958	02/1979
85	Lâm Văn Sòi		02/1979
86	Lục Văn Nheo	1951	3/1979
87	Hoàng Duy Tân	1951	7/1979
88	Hoàng Văn Hòa	1962	1984

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XÃ ĐÌNH PHONG
ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng
Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng			
1	Hoàng Văn Hỷ	19/01/1928	01/11/1947
Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng			
2	Triệu Văn Nghị	13/9/1932	10/4/1963
3	Nông Văn Hai	28/12/1940	07/8/1963
4	Hứa Văn Phúng	10/5/1940	18/10/1963
5	Nông Văn Nguu	09/10/1941	28/12/1963
6	Lục Sơn Tông	25/9/1942	24/10/1964
7	Lục Văn Tâm	04/11/1938	02/11/1964
8	Hoàng Văn Đề	03/01/1933	09/9/1966
9	Triệu Văn Sừ	12/8/1932	26/9/1966
Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng			
10	Lý Văn Phán	11/6/1929	23/10/1963
11	Bế Văn Lường	12/7/1941	15/4/1964
12	Lục Văn Tông	26/9/1942	24/10/1964
13	Hoàng Thị Róc	05/01/1946	08/02/1968
14	Long Văn Lợi	19/10/1944	08/02/1968
15	Đàm Văn Tiểu	19/11/1934	16/4/1968
16	Sầm Văn Bút	03/02/1942	22/6/1968
17	Phan Văn Lại	10/9/1947	14/02/1969
18	Hoàng Văn Chức	01/10/1940	13/3/1969

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng
19	Hoàng Văn Rinh	10/11/1949	07/8/1969
20	Hoàng Văn Thanh	01/02/1948	16/9/1969
21	Nông Văn Róc	26/10/1946	27/02/1970
Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng			
22	Hoàng Văn Yếu	07/6/1934	27/8/1967
23	Nông Khánh Long	07/12/1947	03/8/1968
24	Phan Văn Cứng	12/02/1940	18/9/1969
25	Hoàng Văn Côn	10/11/1947	08/01/1971
26	Nông Văn Loan	07/6/1948	31/10/1972
27	Hoàng Văn Chúc	12/02/1943	07/6/1973
28	Hứa Văn Rịch	15/9/1950	09/7/1974
29	Hứa Nhật Báo	05/9/1948	01/12/1975
Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng			
30	Hoang Thi Ngoc	02/11/1938	04/6/1964
31	Lý Văn Huy	24/12/1939	03/7/1964
32	Hoàng Văn Bành	10/11/1937	02/12/1964
33	Đàm Văn Tắc	02/10/1942	14/02/1968
34	Hoàng Văn Tân	27/5/1940	16/4/1968
35	Hoàng Hữu My	17/12/1930	03/11/1969
36	Hứa Văn Nghiê	25/12/1948	06/01/1971
37	Hoàng Văn Tập	05/11/1955	04/9/1978
38	Hoàng Văn Thắng	11/11/1955	13/4/1979
39	Hoàng Văn Thắng	14/11/1956	13/10/1979
40	Huả Văn Mão	25/12/1952	30/01/1980

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng
Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng			
41	Đàm Văn Kiến	1939	07/9/1966
42	Hứa Văn Đình	10/5/1931	10/6/1968
43	Hoàng Văn Chung	10/10/1932	03/11/1969
44	Hoàng Văn Tiến	02/12/1949	25/01/1970
45	Hoàng Thanh Thoại	27/5/1945	20/10/1971
46	Lương Văn Sỳ	10/12/1950	18/6/1972
47	Triệu Văn Sủi	10/10/1948	01/02/1973
48	Nông Sơn Tọa	20/10/1951	29/4/1973
49	Lý Thanh Hoảng	18/6/1953	16/11/1980
50	Hoàng Văn Thống	05/6/1957	14/3/1981
51	Hoàng Văn Chiếu	09/10/1958	26/10/1981
52	Lục Văn Phòng	08/8/1959	27/12/1981
53	Lục Văn Suất	24/12/1960	08/4/1982
54	Hoàng Văn Tường	07/3/1958	27/7/1982
55	Sầm Văn Hách	04/4/1952	13/11/1982
56	Lục Văn Minh	12/4/1952	12/12/1982
57	Lục Văn Tư	06/6/1964	10/10/1983
58	Nông Văn Mây	28/12/1961	27/10/1983
59	Nông Văn Thông	02/10/1939	30/11/1984
60	Hoàng Quý Cát	12/12/1943	06/4/1985
61	Lục Văn Long	24/12/1952	06/4/1985
62	Hoàng Văn Sồng	26/6/1958	10/4/1985
63	Hoàng Ngọc Kim	09/9/1949	01/5/1986

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng
64	Hoàng Văn Minh	27/05/1957	15/02/1987
65	Lục Văn Lăng	03/9/1961	22/02/1987
66	Ban Văn Thanh	09/9/1971	19/5/1987
67	Phạm Văn Đăng	15/7/1965	03/5/1988
68	Hoàng Thị Nội	09/10/1967	03/02/1989
69	Lâm Thị Rượng	05/5/1966	17/3/1989
70	Đoàn Hải Vân	16/10/1968	31/3/1989

(Tính đến thời điểm năm 2020)

ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG XÃ ĐÌNH PHONG



Đồng chí LA VĂN CẦU¹

(Sinh năm 1932)

Dân tộc Nùng, Nơi sinh: Xóm Nà Thoang, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; chuyển về xã Phong Nặm sinh sống năm 1936, nhập ngũ năm 1948.

Khi được tuyên dương Anh hùng đồng chí là tiểu đội trưởng bộ binh thuộc Đại đội 671, Tiểu đoàn 73, Đại đoàn 316, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đồng chí La Văn Cầu sinh ra và lớn lên trong một gia đình vốn có mối căm thù sâu sắc với đế quốc, phong kiến. Cha bị giặc Pháp bắt, đánh đập dã man, sau kiệt sức rồi chết. Đồng chí phải sống vất vả cực khổ ngay từ bé. Cách mạng Tháng Tám thành công, được cán bộ cách mạng tuyên truyền giác ngộ, đồng chí hiểu rõ nguồn gốc, sự khổ cực của người nghèo và người dân mất nước. Năm 1948, đồng chí La Văn Cầu mới 16 tuổi đã khai tăng lên 18 để vào bộ đội. Được vào bộ đội đồng chí rất phấn khởi, trong đời sống hằng ngày, luôn gương mẫu tự rèn luyện, giúp đỡ dìu dắt những đồng

¹ Phạm Gia Đức, Lê Hải Triều, Phạm Lam, Lê Đại Hiệp (1996), *Anh hùng lực lượng vũ trang (Các dân tộc thiểu số Việt Nam)*, Nxb. Văn hoá dân tộc, Hà Nội, tr.9-12.

chí yếu cùng tiến bộ, được anh em rất quý mến. Đồng chí đã chiến đấu 29 trận, trận nào cũng thể hiện rõ tinh thần gương mẫu, dũng cảm, kiên quyết vượt qua khó khăn, chấp hành nghiêm mệnh lệnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Trong trận phục kích ở Bông Lau (năm 1949), đồng chí đã xung phong vào tổ xung kích. Khi nổ súng, có lệnh xung phong, đồng chí dũng cảm xông lên, phát hiện một tên Pháp ngồi trong xe tăng, đồng chí bắn một phát tiêu diệt tên địch, rồi nhanh nhẹn nhảy lên xe cướp súng. Ngoảnh lại thấy 3 tên lính Pháp chạy đến, đồng chí liền dùng khẩu súng vừa cướp được bắn gục cả ba tên rồi nhảy xuống xe, tiếp tục truy lùng diệt thêm sáu tên nữa.

Trong chiến dịch Biên giới, trận đánh đồn Đông Khê lần thứ nhất (năm 1950), đồng chí bị đau chân nhưng vẫn kiên quyết xin đi chiến đấu. Khi trận đánh gặp khó khăn, đơn vị bạn bị thương vong nhiều, đồng chí đã động viên anh em trong tiểu đội, hầu hết là tân binh, băng bó và cõng hết thương binh về nơi an toàn. Trên đường rút về, địch nhảy dù phản kích ta, mặc dù chân đau và rất mệt, đồng chí vẫn cố vác khẩu 12 ly 7 thu được của địch về tới đơn vị.

Trận Đông Khê lần thứ hai (năm 1950), đồng chí La Văn Cầu được phân công chỉ huy tổ bộc phá làm nhiệm vụ phá hàng rào và đánh lô cốt đầu cầu. Phá được hai hàng rào thì tổ bị thương hai đồng chí. Địch tập trung bắn dữ dội vào cửa mở, phá huỷ mất một số bộc phá ống. Để dành bộc phá đánh lô cốt, đồng chí đã động viên anh em trong tổ tháo gỡ mìn của địch và anh dũng xông lên dùng mìn phá nốt hai hàng rào cuối cùng. Khi tiến đánh lô cốt thì tổ bị thương hết,

chỉ còn lại một mình nhưng đồng chí không ngần ngại vẫn hăng hái tìm cách xông lên hoàn thành nhiệm vụ của tổ bộc phá. Vượt rào được đến hào giao thông thứ ba thì đồng chí bị thương và ngất đi. Tỉnh dậy thấy cánh tay phải bị đạn bắn gãy nát, nghĩ đến nhiệm vụ chưa hoàn thành, đồng chí đã cố quay trở lại, gặp đồng đội đồng chí khẩn thiết yêu cầu chặt hộ cánh tay để khỏi vướng rồi lại tiếp tục ôm bộc phá xông lên phá tan lô cốt đầu cầu, mở đường cho đơn vị xung phong diệt gọn vị trí địch. Tấm gương của đồng chí La Văn Cầu đã cổ vũ phong trào thi đua diệt giặc lập công trong toàn đơn vị, là lá cờ đầu trong phong trào thi đua dùng bộc phá công đồn, một hình thức chiến thuật mới của bộ đội chủ lực ta từ chiến dịch Biên giới.

Đồng chí La Văn Cầu đã được tặng thưởng một Huân chương Quân công hạng Ba. Trong Đại hội liên hoan Anh hùng và Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ Nhất tháng 5/1952, đồng chí được Chính phủ và Hồ Chủ tịch tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất.

Ngày 19/5/1952, đồng chí La Văn Cầu được Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

DI TÍCH ĐỀN HOÀNG LỤC XÃ ĐÌNH PHONG

Đền Hoàng Lục hay còn gọi là đền Lũng Đính, thuộc làng Chí Choi, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh. Đền thờ nhân vật Hoàng Lục - một tù trưởng dân tộc Tày sống ở thời vua Lý Thánh Tông (1054 - 1072) và vua Lý Nhân Tông (1072 - 1128). Năm 16 tuổi, ông đã được cử làm thổ tù, là người khảng khái, trượng nghĩa, mang tài sản chu cấp cho dân khi thiếu đói. Hoàng Lục là một vị tướng giỏi, được triều Lý phong là An Biên Tướng quân.

Đền được xây theo kiến trúc hình chữ Nhị (二), gồm tiền đường và hậu cung. Cửa đền mở ra hướng Nam, nhìn ra sông Quây Sơn. Đền có diện tích 90 m², điểm đặc biệt, độc đáo nhất của đền Hoàng Lục đó chính là kiểu nhà trình tường, vật liệu xây dựng là đất sét nhào với mật mía. Di tích có thần tích và 04 sắc phong; 04 sắc phong được lưu giữ, bảo quản tại Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.

Trước đây, lễ hội đền Hoàng Lục được tổ chức mỗi năm hai lần vào mùa Xuân và mùa Thu, hay còn gọi là “Xuân Thu nhị kỳ”. Lễ hội mùa Xuân được tổ chức vào rằm tháng Giêng, lễ hội mùa Thu được tổ chức vào lúc gặt hái xong. Từ năm 2005, lễ hội chuyển sang tổ chức vào ngày 28 tháng Hai âm lịch hằng năm.

Đền Hoàng Lục được xếp hạng là Di tích lịch sử cấp tỉnh theo Quyết định số 3535/QĐ-UB ngày 31/12/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ XÃ ĐÌNH PHONG



Toàn cảnh xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh nhìn từ trên cao
(Ảnh: Mác Kham)



Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đình Phong khóa XXI,
nhiệm kỳ 2020 - 2025.



Trụ sở Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.



Vùng đất biên cương Lũng Đính bên dòng sông Quây Sơn (nay là xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng).

(Ảnh: Mác Kham).



Đền Hoàng Lục nép mình dưới những tán thông trên đỉnh Đổng Lĩnh.



Đoàn rước lễ hội qua cầu Lũng Đính



Người dân xã Đình Phong, Trùng Khánh trồng cây dẻ, góp phần hình thành vùng sản xuất hàng hóa quy mô lớn.



Hệ thống thủy lợi xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh được kiên cố hóa.



Hội Nông dân xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh phối hợp tổ chức phát quang đường thông tầm nhìn biên giới.



Học sinh Trường trung học cơ sở Đình Phong tham gia ngoại khóa tại cột mốc 806

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.5.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2020.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh (1930 - 2005)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.

4. Tỉnh ủy Cao Bằng, *Lịch sử Cách mạng Tháng Tám tỉnh Cao Bằng*, 1995.

5. Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí Cao Bằng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.

6. Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.

7. Tỉnh ủy Cao Bằng - Viện Sử học Việt Nam, *Lịch sử tỉnh Cao Bằng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.

8. Trương Hữu Quýnh (chủ biên), Phan Đại Doãn, Nguyễn Cảnh Minh, *Đại cương Lịch sử Việt Nam, tập I, II, III*, Nxb. Giáo dục. Hà Nội, 1998.

9. *Cao Bằng lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng (1930 - 1954)*, in tại Nhà in Báo Hà Nội mới, Hà Nội, 1990.

10. Các báo cáo của Huyện ủy; Ủy ban hành chính; Ủy ban Kháng chiến Hành chính; Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

11. Các báo cáo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

12. Cổng thông tin điện tử huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, (<https://trungkhanh.caobang.gov.vn/>).



MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	7
Mở đầu: QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG	11
Chương I: CHI BỘ ĐÌNH PHONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÁNG CHIẾN, KIẾN QUỐC, BẢO VỆ VỮNG CHẮC HẬU PHƯƠNG, CHI VIỆN CHO TIỀN TUYẾN (1946 - 1954)	34
I. Chi bộ Đảng trên vùng đất Đình Phong ra đời, lãnh đạo cuộc chiến đấu, phục vụ chiến đấu bảo vệ quê hương, góp phần đánh bại các cuộc tấn công của thực dân Pháp (1946 - 1950)	34
II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương, chi viện tiền tuyến, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1951 - 1954)	55
Chương II: CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ (1954 - 1975)	62
I. Lãnh đạo khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước giai đoạn 1954 - 1965	62
II. Lãnh đạo vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, chi viện chiến trường (1965 - 1975)	80
Chương III: ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975 - 1986)	95

I. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch 5 năm xây dựng Chủ nghĩa xã hội (1975 - 1980) và đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên giới Tổ quốc.....95

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng - an ninh, bảo vệ biên giới Tổ quốc (1980 - 1986)..... 108

Chương IV: ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986 - 2000)..... 120

I. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới (1986 - 1995) 120

II. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000)..... 139

Chương V: ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2000 - 2010) 148

I. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - trật tự (2000 - 2005)..... 148

II. Tiếp tục lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh - trật tự (2005 - 2010) 162

Chương VI: ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, XÂY DỰNG XÃ ĐÌNH PHONG NGÀY Càng PHÁT TRIỂN (2010 - 2020)..... 171

I. Lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh trật tự (2010 - 2015)	171
II. Lãnh đạo nhân dân tiếp tục thực hiện nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới, tạo thế và lực trên con đường đổi mới (2015 - 2020)	183
KẾT LUẬN	197
PHỤ LỤC	206
TÀI LIỆU THAM KHẢO	253

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ ĐÌNH PHONG (1946 - 2020)

----- * -----

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Địa chỉ: Tầng 4 - Khu A Tòa nhà số 97 Trần Quốc Toản - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điện thoại: 0243.8515.380; Fax: 0243.8515.381

E-mail: info@nxblaodong.com.vn

Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0283.8390.970; Fax: 0283.925.720

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc - Tổng biên tập

Mai Thị Thanh Hằng

Biên tập: Hoàng Thị Thanh Dung

Trình bày: Quách Thị Mai

Bìa: Dương Minh Hằng

Sửa bản in: Lương Đình Duy

LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Công ty TNHH Xuất bản và Truyền thông Đại Việt

Địa chỉ: Phường Tân Lập, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên

In 100 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Công ty Cổ phần In và Thương mại Ngọc Hưng.

Địa chỉ: số 296, Đ. Phúc Diễn, TDP số 1, P. Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Số xác nhận ĐKXB: 4946-2024/CXBIPH/31-325/LĐ

Số quyết định xuất bản: 1685/QĐ-NXBLĐ, ngày 26/12/2024.

Mã ISBN: 978-604-393-027-6.

In xong và nộp lưu chiểu năm 2025.